Gernium

CATALOGUE

Sản phẩm cửa nhôm cao cấp

Premium aluminium doors

NỘI DUNG
CONTENT

I - GIỚI THIỆU CHUNG | *GENERAL INTRODUCTION*

04 Về Chúng Tôi
About Us

06 Thương Hiệu Gernium
Gernium Brand

08 Lý Do Chọn Nhôm Gernium?
Why Choose Gernium Aluminium?

10 Quy Trình Sản Xuất
Production process

12 Chứng Chỉ
Certificate

II - SẢN PHẨM | *PRODUCTS*

22 Bảo Vệ Toàn Diện
Comprehensive Protection

24 Thách Thức Thời Tiết
Weather Challenge

26 Chống Ăn Mòn Nước Biển
Sea Water Corrosion Resistance

28 Cửa Đi Mở Quay Gernium 55
Side hung Door Gernium 55

38 Cửa Sổ Mở Quay Gernium 55
Side hung Window Gernium 55

52 Cửa Đi Trượt Gernium 55
Sliding Doors Gernium 55

60 Cửa Sổ Trượt Gernium 55
Sliding Window Gernium 55

68 Cửa Đi Lùa 1 Ray Gernium 55
Sliding Doors 1 Rail Gernium 55

74 Cửa Đi Trượt Gernium 93
Sliding Doors Gernium-93

84 Cửa Đi Xếp Trượt Gernium 63
Folding Doors Gernium 63

90 Mặt Dựng Khung Nổi Gernium 65
Curtain Wall Embossed Frame Gernium 65

94 Mặt Dựng Khung Chìm Gernium 65
Curtain Wall Floating Frame Gernium 65

102 Hệ Vát Cạnh
Chamfer System

108 Hệ Gernium-1000
Gernium-1000 System

116 Công Nghệ Sơn
Paint Technology

124 Phụ Kiện Đồng Bộ
Synchronises accessories

III - ĐỐI TÁC & KHÁCH HÀNG | PARTNERS & CUSTOMER

126 Đối Tác
Partner

IV - DỰ ÁN TIÊU BIỂU | TYPICAL PROJECTS

128 Dự Án Tiêu Biểu
Typical projects

VỀ CHÚNG TÔI
ABOUT US

Công ty TNHH Nhôm Tiến Đạt được thành lập năm 1993, là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nhôm thanh định hình tại Việt Nam.

Các sản phẩm tại Tiến Đạt Aluminium ứng dụng công nghệ xử lý bề mặt sơn tĩnh điện và Anodize hiện đại, đồng bộ, được nhập khẩu từ Châu Âu. Quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 và quy chuẩn kĩ thuật quốc gia QCVN 16: 2019/BXD.

Tiến Đạt Aluminium là một trong những đơn vị đầu tiên sở hữu dàn sơn đứng và sơn nằm lớn nhất tại Việt Nam, có sản lượng lên đến 2500 tấn/tháng với chất lượng sản phẩm cao cấp.

Hiện nay, Tiến Đạt Aluminium đã thiết lập hệ thống mạng lưới phân phối rộng khắp 38 tỉnh trong cả nước và mở rộng cơ hội hợp tác với một số nước phương tây như: Mĩ, Úc, Canada...

Tiến Đạt Aluminium rất hân hành được hợp tác và đồng hành với quý khách hàng.

Tien Dat Aluminium Company Limited established in 1993, is a pioneer enterprise in manufacturing and supplying aluminium profiles in Vietnam.

Products at Tien Dat Aluminium apply modern and synchronous powder coating and Anodized surface treatment technology imported from Europe. The production process meets the quality management system standards ISO 9001:2015 and national technical regulations QCVN 16: 2019/BXD.

Tien Dat Aluminium is the first division to own the most extensive vertical and horizontal paint working Vietnam, with up to 2500 tons/month with high-quality products.

Currently, Tien Dat Aluminium has established a vast distribution network across 38 provinces and expanded cooperation opportunities with many western countries such as the US, Australia, Canada...

Tien Dat Aluminium is delighted to cooperate and accompany customers.

28 *năm kinh nghiệm*
years of experience

Trong ngành sản xuất các sản phẩm về nhôm.
In the production of aluminium products.

TẦM NHÌN | VISION

- Xây dựng thương hiệu sản phẩm nhôm chất lượng cao cấp, uy tín hàng đầu trên thị trường Việt Nam.
- Khẳng định vị thế của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường nhôm thế giới.
- Building a brand of high quality Aluminium products, leading prestige in Vietnam market.
- Affirming the position of Vietnamese enterprises in the world Aluminium market.

SỨ MỆNH | MISSION

- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến nâng cao năng lực sản xuất để trở thành một trong những doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực.
- Khẳng định chất lượng nhôm Việt cao cấp. Đem thương hiệu Việt vươn tầm Châu Á.
- We are constantly researching, improving, and improving production capacity to become one of the leading enterprises in the field.
- Affirm high-quality Vietnamese aluminium to bring Vietnamese brands to Asia

TÂM NIỆM | MIND

CHỮ TÍN QUÝ HƠN VÀNG

PRESTIGE IS MORE PRECIOUS THAN GOLD

luôn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động và con người của công ty.

is always the guideline in all activities and people of the company.

THƯƠNG HIỆU GERNIUM
GERNIUM BRAND

Với sứ mệnh: đem đến chất lượng sản phẩm tốt nhất và vẻ đẹp hoàn mỹ cho mỗi công trình, chúng tôi đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật để mang đến những lựa chọn tối ưu nhất cho khách hàng.

Gernium là một trong những bước đột phá của quá trình nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xi Anod hiện đại trên thanh nhôm tiêu chuẩn 6063 - T5 có sức nén cao chống ăn mòn tốt, mang đến sản phẩm chất lượng cao cấp, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Gernium - với dòng XF sơn và xi Anod cao cấp theo tiêu chuẩn xuất khẩu, tích hợp những ưu điểm vượt trội như: độ bền, cứng tuyệt đối; khả năng chống ăn mòn cao. Xi Anod nhôm được nhuộm màu, nhờ độ bám dính cực tốt của lớp phủ Anod nên màu sắc của sản phẩm rất bền.

With the mission: to bring the best product quality and perfect beauty to each project, we constantly research and improve techniques to get the best options for our customers.

Gernium is one of the breakthroughs of the research process, applying modern Anod plating technology on aluminium standard alloy 6063 - T5 with high compressive strength and good corrosion resistance, bringing high-quality products, meets standards export.

Gernium - with the XF paint and anodized line of high-quality, integrates outstanding advantages such as durability, absolute hardness, corrosion resistance high. In addition, anodized aluminium is tint; thanks to the excellent adhesion of the Anodized coating, the product's color is very durable.

+ 300

Nhân viên kỹ thuật + Thợ lành nghề

Technical staff + High-skill workers

130.000m²

Diện tích nhà máy sản xuất + Kho bãi

Area of production plant + warehouse

SẢN PHẨM CỬA NHÔM CAO CẤP

PREMIUM Aluminium DOORS

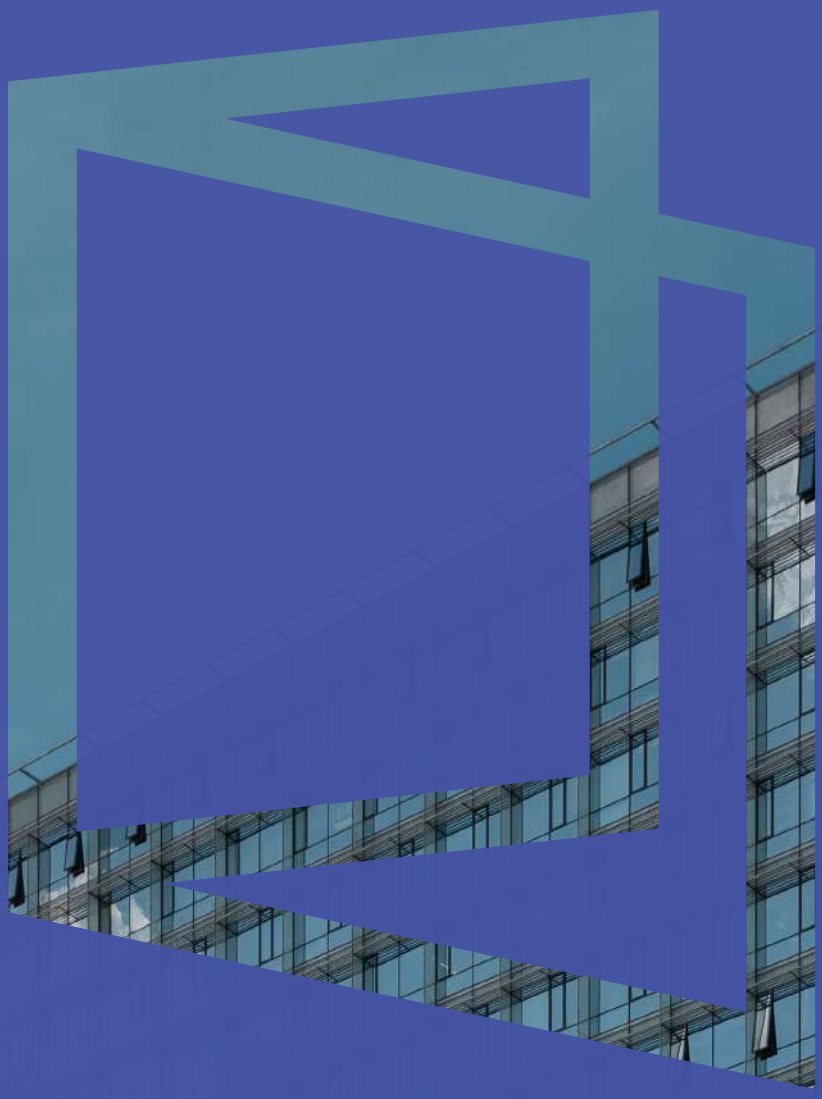

Gernium

ALUMINIUM SOLUTION

LÝ DO NÊN CHỌN NHÔM GERNIUM?

WHY GERNIUM?

Gần 300 CBCNV, Tiến Đạt Aluminium đã xây dựng nên một đội ngũ có trình độ chuyên môn cao gồm các kỹ thuật viên và các công nhân lành nghề được đào tạo bài bản.

With 300 employees, Tien Dat Aluminium has built up a team with high qualifications including technicians and well-trained artisans.

Gernium vượt trội hơn hẳn về chất lượng cao cấp cũng như tính thẩm mỹ; Là giải pháp hệ cửa cao cấp, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu Quốc tế.

Gernium surpasses in terms of premium quality as well as aesthetics. It is a high-class door system solution, meets international export standards.

Với 28 năm trong lĩnh vực, Tiến Đạt Aluminium đã xây dựng cho mình một thương hiệu uy tín, với chuỗi cung ứng lớn trong nước và mở rộng hợp tác với một số nước phương tây như: Mĩ, Canada, Úc...

With 28 years in the field, Tien Dat Aluminium has built a prestigious brand with a large domestic supply chain and expanded cooperation with many western countries such as the US, Canada, Australia...

Công nghệ Anod hiện đại mang đến chất lượng sản phẩm khác biệt, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Modern Anod technology brings different product qualities, meets the increasing requirement of the market.

Sản phẩm được ưa chuộng, ứng dụng rộng rãi ở các công trình cao cấp như: Biệt thự, resort, căn hộ cao cấp,...

The products are popular and widely applied in high-class projects such as villas, resorts, luxury apartments, ...

Quy trình sản xuất được chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, QCVN 16: 2019/BXD.

The production process is certified to ISO 9001: 2015, QCVN 16: 2019/BXD standard.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT
PRODUCTION PROCESS

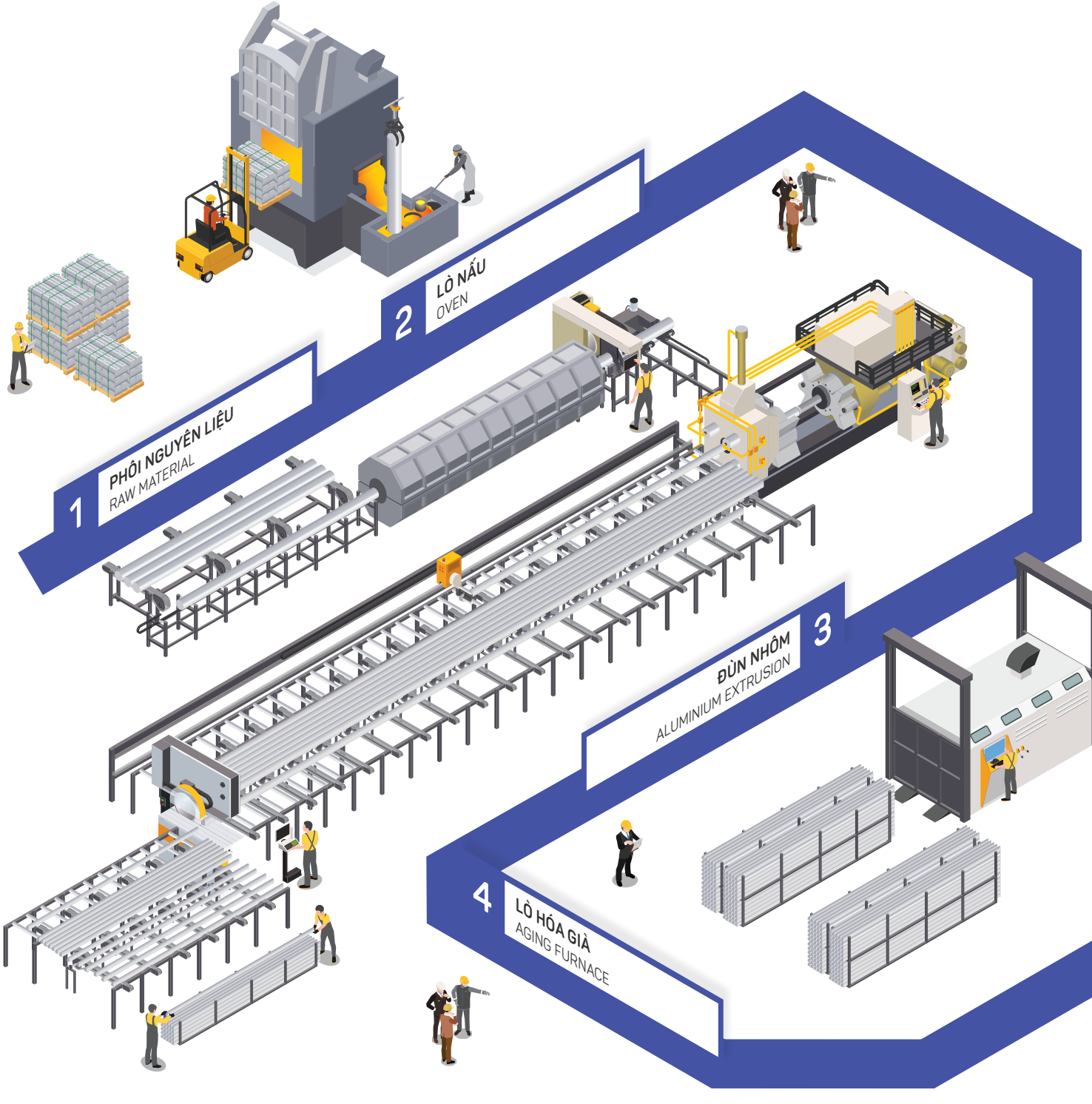

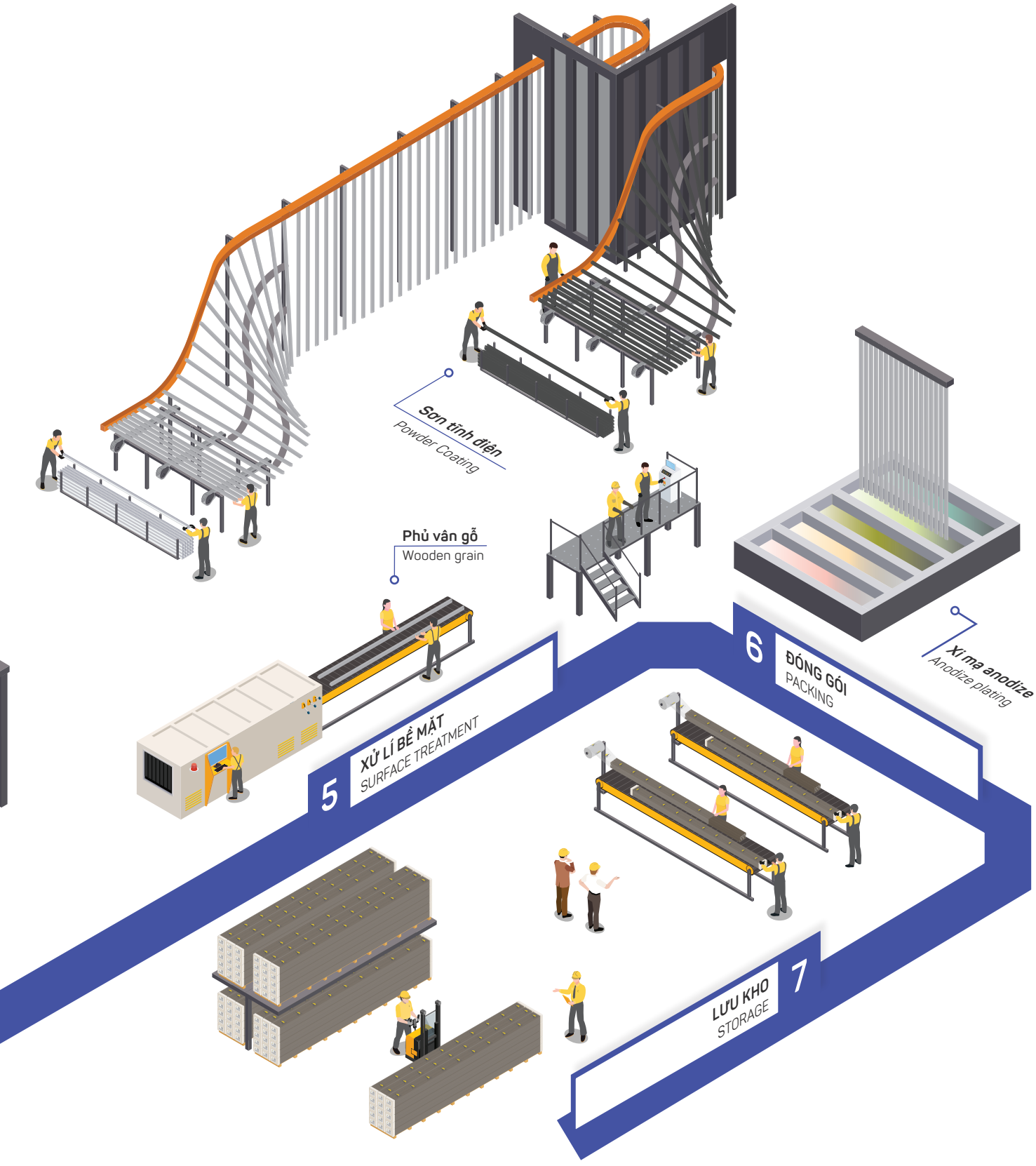
Sơn tĩnh điện
Powder Coating
Phủ vân gỗ
Wooden grain
Xi mạ anodize
Anodize plating
5
XỬ LÍ BỀ MẶT
SURFACE TREATMENT
6
ĐÓNG GÓI
PACKING
7
LƯU KHO
STORAGE

CHỨNG CHỈ
CERTIFICATES

TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN QUASTA CE

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HT.001.21.24

Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng của:

CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT

Địa chỉ:

51/2 đường Bế Văn Đàn, khu phố Bình Đường 3, P. An Bình, TP Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Cho lĩnh vực hoạt động:

Sản xuất và kinh doanh Thanh nhôm định hình (profile) và hợp kim nhôm

Đã được đánh giá phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn:

TCVN ISO 9001:2015

Giấy chứng nhận có giá trị từ ngày 06/01/2021 đến ngày 05/01/2024

Định kỳ hàng năm phải có Quyết định duy trì hiệu lực của giấy chứng nhận này đính kèm

Và được sử dụng dấu chứng nhận

ISO 9001:2015 QUASTA-CE HT.001.21.24

CT HĐCN TS Nguyễn Thanh Hiền

Giám đốc Lưu Anh Minh

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

P301-Toà nhà Linh Trang, Số 1 Ngõ 6, phố Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243 791 8630 Fax: 0243 791 8631

CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ISO 9001:2015

CERTIFICATION OF ISO 9001:2015 QUALITY MANAGEMENT SYSTEM

TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN QUASTA CE

QUASTA-CE

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: 001.21.00

Chứng nhận sản phẩm:

HỢP KIM NHÔM DẠNG PROFILE

Kiểu loại: Phụ lục kèm theo

Nhãn hiệu: XTDA XINGFATDA · T&D ALUMINIUM · Gernium

Được sản xuất tại:

CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT

Địa chỉ:

51/2 đường Bế Văn Đàn, khu phố Bình Đường 3, P. An Bình, TP Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:

QCVN 16:2019/BXD

Phương thức chứng nhận: **Phương thức 5**

(Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Giấy chứng nhận có giá trị từ ngày **06/01/2021** đến ngày **05/01/2024**

Định kỳ hàng năm phải có Quyết định duy trì hiệu lực của giấy chứng nhận này đính kèm

Và được sử dụng dấu chứng nhận

QUASTA-CE 001.21.00

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM – TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

CT HĐCN TS Nguyễn Thanh Hiền

Giám đốc Lưu Anh Minh

ISO

TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG
P301-Toà nhà Linh Trang, Số 1 Ngõ 6, phố Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 0243 791 8630 Fax: 0243 791 8631

CHỨNG NHẬN QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA QCVN 16:2019/BXD

CERTIFICATE OF NATIONAL TECHNICAL REGULATIONS QCVN 16:2019/BXD

CHỨNG CHỈ
CERTIFICATES

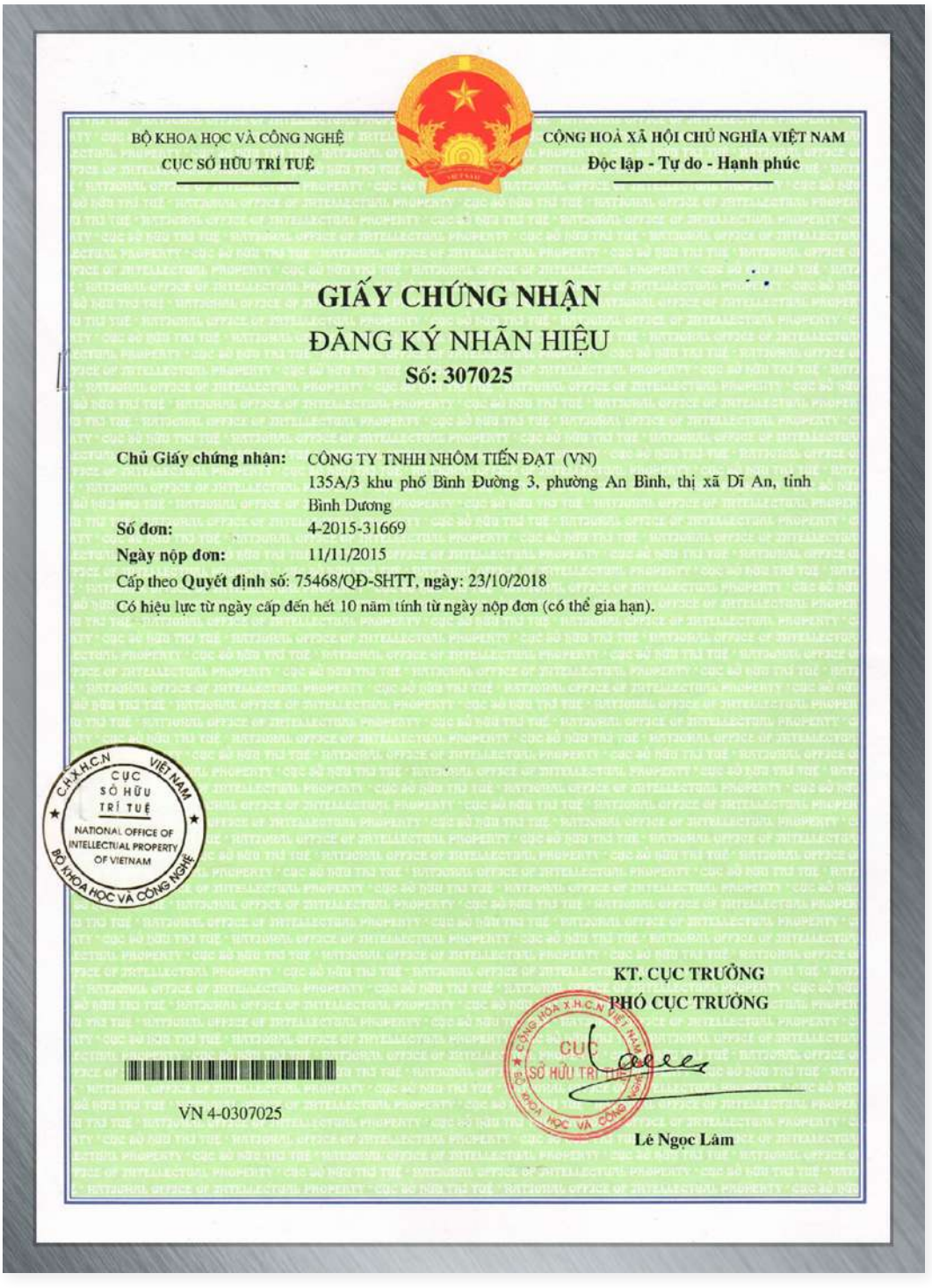

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
Số: 307025

Chủ Giấy chứng nhận: CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT (VN)
135A/3 khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Số đơn: 4-2015-31669
Ngày nộp đơn: 11/11/2015
Cấp theo Quyết định số: 75468/QĐ-SHTT, ngày: 23/10/2018
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (có thể gia hạn).

C.H.X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

VN 4-0307025

Lê Ngọc Lâm

CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
CERTIFICATE OF TRADEMARK REGISTRATION

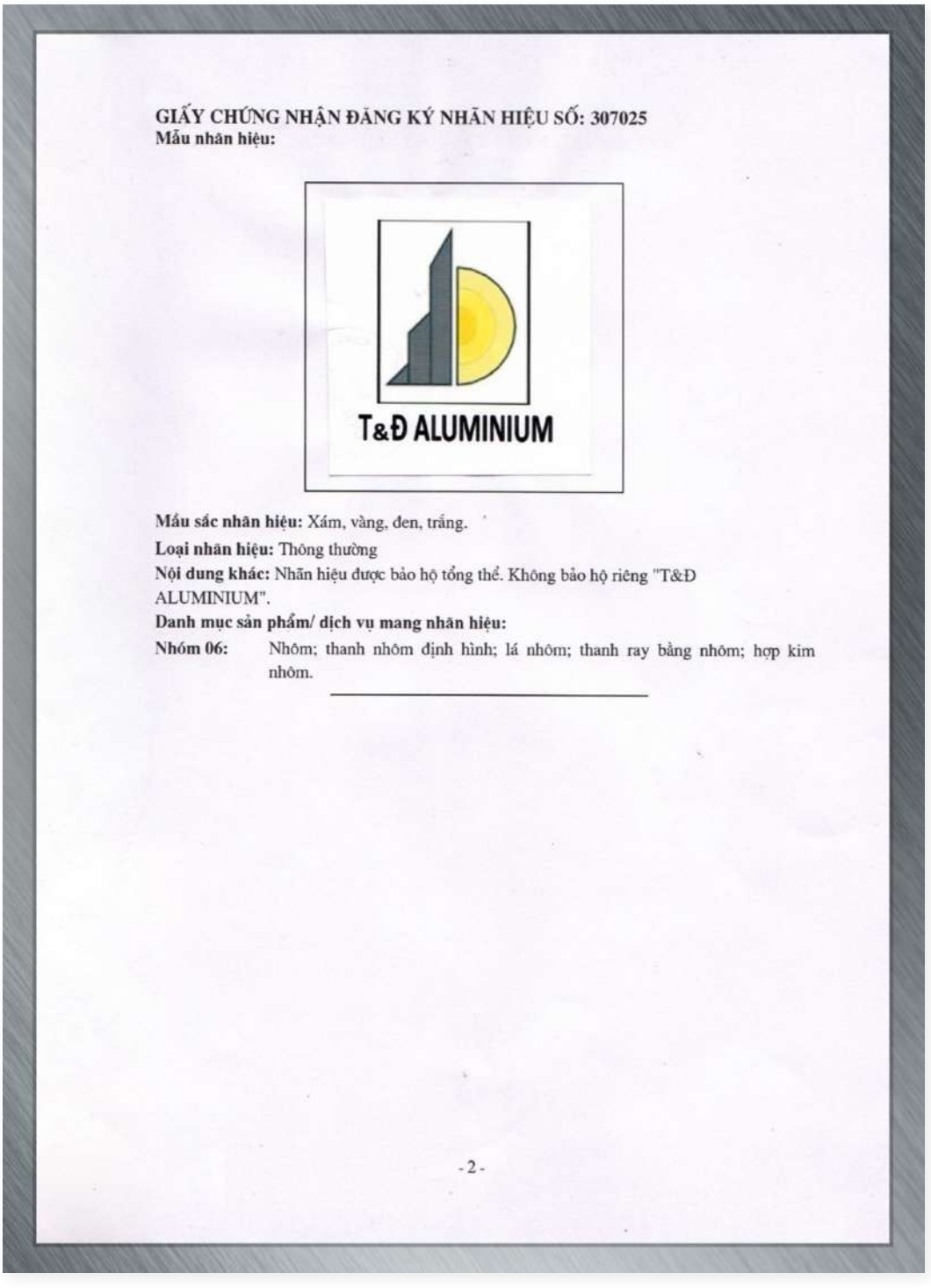

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU SỐ: 307025

Mẫu nhãn hiệu:

T&Đ ALUMINIUM

Mầu sắc nhãn hiệu: Xám, vàng, đen, trắng.

Loại nhãn hiệu: Thông thường

Nội dung khác: Nhãn hiệu được bảo hộ tổng thể. Không bảo hộ riêng "T&Đ ALUMINIUM".

Danh mục sản phẩm/ dịch vụ mang nhãn hiệu:

Nhóm 06: Nhôm; thanh nhôm định hình; lá nhôm; thanh ray bằng nhôm; hợp kim nhôm.

- 2 -

CHỨNG NHẬN NHÃN HIỆU

CERTIFICATE OF TRADEMARK

CHỨNG CHỈ
CERTIFICATES

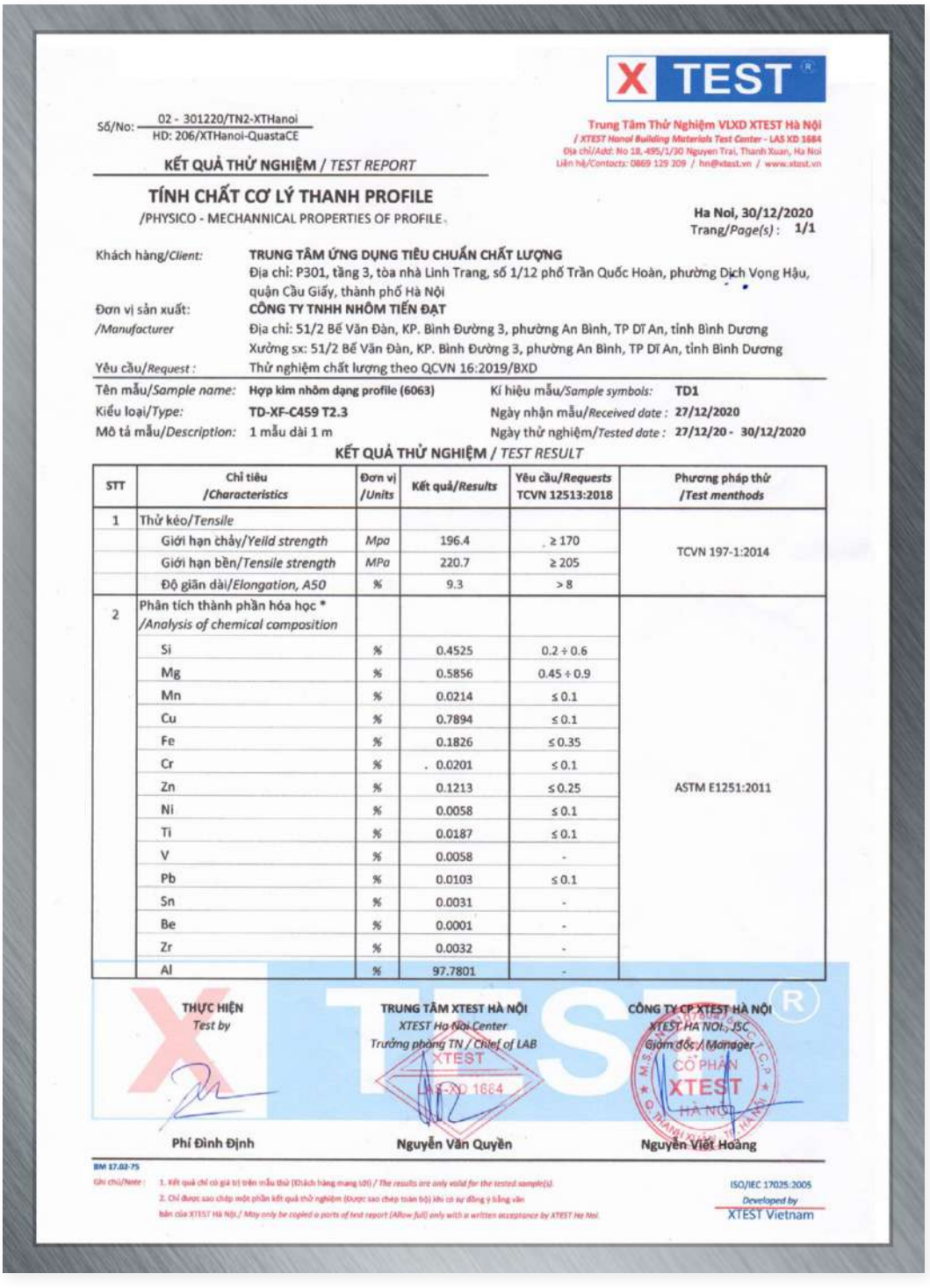

X TEST

Trung Tâm Thử Nghiệm VLXD XTEST Hà Nội
/ XTEST Hanoi Building Materials Test Center - LAS XD 1684
Địa chỉ/Add: No 18, 495/1/30 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Ha Noi
Liên hệ/Contacts: 0869 129 209 / hn@xtest.vn / www.xtest.vn

Số/No: 02 - 301220/TN2-XTHanoi
HD: 206/XTHanoi-QuastaCE

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM / *TEST REPORT*

TÍNH CHẤT CƠ LÝ THANH PROFILE
/PHYSICO - MECHANICAL PROPERTIES OF PROFILE

Ha Noi, 30/12/2020
Trang/*Page(s)* : 1/1

Khách hàng/*Client:* **TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**
Địa chỉ: P301, tầng 3, tòa nhà Linh Trang, số 1/12 phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đơn vị sản xuất: /*Manufacturer* **CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT**
Địa chỉ: 51/2 Bế Văn Đàn, KP. Bình Đường 3, phường An Bình, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Xưởng sx: 51/2 Bế Văn Đàn, KP. Bình Đường 3, phường An Bình, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Yêu cầu/*Request* : Thử nghiệm chất lượng theo QCVN 16:2019/BXD

Tên mẫu/*Sample name:* **Hợp kim nhôm dạng profile (6063)**
Kí hiệu mẫu/*Sample symbols:* **TD1**
Kiểu loại/*Type:* **TD-XF-C459 T2.3**
Ngày nhận mẫu/*Received date* : **27/12/2020**
Mô tả mẫu/*Description:* 1 mẫu dài 1 m
Ngày thử nghiệm/*Tested date* : **27/12/20 - 30/12/2020**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM / *TEST RESULT*

STT	Chỉ tiêu /*Characteristics*	Đơn vị /*Units*	Kết quả/*Results*	Yêu cầu/*Requests* TCVN 12513:2018	Phương pháp thử /*Test menthods*
1	Thử kéo/*Tensile*				TCVN 197-1:2014
	Giới hạn chảy/*Yeild strength*	*Mpa*	196.4	≥ 170	
	Giới hạn bền/*Tensile strength*	*MPa*	220.7	≥ 205	
	Độ giãn dài/*Elongation, A50*	%	9.3	> 8	
2	Phân tích thành phần hóa học * /*Analysis of chemical composition*				ASTM E1251:2011
	Si	%	0.4525	0.2 ÷ 0.6	
	Mg	%	0.5856	0.45 ÷ 0.9	
	Mn	%	0.0214	≤ 0.1	
	Cu	%	0.7894	≤ 0.1	
	Fe	%	0.1826	≤ 0.35	
	Cr	%	0.0201	≤ 0.1	
	Zn	%	0.1213	≤ 0.25	
	Ni	%	0.0058	≤ 0.1	
	Ti	%	0.0187	≤ 0.1	
	V	%	0.0058	-	
	Pb	%	0.0103	≤ 0.1	
	Sn	%	0.0031	-	
	Be	%	0.0001	-	
	Zr	%	0.0032	-	
	Al	%	97.7801	-	

THỰC HIỆN *Test by*	TRUNG TÂM XTEST HÀ NỘI *XTEST Ha Noi Center* *Trưởng phòng TN / Chief of LAB*	CÔNG TY CP XTEST HÀ NỘI *XTEST HA NOI, JSC* *Giám đốc / Manager*
Phí Đình Định	Nguyễn Văn Quyền	Nguyễn Viết Hoàng

BM 17.02-75

Ghi chú/Note : 1. Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử (Khách hàng mang tới) / *The results are only valid for the tested sample(s).*
2. Chỉ được sao chép một phần kết quả thử nghiệm (Được sao chép toàn bộ) khi có sự đồng ý bằng văn bản của XTEST Hà Nội./ *May only be copied a parts of test report (Allow full) only with a written acceptance by XTEST Ha Noi.*

ISO/IEC 17025:2005
Developed by
XTEST Vietnam

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

QUATEST 3®

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3829 4274 — Fax: (84-28) 3829 3012 — Website: www.quatest3.com.vn
Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam — Tel: (84-251) 383 6212 — Fax: (84-251) 383 6298 — E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam — Tel: (84-28) 3742 3160 — Fax: (84-28) 3829 3012 — E-mail: dh.cs@quatest3.com.vn

KT3-03796BCK0

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

04/11/2020
Page 01/03

1. Tên mẫu: *Name of sample*	**TDA XINGFA – 3328 HỢP KIM 6063**
2. Số lượng mẫu : *Quantity*	01 (L = 600 mm)
3. Mô tả mẫu : *Sample description*	Xem hình trang 03/03 *See picture on page*
4. Ngày nhận mẫu: *Date of receiving*	28/10/2020
5. Ngày thử nghiệm: *Date of testing*	02/11/2020
6. Nơi gửi mẫu : *Customer*	**CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT** **51/2 Đường Bế Văn Đàn, Khu Phố Bình Đường 3, Phường An Bình, Thành phố Dĩ An, Bình Dương**
7. Điều kiện thử nghiệm: *Test condition*	- Tốc độ biến dạng khi thử kéo trước khi chảy: 15 MPa/s *Crosshead speed in tensile test before yielding* - Tốc độ biến dạng khi thử kéo sau khi chảy: 20 mm/min *Crosshead speed in tensile test after yielding*
8. Phương pháp thử: *Test method*	TCVN 197:2014, ASTM E 1251 - 17
9. Kết quả thử nghiệm: *Test results*	Xem trang 02/03…03/03 *See pages*

TRƯỞNG PTN CƠ KHÍ
HEAD OF MECHANICAL TESTING LAB.

Phạm Văn Út

TL.GIÁM ĐỐC / *PP. DIRECTOR*
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3

Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và tq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and tq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

Lần sửa đổi: 0 — BH15 (04/2020) — M03 – TTTN09

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

CHỨNG CHỈ
CERTIFICATES

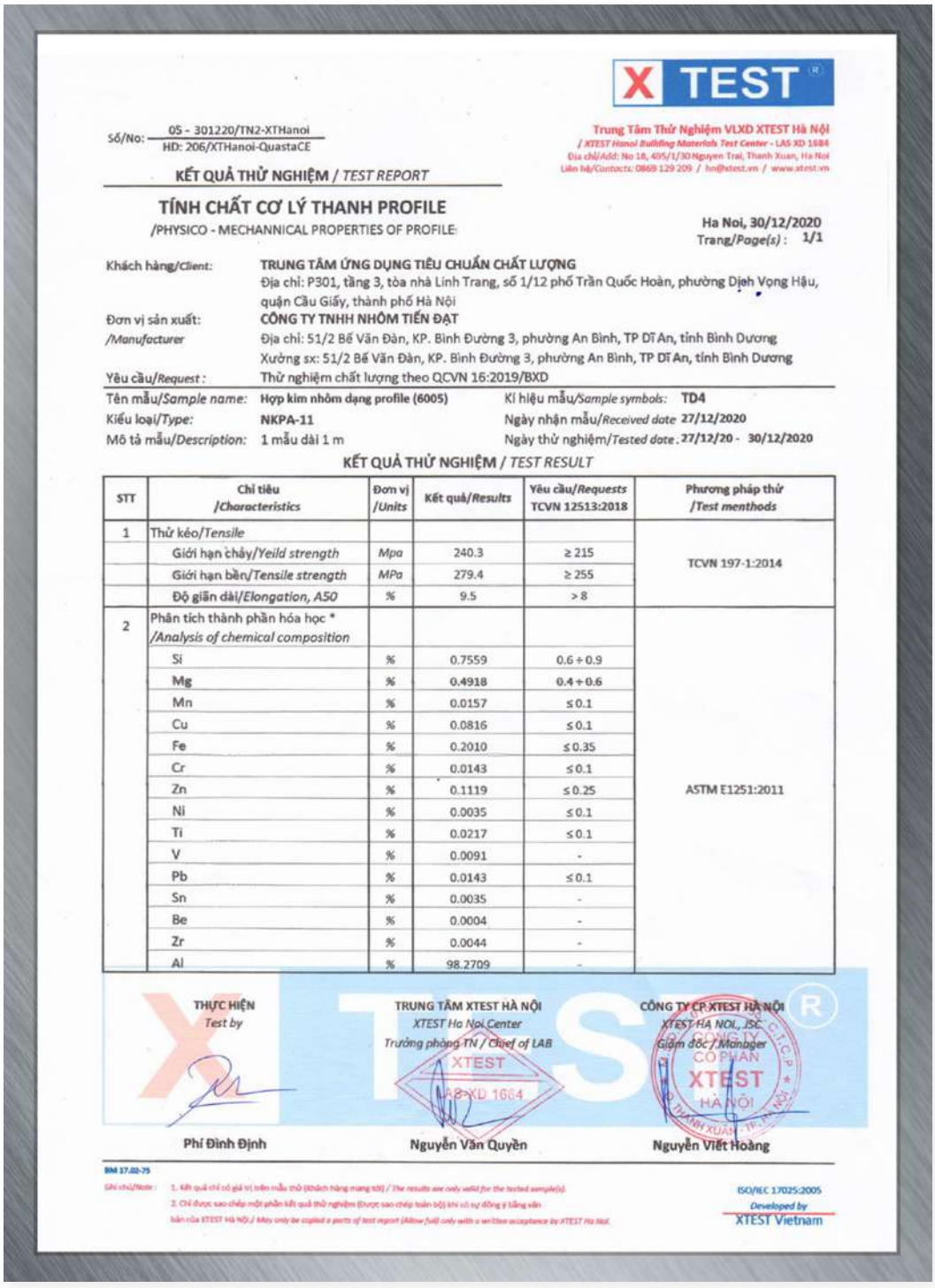

XTEST

Trung Tâm Thử Nghiệm VLXD XTEST Hà Nội
/ XTEST Hanoi Building Materials Test Center - LAS XD 1684
Địa chỉ/Add: No 18, 495/1/30 Nguyen Trai, Thanh Xuan, Ha Noi
Liên hệ/Contacts: 0869 129 209 / hn@xtest.vn / www.xtest.vn

Số/No: 05 - 301220/TN2-XTHanoi
HD: 206/XTHanoi-QuastaCE

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM / TEST REPORT

TÍNH CHẤT CƠ LÝ THANH PROFILE
/PHYSICO - MECHANNICAL PROPERTIES OF PROFILE

Ha Noi, 30/12/2020
Trang/Page(s): 1/1

Khách hàng/Client: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG
Địa chỉ: P301, tầng 3, tòa nhà Linh Trang, số 1/12 phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đơn vị sản xuất: /Manufacturer: CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT
Địa chỉ: 51/2 Bế Văn Đàn, KP. Bình Đường 3, phường An Bình, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Xưởng sx: 51/2 Bế Văn Đàn, KP. Bình Đường 3, phường An Bình, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Yêu cầu/Request: Thử nghiệm chất lượng theo QCVN 16:2019/BXD

Tên mẫu/Sample name: Hợp kim nhôm dạng profile (6005)
Kí hiệu mẫu/Sample symbols: TD4
Kiểu loại/Type: NKPA-11
Ngày nhận mẫu/Received date 27/12/2020
Mô tả mẫu/Description: 1 mẫu dài 1 m
Ngày thử nghiệm/Tested date. 27/12/20 - 30/12/2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM / TEST RESULT

STT	Chỉ tiêu /Characteristics	Đơn vị /Units	Kết quả/Results	Yêu cầu/Requests TCVN 12513:2018	Phương pháp thử /Test menthods
1	Thử kéo/Tensile				TCVN 197-1:2014
	Giới hạn chảy/Yeild strength	Mpa	240.3	≥ 215	
	Giới hạn bền/Tensile strength	MPa	279.4	≥ 255	
	Độ giãn dài/Elongation, A50	%	9.5	> 8	
2	Phân tích thành phần hóa học * /Analysis of chemical composition				ASTM E1251:2011
	Si	%	0.7559	0.6 ÷ 0.9	
	Mg	%	0.4918	0.4 ÷ 0.6	
	Mn	%	0.0157	≤ 0.1	
	Cu	%	0.0816	≤ 0.1	
	Fe	%	0.2010	≤ 0.35	
	Cr	%	0.0143	≤ 0.1	
	Zn	%	0.1119	≤ 0.25	
	Ni	%	0.0035	≤ 0.1	
	Ti	%	0.0217	≤ 0.1	
	V	%	0.0091	-	
	Pb	%	0.0143	≤ 0.1	
	Sn	%	0.0035	-	
	Be	%	0.0004	-	
	Zr	%	0.0044	-	
	Al	%	98.2709	-	

THỰC HIỆN
Test by
Phí Đình Định

TRUNG TÂM XTEST HÀ NỘI
XTEST Ha Noi Center
Trưởng phòng TN / Chief of LAB
XTEST LAS-XD 1684
Nguyễn Văn Quyền

CÔNG TY CP XTEST HÀ NỘI
XTEST HA NOI, JSC
Giám đốc / Manager
CÔ PHẦN XTEST HÀ NỘI
Nguyễn Viết Hoàng

BM 17.02-75

Ghi chú/Note: 1. Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử (Khách hàng mang tới) / The results are only valid for the tested sample(s).
2. Chỉ được sao chép một phần kết quả thử nghiệm (Được sao chép toàn bộ) khi có sự đồng ý bằng văn bản của XTEST Hà Nội / May only be copied a parts of test report (Allow full) only with a written acceptance by XTEST Ha Noi.

ISO/IEC 17025:2005
Developed by
XTEST Vietnam

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Interpon
POWDER COATINGS

AkzoNobel

Interpon D2525 25 years Gold Global Warranty

This is to certify that:

CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT

Thửa đất số 216, Tờ bản đồ số 05, ấp Suối Sâu, Xã Đất Cuốc, Huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương

GOLD

Interpon D Approved Applicator

Of

Interpon D1036
Interpon D2525

On

Aluminum Substrate
(**Chrome Six, 6060 and 6063 Aluminum**)

For the period from 07th ***October 2021*** to 07th ***October 2022***
Thereafter a new certificate of approval will be required.

This certificate is issued in recognition that the pre-treatment, application and quality management systems and procedures as assessed by AkzoNobel Vietnam comply with the requirements of the Interpon D Approved Applicators Manual and the requirements of AAMA2604.

Signature: ***Maximilien Schreder***
(Commercial Director, South Asia)

Signature: ***Mai Xuan Phong***
(Customer Technical Service Manager)

Approval Certificate Number: ***VN 2501-20***

Akzo Nobel Powder Coatings (Vietnam) Co. Ltd Road No.2 Nhon Trach I Industrial Zone, Dong Nai Province, Vietnam

Approved Applicator
Approved Applicator
Approved Applicator

SẢN PHẨM

PRODUCTS

Bảo Vệ Toàn Diện
Comprehensive Protection

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Kín Gió
Wind tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

Anodizing tạo nên sản phẩm Gernium cao cấp có khả năng chống chịu lớn với các chỉ số bảo vệ vượt bậc: giúp tiết kiệm 32% điện năng sưởi ấm vào mùa đông và 40% điện năng làm mát vào mùa hè khi so với các loại cửa nhôm thông thường khác.

Gernium kết hợp với hệ phụ kiện đồng bộ cao cấp, đáp ứng được nhiều nhu cầu thiết kế khác nhau. Đem lại một hệ thống cửa hoàn hảo, với chỉ số bảo vệ vượt trội lên đến 90% so với nhôm thường.

Anodizing creates a high-end Gernium product with excellent resistance with outstanding protection indicators: saving 32% of heating power in winter and 40% of cooling power in summer compared to other common types of aluminum doors.

Gernium combined with a high-end synchronous accessory system, meets many different design needs. In addition, it provides a perfect door system with a superior protection index of up to 90% compared to ordinary aluminium.

Thách Thức Thời Tiết
Weather Challenges

Kín Gió
Wind tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

Toàn bộ dây chuyền sản xuất, sơn tĩnh điện, xi Anod đều được đầu tư đồng bộ, nhập khẩu từ các nước tiên tiến. Công nghệ Anod hiện đại được ứng dụng cho sản phẩm Gernium, tạo ra những sản phẩm có màu sắc phong phú, độ bền rất cao, chống xước, không bị ăn mòn bởi các hóa chất và thách thức với mọi thời tiết.

All of the production lines, powder coating, Anod were invested and imported synchronously from advanced countries. Modern Anod technology is applied to Gernium products, creating products with enriching colors, high durability, scratch resistance, not eroded by chemicals, and challenged with all weather.

Chống Ăn Mòn Nước Biển

Sea Water Corrosion Resistance

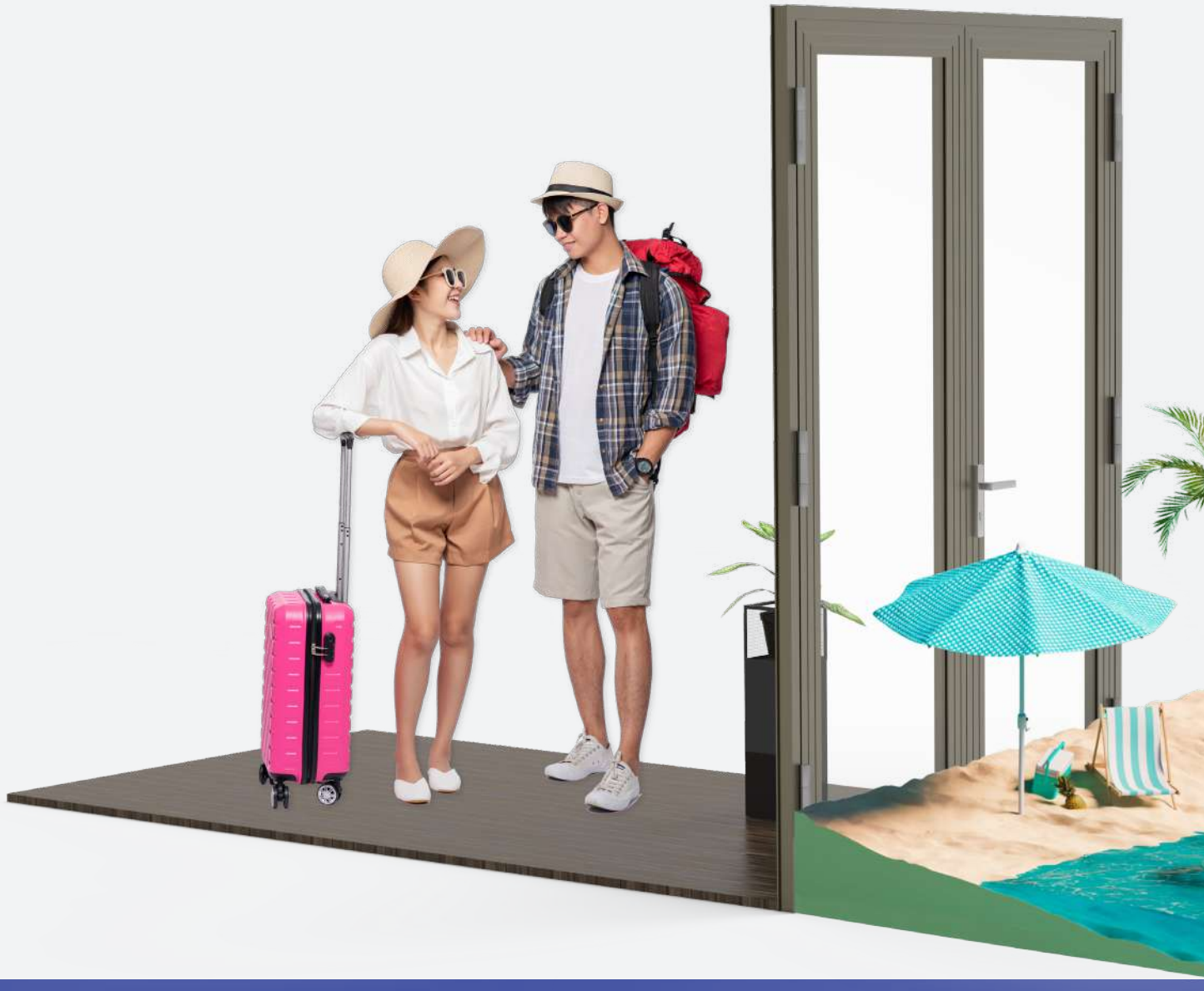

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Gernium sử dụng hợp kim nhôm cao cấp 6063-T5, với kết cấu bên trong khoang trống chịu lực cao, sức cản gió lớn (C5/B5) có độ kín khít tuyệt đối.

Công nghệ Anode hóa bề mặt nhôm tạo nên lớp bảo vệ hoàn hảo làm tăng khả năng chống chịu các tác động cơ học mài mòn. Đặc biệt có thể chống lại sự ăn mòn của nước biển. Vì vậy, Gernium chính là sự lựa chọn hoàn hảo cho các công trình biệt thự, resort cao cấp.

Gernium uses high-grade aluminium alloy 6063-T5, with the internal structure of high-strength, high-wind resistance (C5/B5) with absolute tightness.

The aluminium surface anodizing technology creates a perfect protective layer that increases resistance to abrasive mechanical impacts. Especially can resist the corrosion of seawater. Therefore, Gernium is the ideal choice for high-class villas and resorts.

CỬA ĐI MỞ QUAY
SIDE HUNG DOOR

GERNIUM 55

Gernium 55 là hệ chuyên dùng cho thiết kế cửa mở quay. Đây là mẫu cửa sử dụng phổ biến nhất hiện nay với khung cánh nhỏ gọn, đóng mở thuận tiện, gần gũi với người dùng.

Quy trình sản xuất ứng dụng công nghệ hiện đại mang lại sản phẩm chất lượng tốt nhất, chống ăn mòn vượt trội. Sử dụng an toàn và bền bỉ.

Gernium 55 is a specialized system for revolving door design and is the most commonly used door model today with a compact wing frame, convenient opening, and closing to the user.

The production process applying modern technology brings the best quality products with outstanding corrosion resistance. Safe and durable to use.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI MỞ QUAY
SIDE HUNG DOOR

GERNIUM 55

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.3, 2.0
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

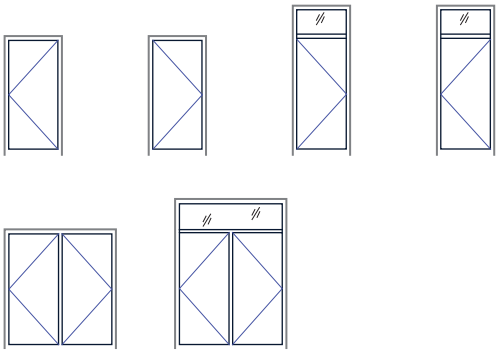

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bản lề
Hinger

Tay nắm
Handle

Thanh truyền động
Actuator rod

Khóa đa điểm
Multi point lock

Chốt âm
Socket rod

Gioăng
Gasket

Chụp đố động
PVC Spigot

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 1 Cánh
Single Side Hung Door

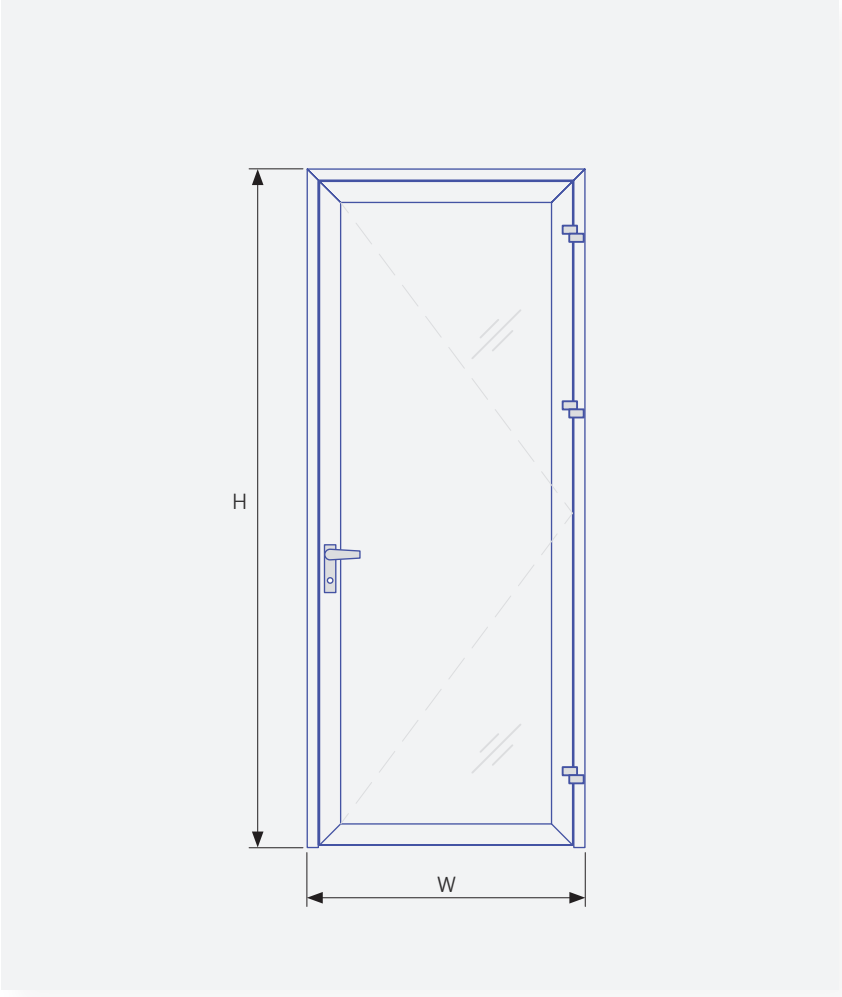

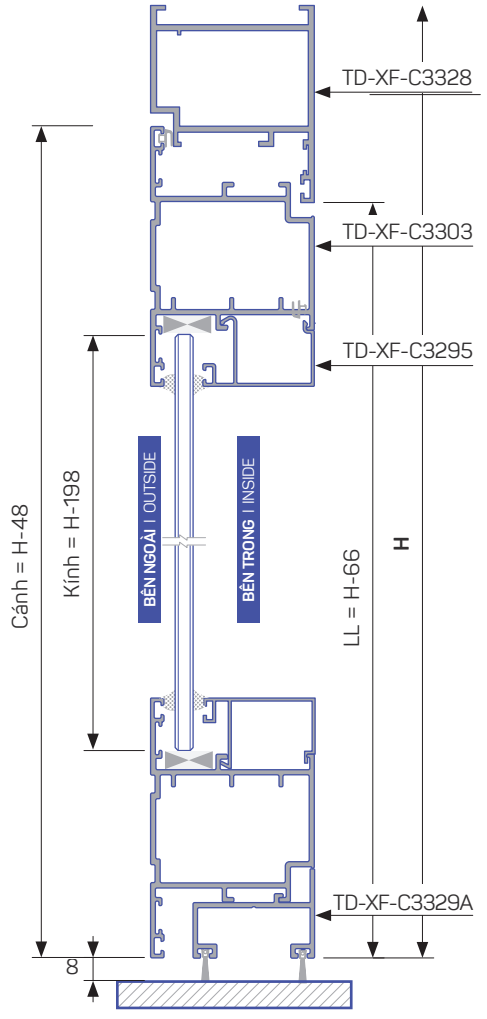

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

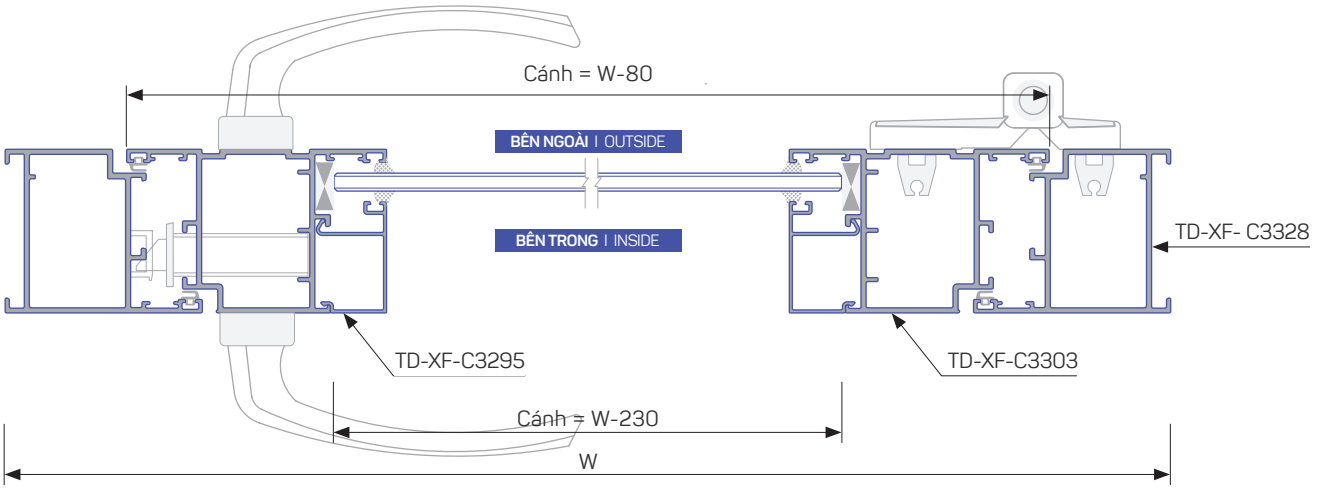

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi Mở Ngoài - Phương Án Ngang Cánh Dưới Cắt 90°
Outside Side Hung Door - Horizontal Under Wing Cut 90° Option

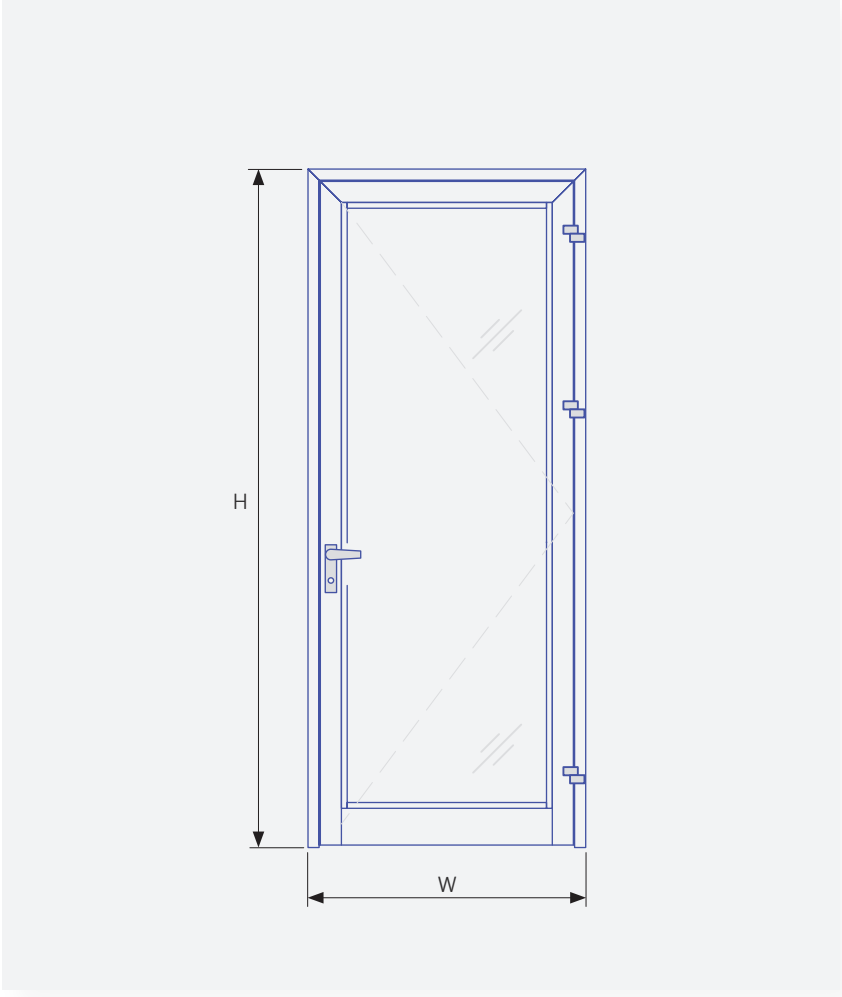

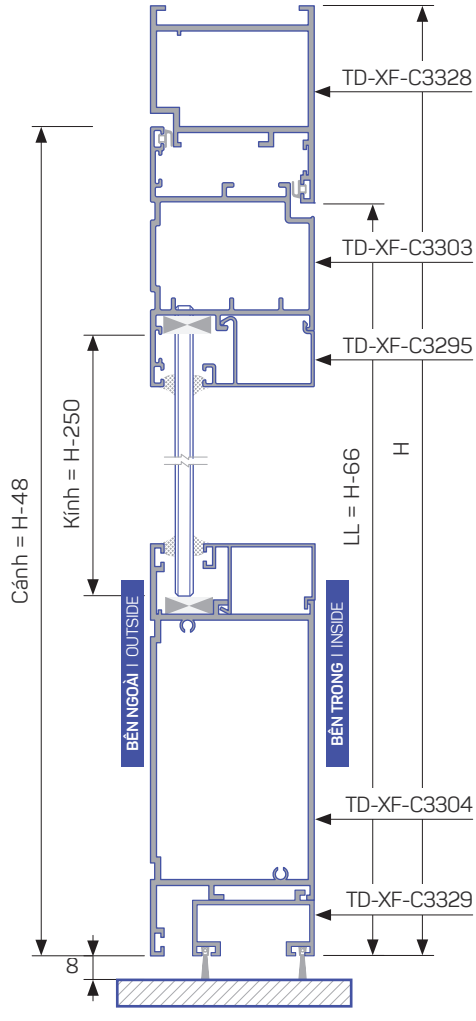

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

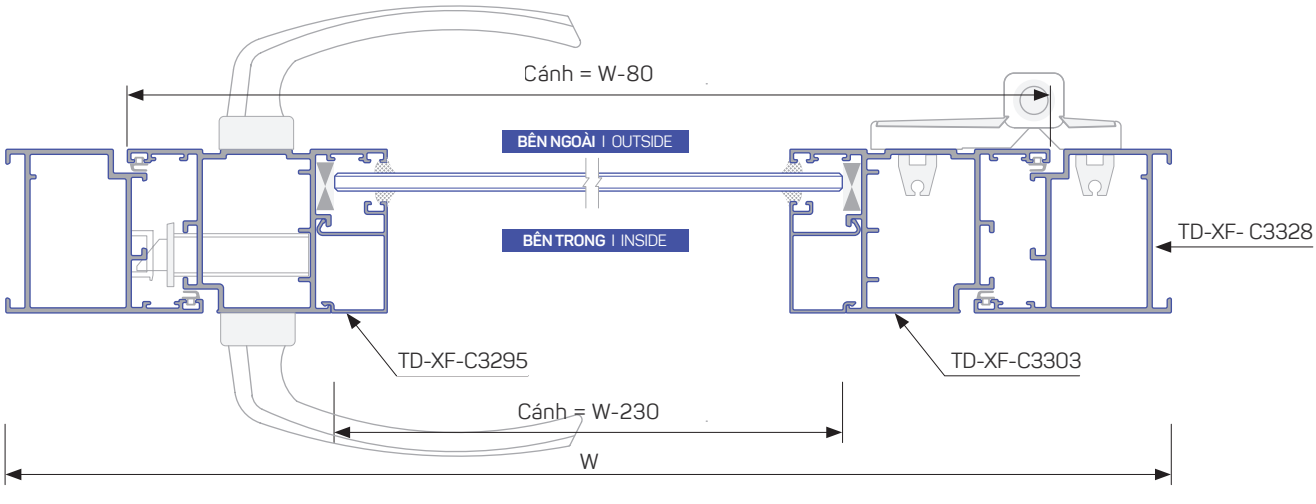

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

3. Cửa Đi 2 Cánh
Double Side Hung Door

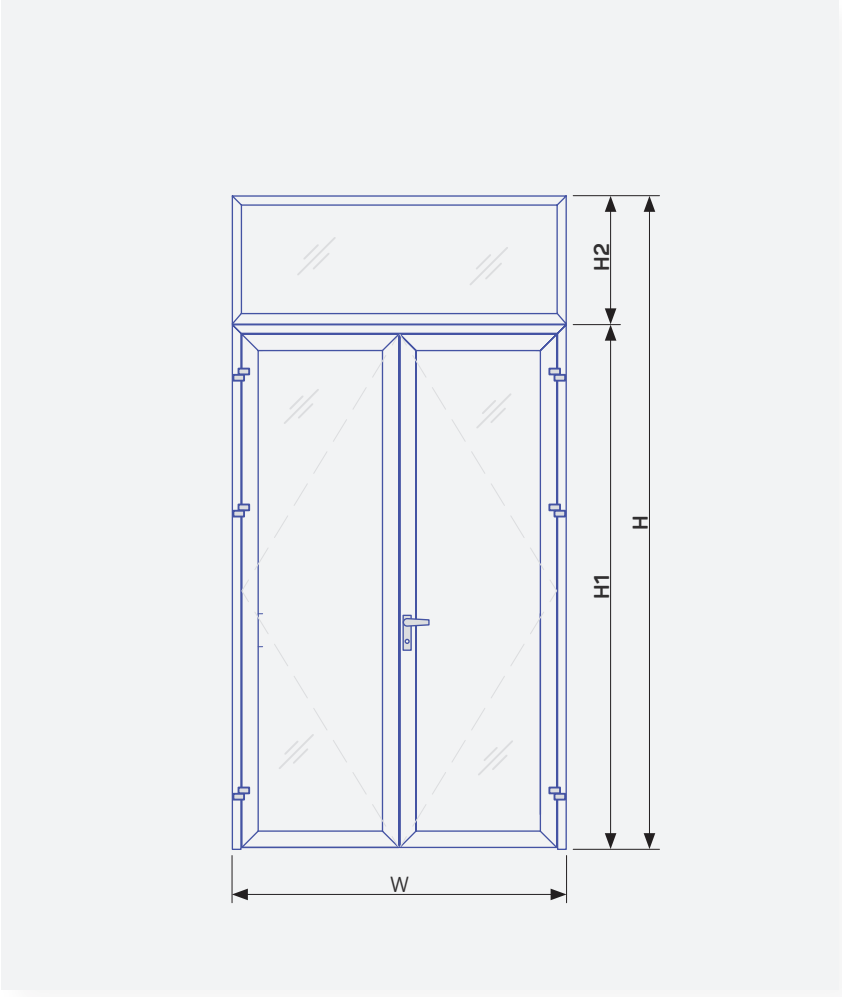

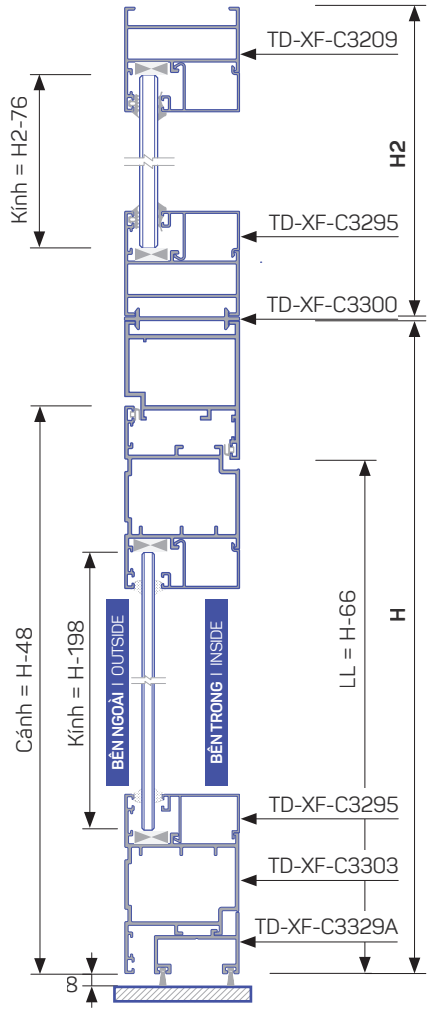

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

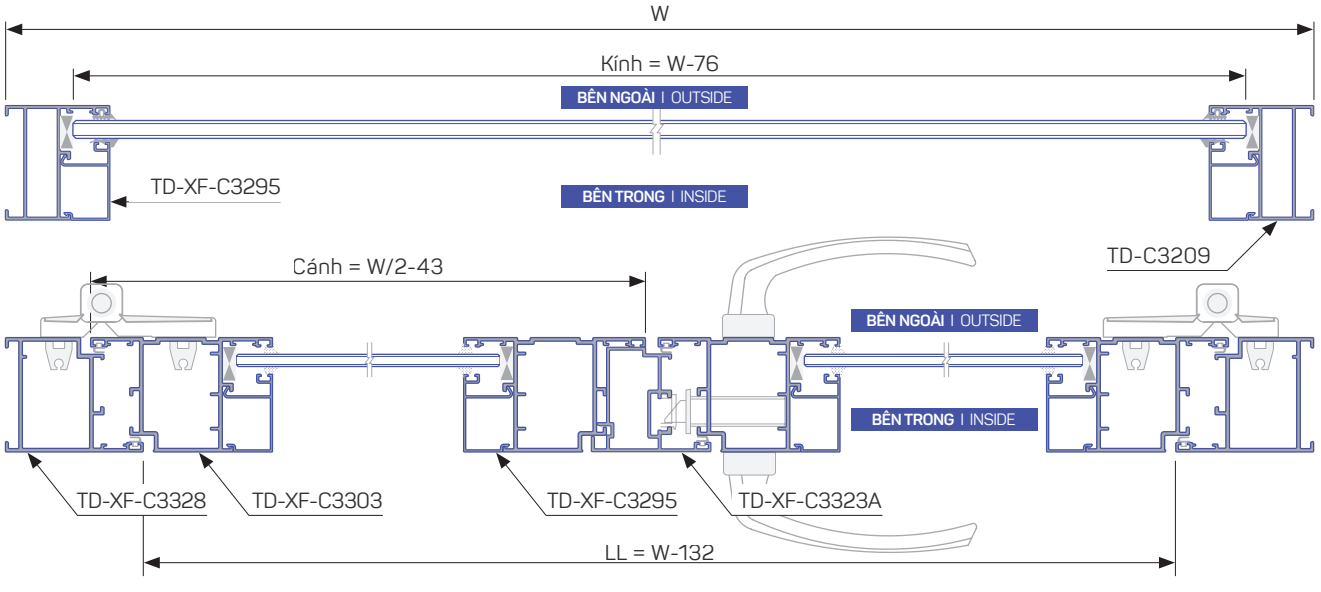

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 2.0mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM DOORS GERNIUM SYSTEM 55 T: 2.0mm

Khung bao cửa đi
Cover frame Door

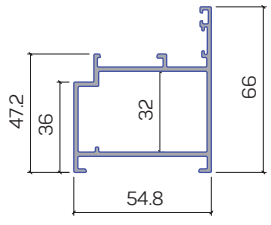

TD-XF-C3328 I T:2.0 - W:1.241 kg/m

Cánh cửa đi mở ngoài
Door open outside

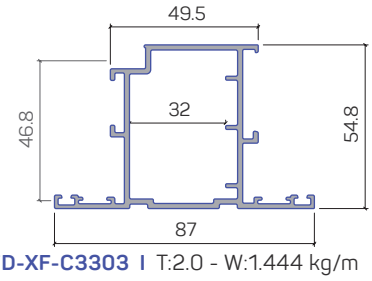

TD-XF-C3303 I T:2.0 - W:1.444 kg/m

Cánh cửa đi mở trong
Door open inside

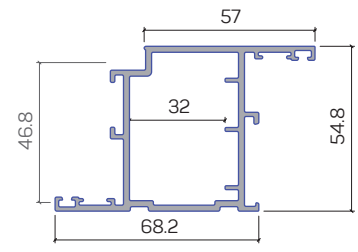

TD-XF-C3332 I T:2.0 - W:1.447 kg/m

Cánh cửa đi ngang dưới
Horizontal below Door

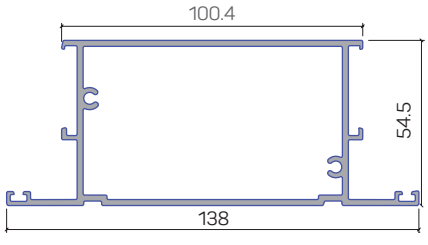

TD-XF-C3304 I T:2.0 - W:1.997 kg/m

Ốp chân cửa đi
Door foot cover

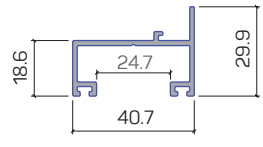

TD-XF-C3329A I T:1.5 - W:0.449 kg/m

Ốp chân cửa đi
Door foot cover

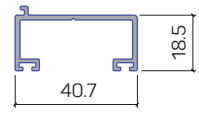

TD-XF-C3329 I T:1.5 - W:0.388 kg/m

Thanh truyền động
Transmission rod

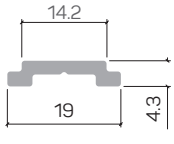

TD-XF-C459 I T:2.3 - W:0.139 kg/m

Nẹp kính
Glazing bead

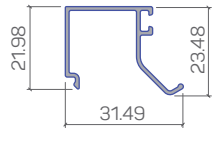

TD-XF-C3286 I T:1.0 - W:0.223kg/m

Nẹp kính khung cánh
Wing frame Glazing bead

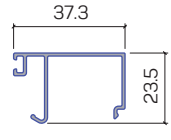

TD-XF-C3295 I T:1.0 - W:0.271 kg/m

Ke góc
Angler

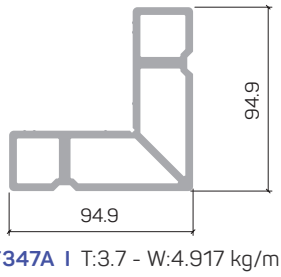

TD-F347A I T:3.7 - W:4.917 kg/m

Nẹp kính
Glazing bead

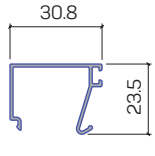

TD-XF-C3296 I T:1.0 - W:0.238 kg/m

Chia đố khung bao
Divide the door puzzle of cover frame

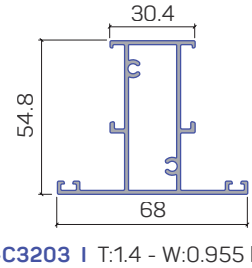

TD-XF-C3203 I T:1.4 - W:0.955 kg/m

Nẹp nối khung
Frame Connection splint

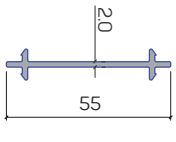

TD-XF-C3300 I T:2.0 - W:0.373 kg/m

4. Cửa Đi 4 Cánh - Phương Án Ngang Cánh Dưới Cắt 90°

4-wings Side Hung Door - Horizontal Under Wing Cut 90° Option

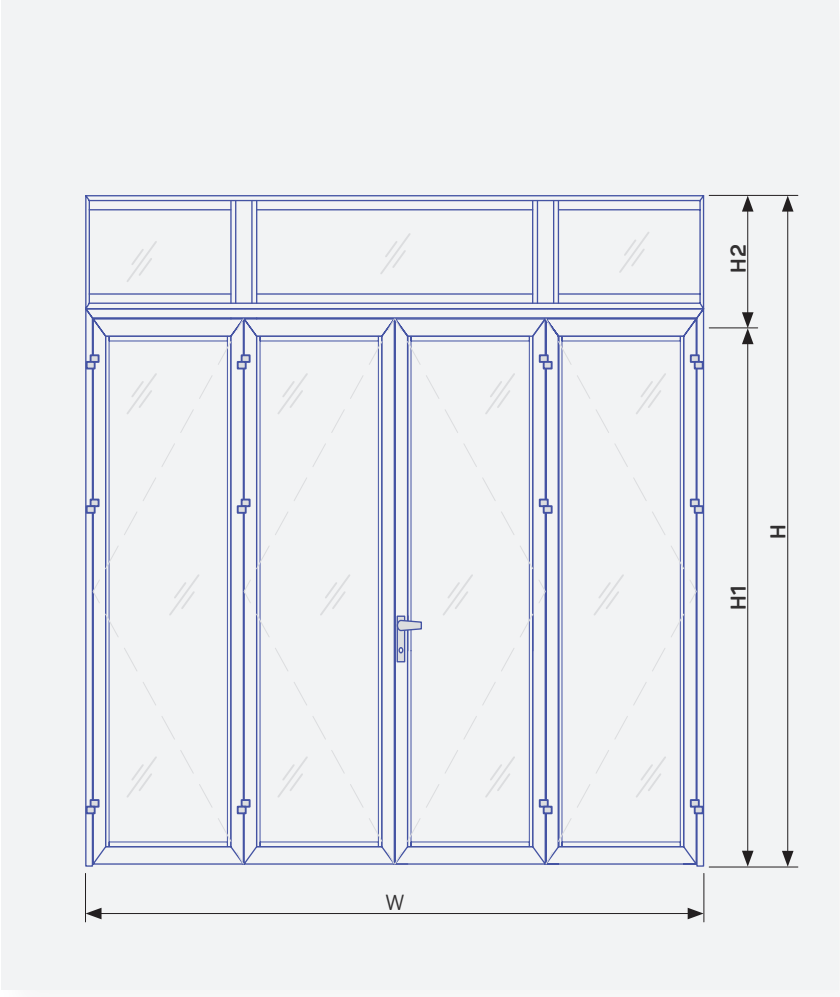

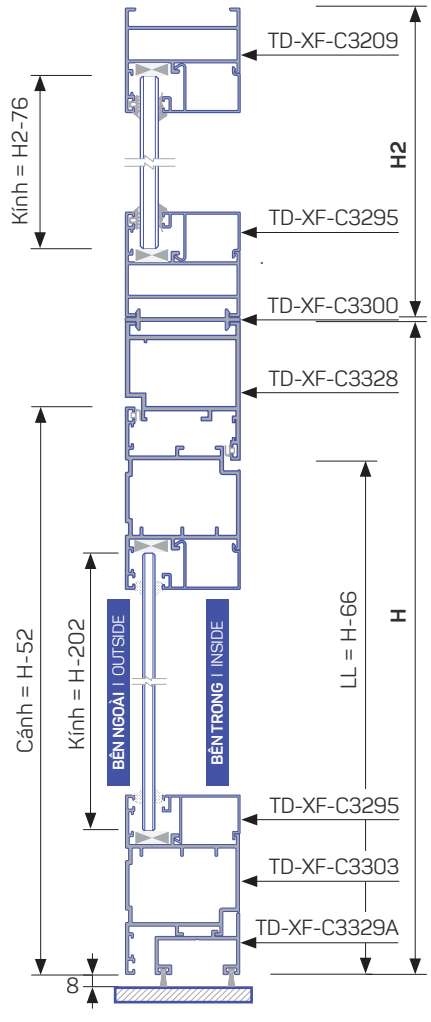

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

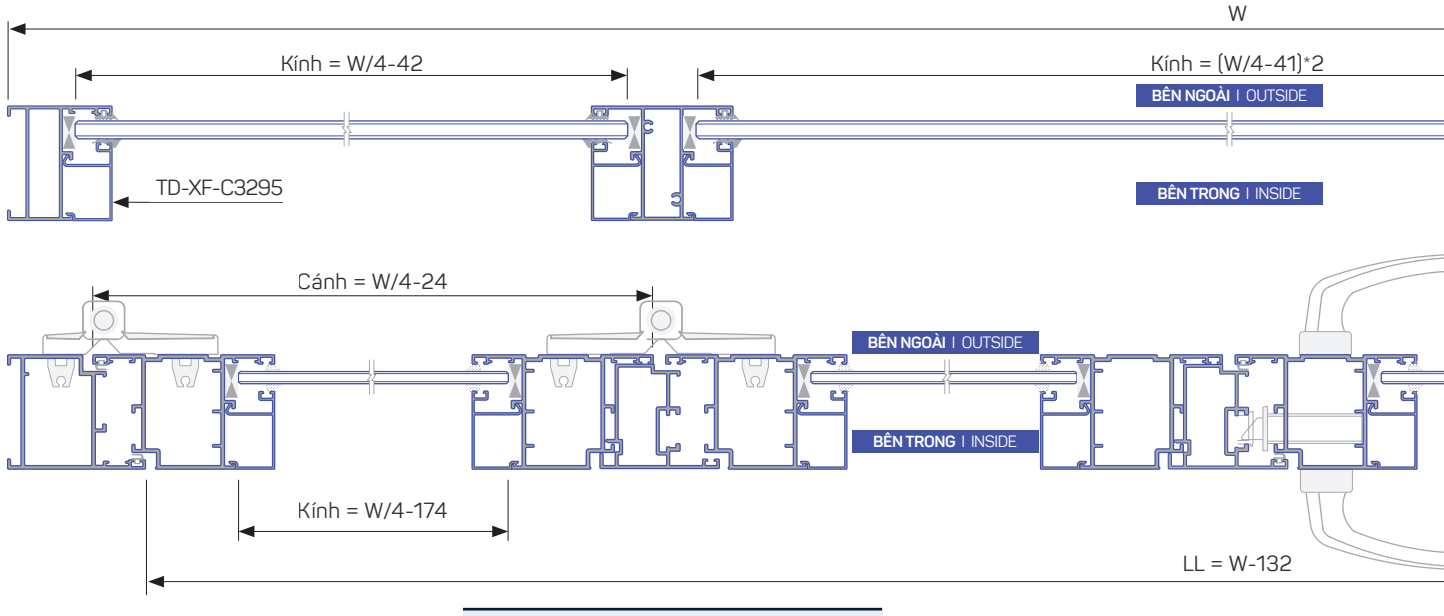

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.3mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM DOORS GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.3mm

Khung bao
Cover Frame

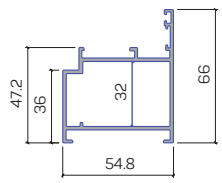

TD-XF-C3328 I T:1.3 - W:0.880 kg/m

Khung cánh mở ngoài
Wing frame open outside

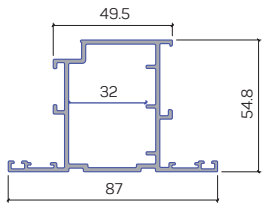

TD-XF-C3303 I T:1.3 - W:1.080 kg/m

Khung cánh mở trong
Wing frame open inside

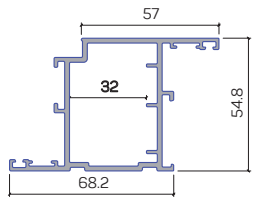

TD-XF-C3332 I T:1.3 - W:1.125 kg/m

Ngang dưới cửa đi (Cắt 90°)
Under the door (Cut 90°)

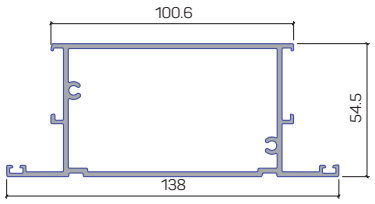

TD-XF-C3304 I T:1.2 - W:1.387 kg/m

Ốp chân cửa đi
Door foot cover

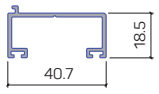

TD-XF-C3329 I T:1.2 - W:0.335 kg/m

Lá sách
Louver

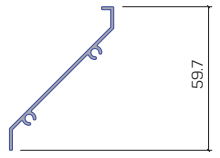

TD-XF-E192 I T:1.1 - W:0.287 kg/m

Khung bao lá sách
Wings to face

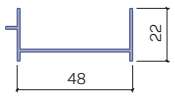

TD-XF-E1283 I T:1.2 - W:0.304 kg/m

Ke góc 90
Angle 90

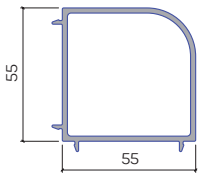

TD-XF-C3326 I T:2.1 - W:1.215 kg/m

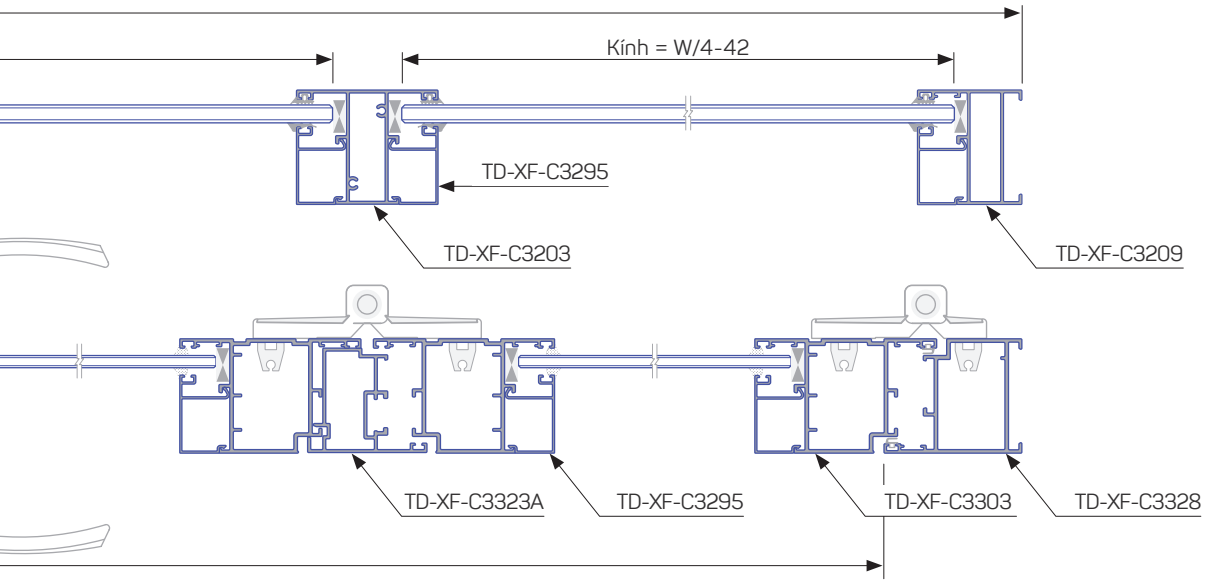

CỬA SỔ MỞ QUAY
SIDE HUNG WINDOW

GERNIUM 55

Cửa sổ mở quay Gernium 55 là sự kết hợp hoàn hảo giữa thiết kế, chức năng và công nghệ. Hệ Gernium 55 với thiết kế các ống dẫn nước hướng ra ngoài trên khung cửa sẽ ngăn nước chảy vào bên trong. Đảm bảo độ kín khí, kín nước tuyệt đối, tiết kiệm năng lượng, tiện nghi và an ninh. Cửa nhẹ nhàng dễ dàng lắp đặt, thao tác đơn giản, vận hành êm ái.

Gernium 55 side hung window is the perfect combination of design, function, and technology. Gernium 55 system with outward water pipes on the door frame will prevent water from flowing inside. Ensure airtightness, absolute water tightness, energy saving, comfort, and security. The door islight, easy to install, simple to operate, and smooth to operate.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA SỔ MỞ QUAY
SIDE HUNG WINDOW

GERNIUM 55

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.2, 1.4
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

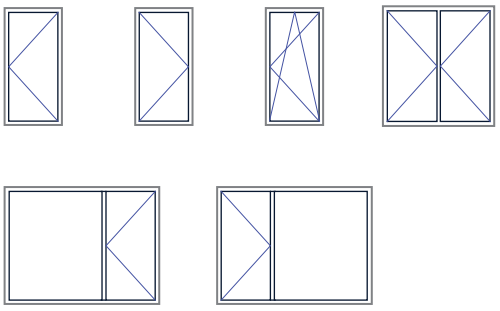

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bản lề chữ A
Friction stay

Tay khóa
Hande

Khóa đa điểm
Multi-point Lock

Đầu nối biên
Compound connector

Chống gió
Wind brace

Gioăng
Gasket

Chụp đố động
PVC Spigot

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài
Single Side Hung Window Open Outside

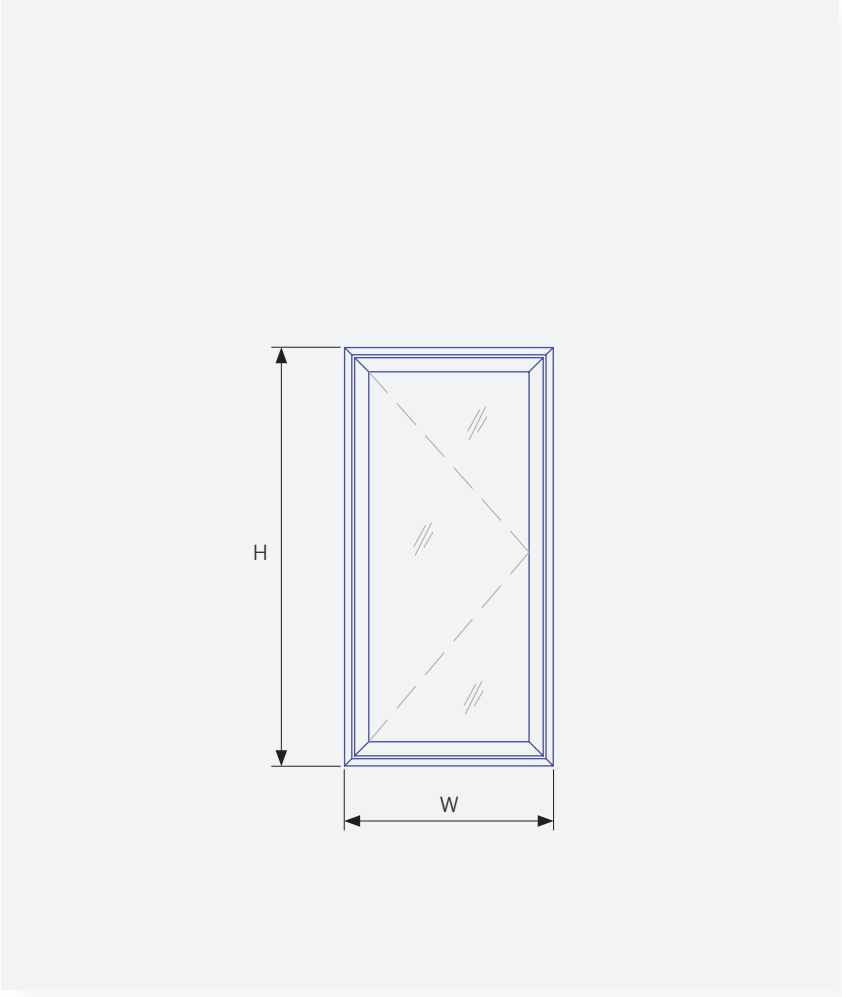

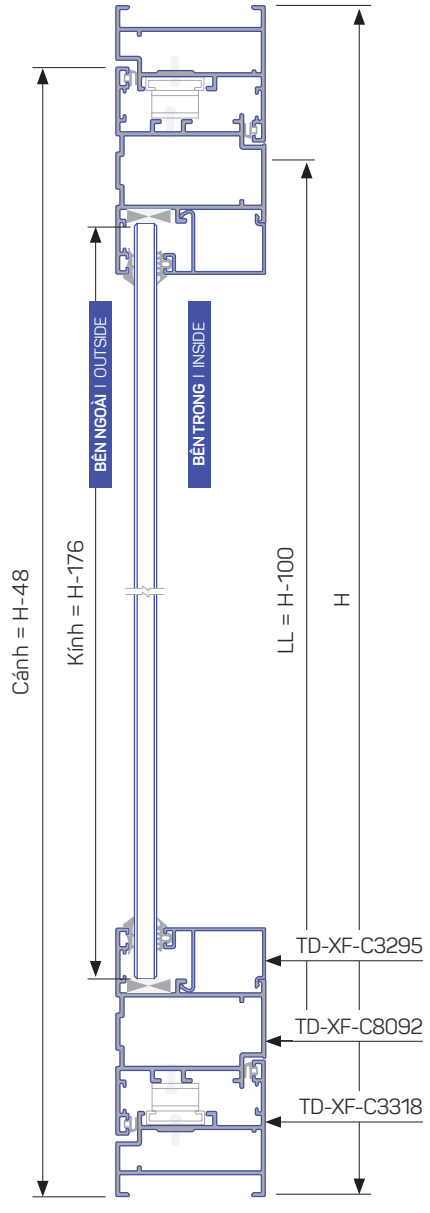

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

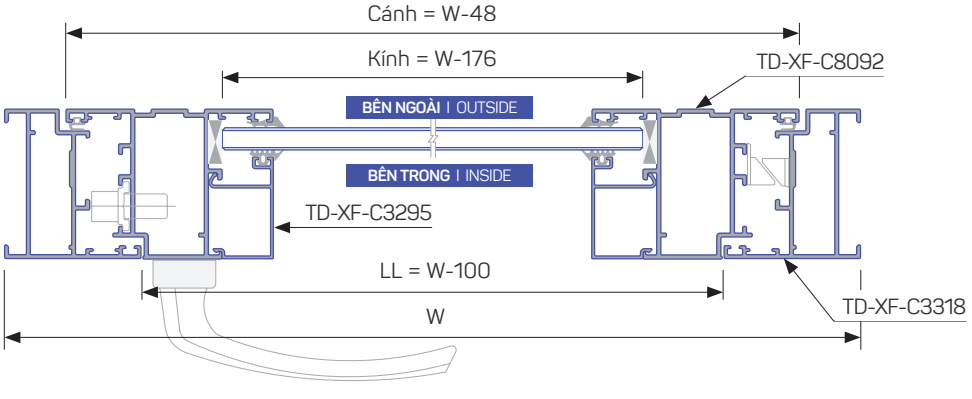

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Án Nối Khung

Single Side Hung Window Open Outside - Frame Connection Option

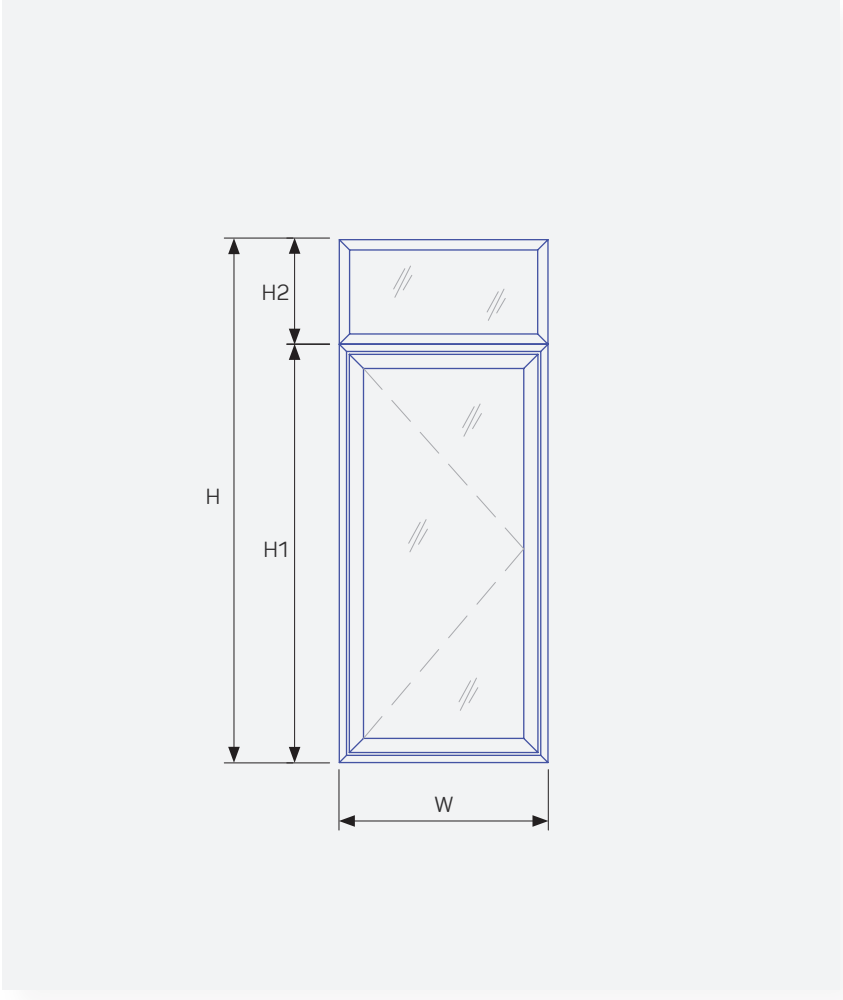

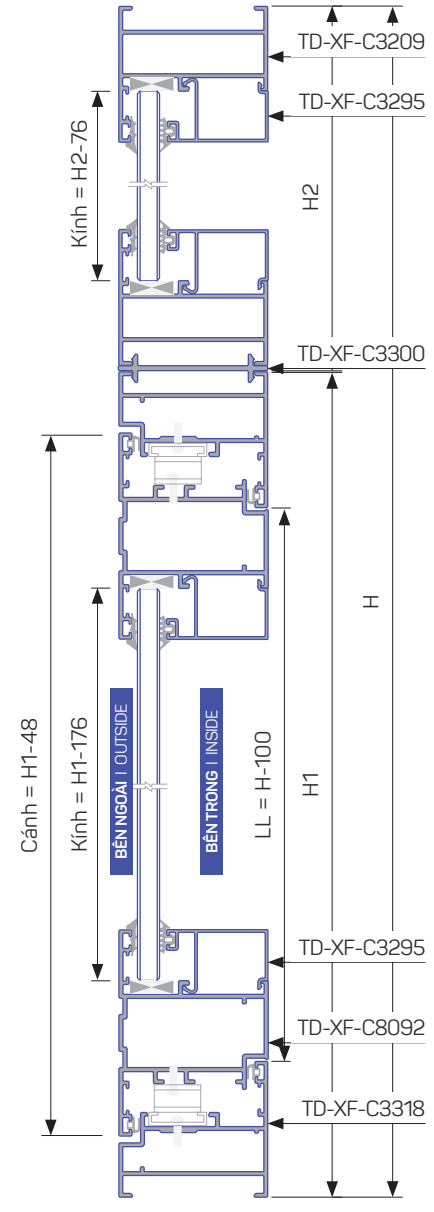

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

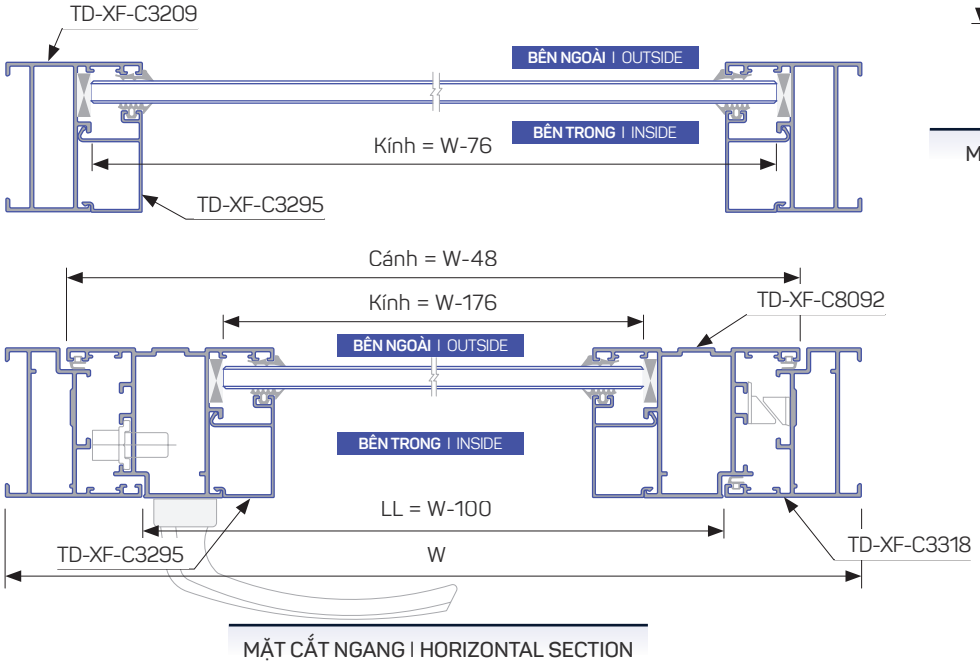

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

3. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Án Khung Liền
Single Side Hung Window Open Outside - Single Frame Option

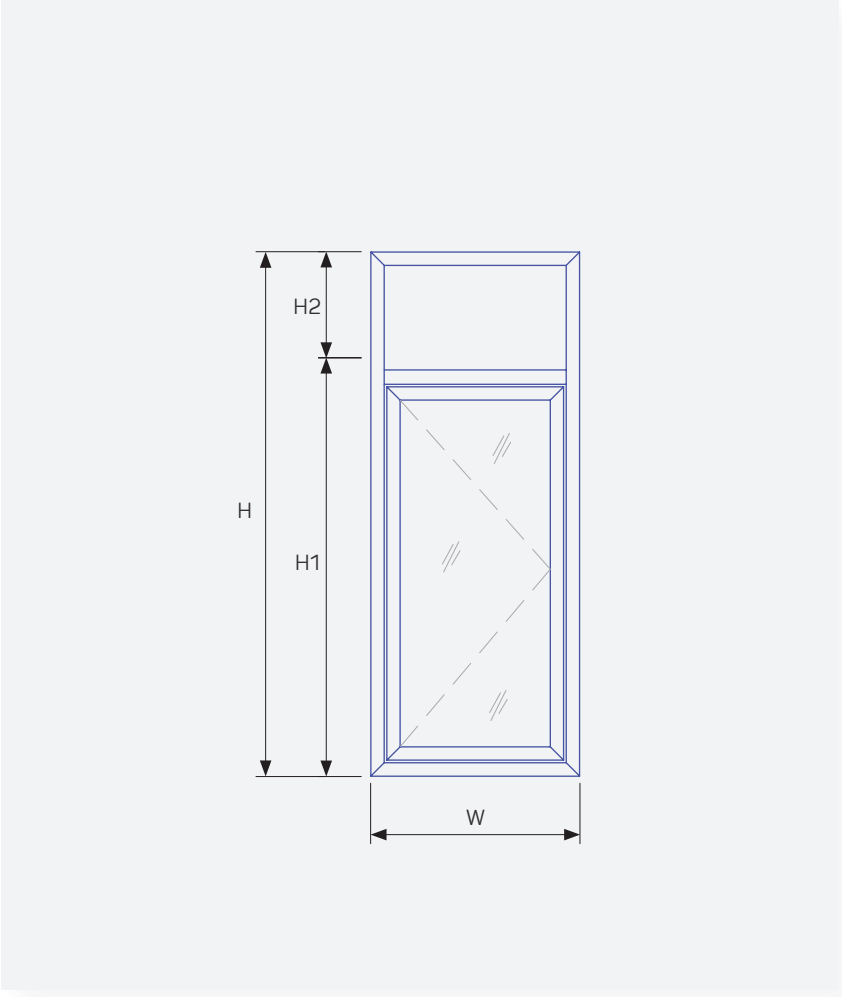

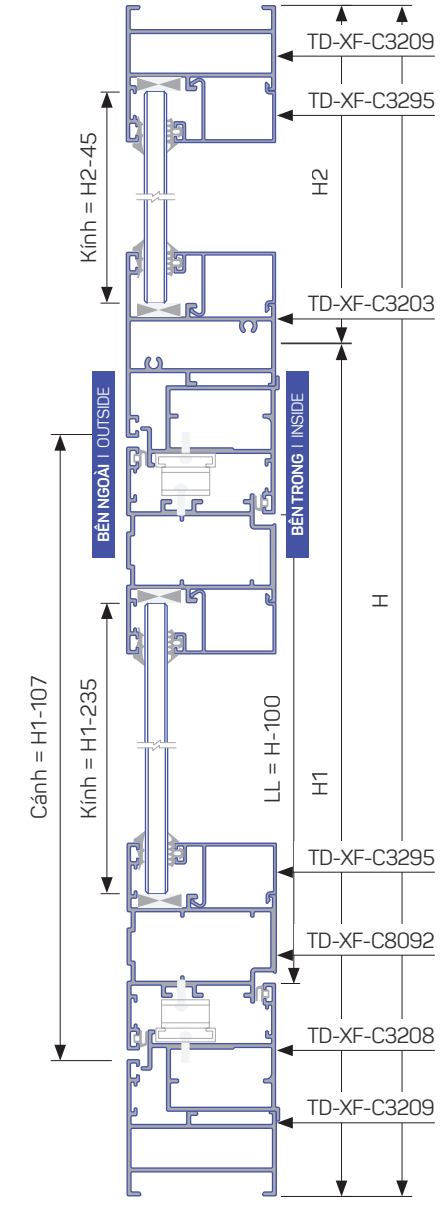

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

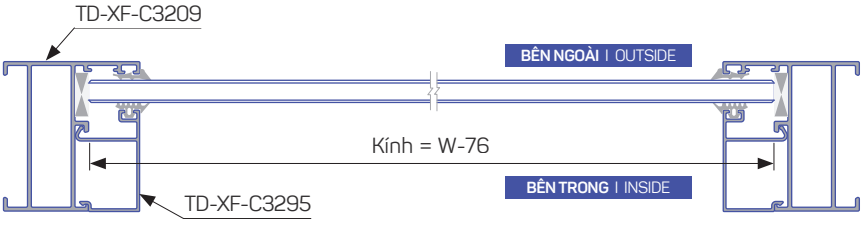

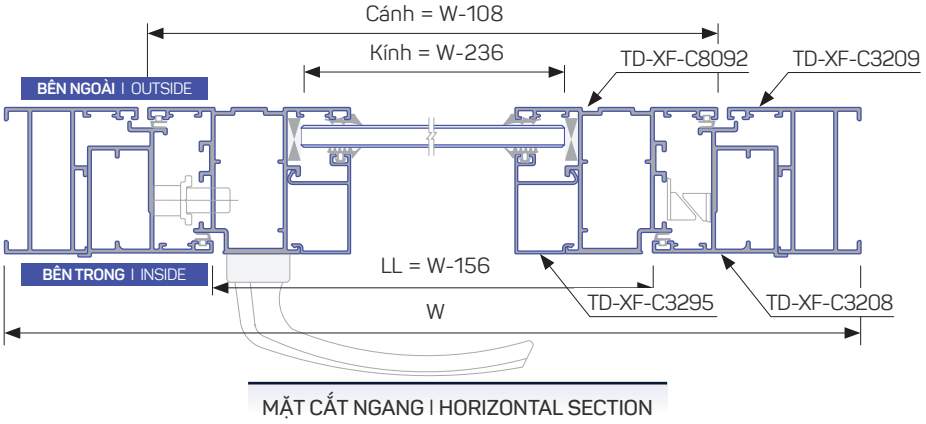

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

4. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Án Dùng Đố, Nẹp Kính Ngoài

Single Side Hung Window Open Outside - Using puzzle and Exterior Glazing bead Option

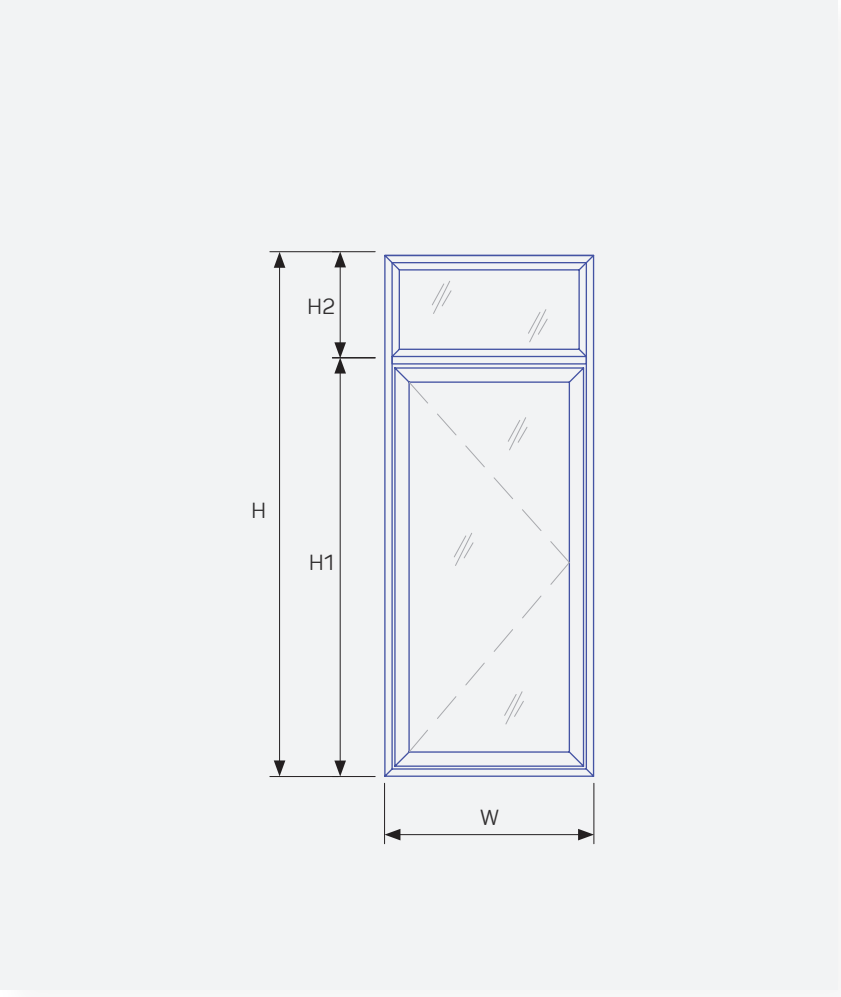

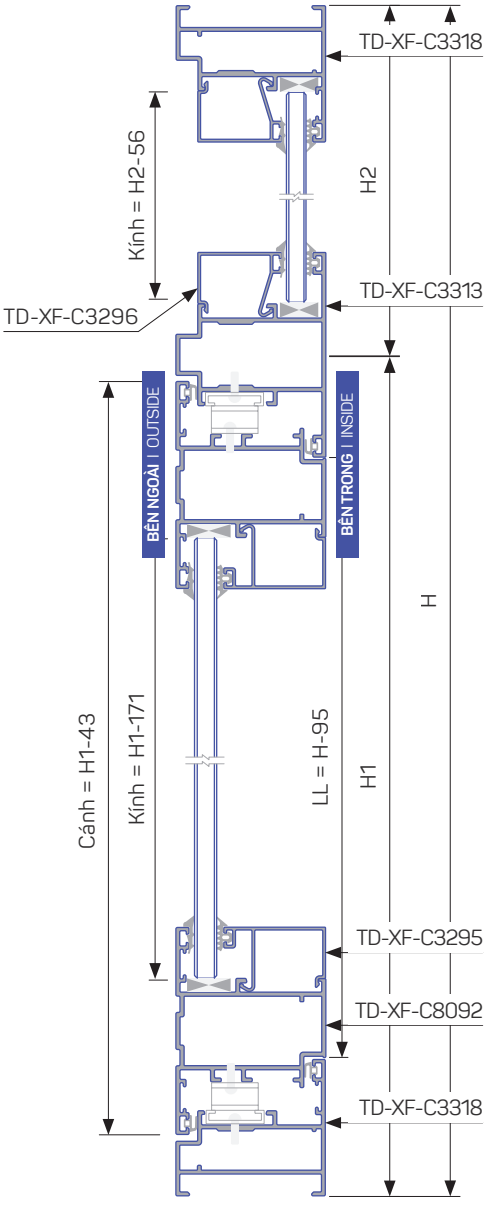

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

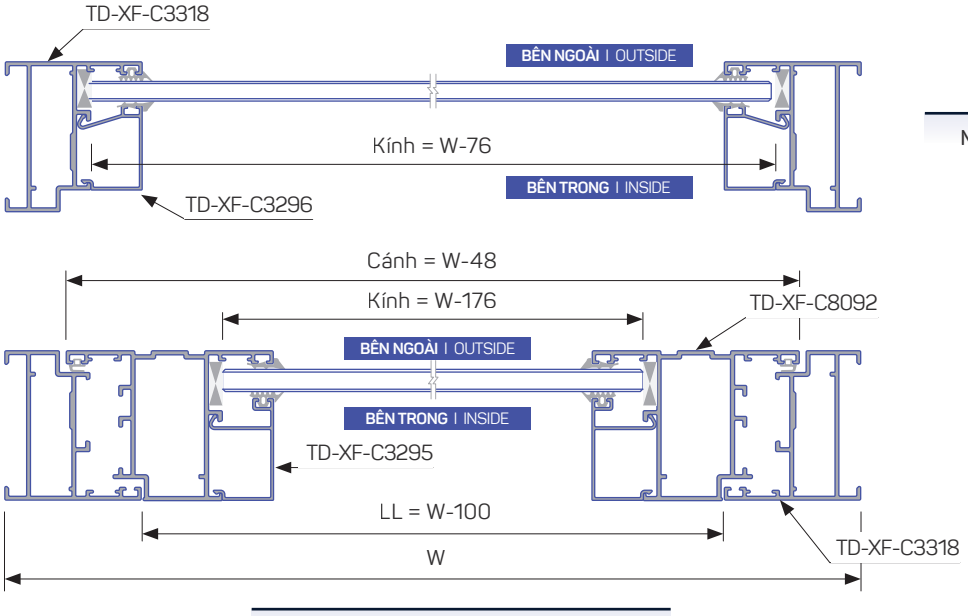

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

5. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Quay Phương Án Nối Khung
Side hung Window Rotating 2 wings - Connection frame Option

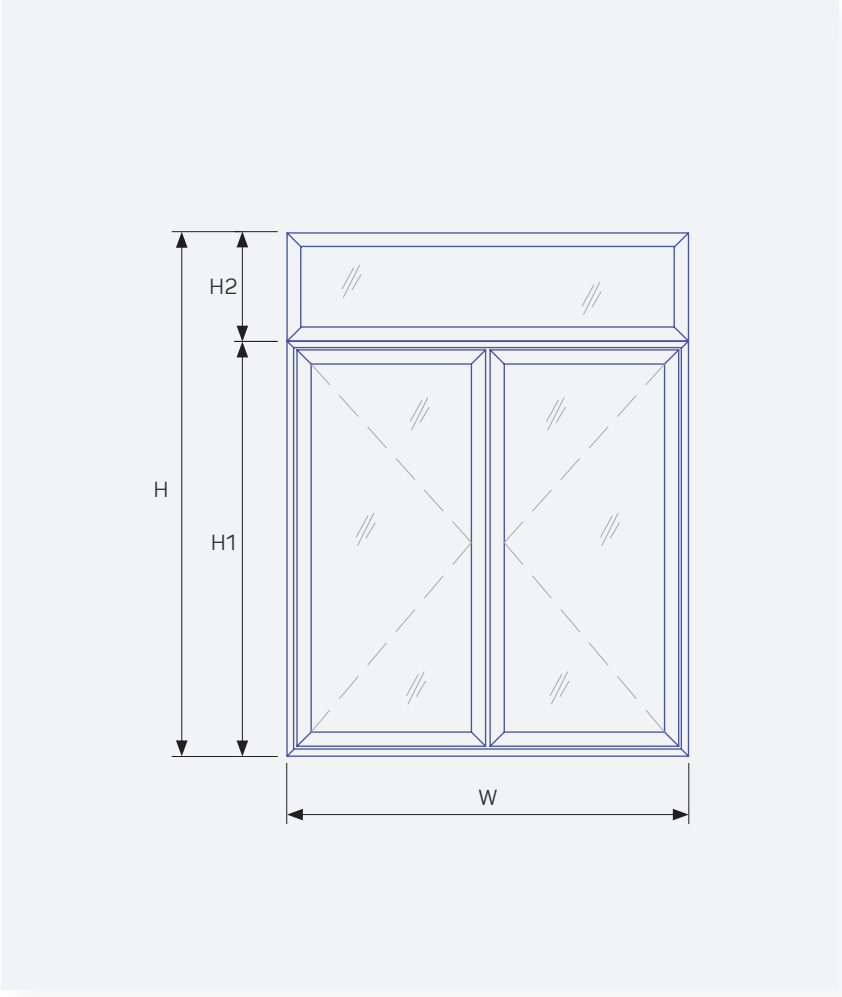

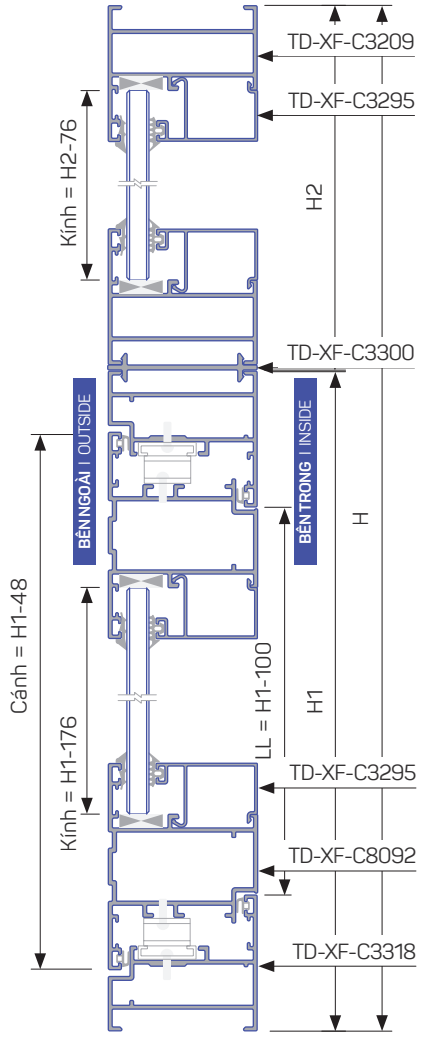

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

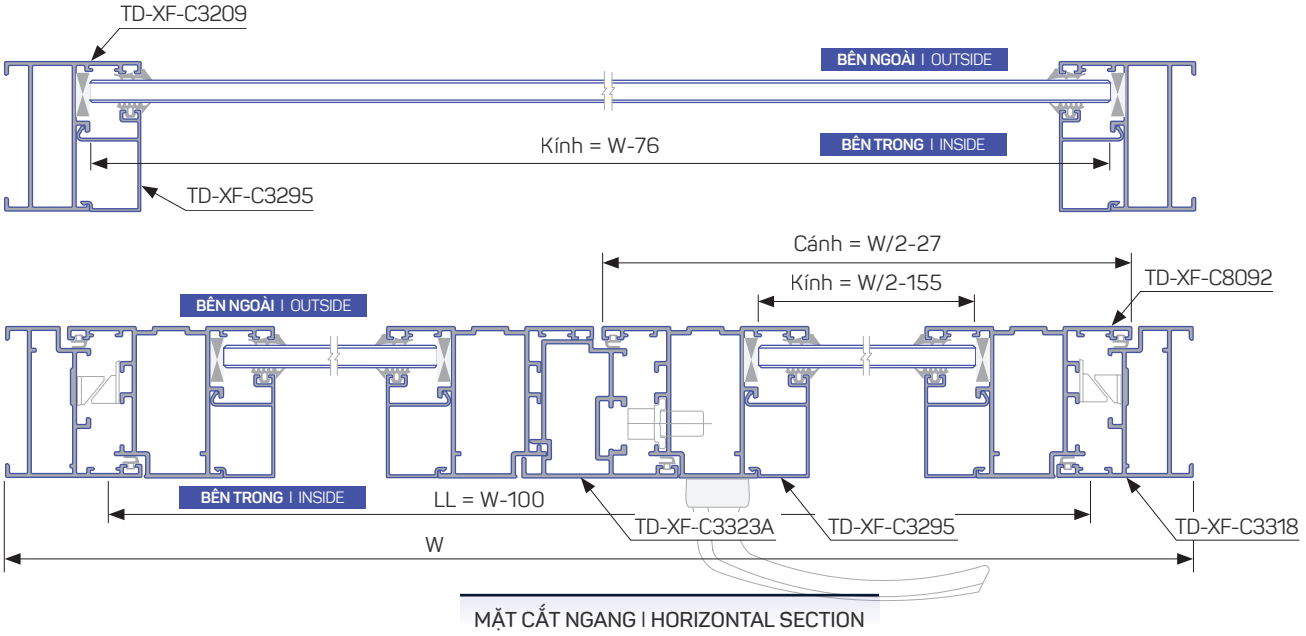

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

6. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Quay Phương Án Dùng Đố, Nẹp Kính Ngoài

Side hung Window Rotating 2 wings - Using puzzle and Exterior Glazing bead Option

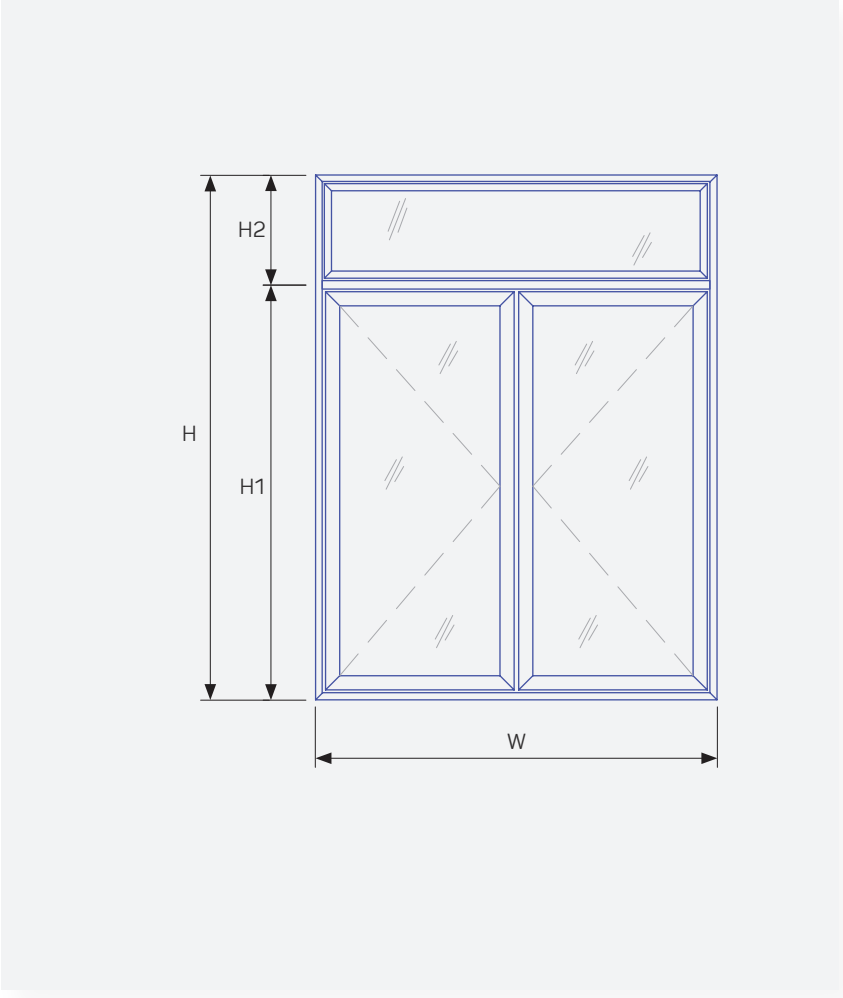

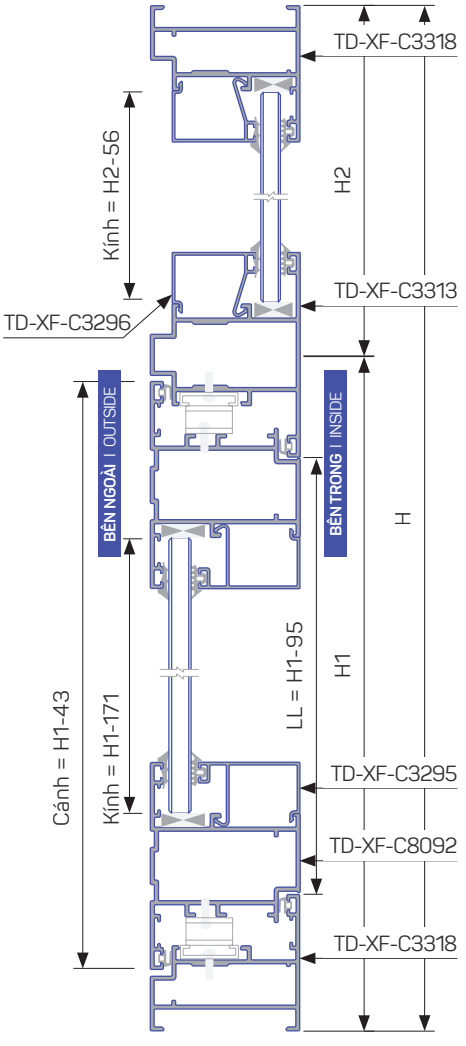

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

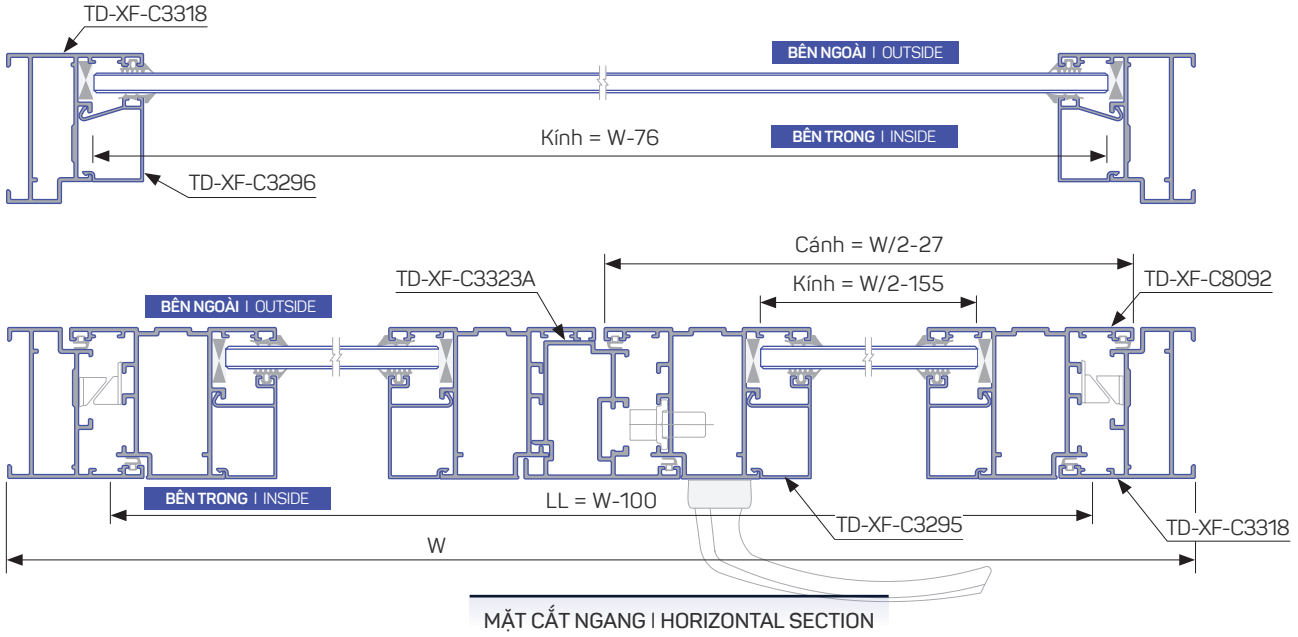

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

7. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Hất
Top Hung Window Rotating 1 wing

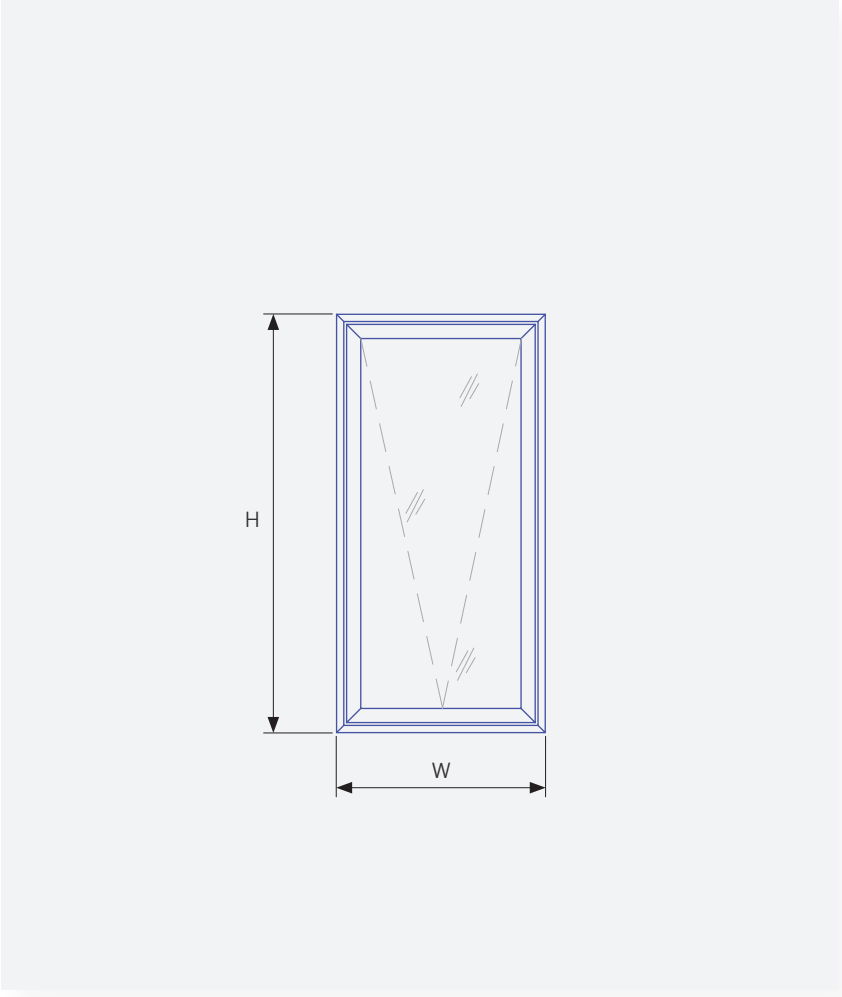

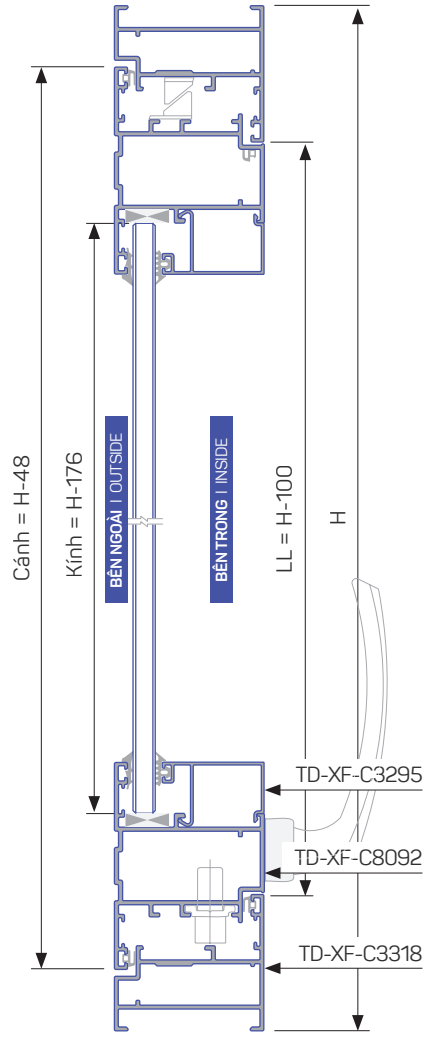

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

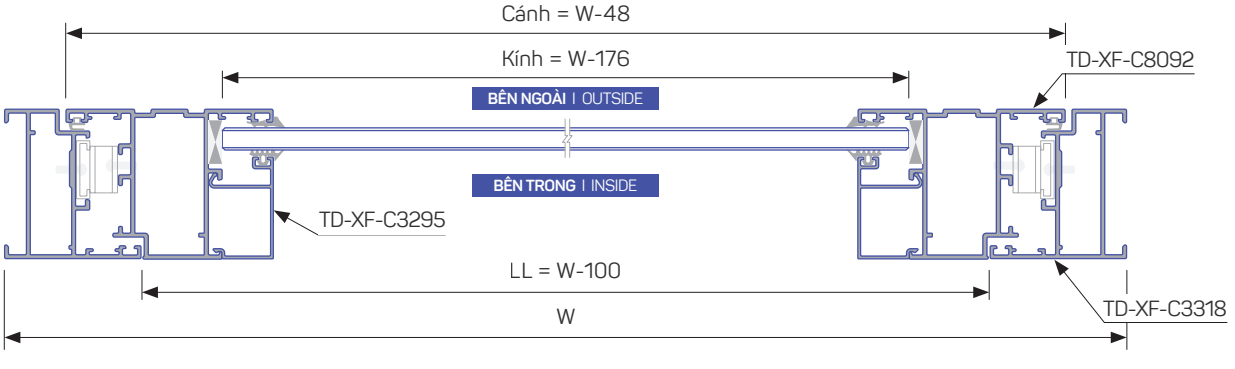

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

8. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Hất
Top Hung Window Rotating 2 wings

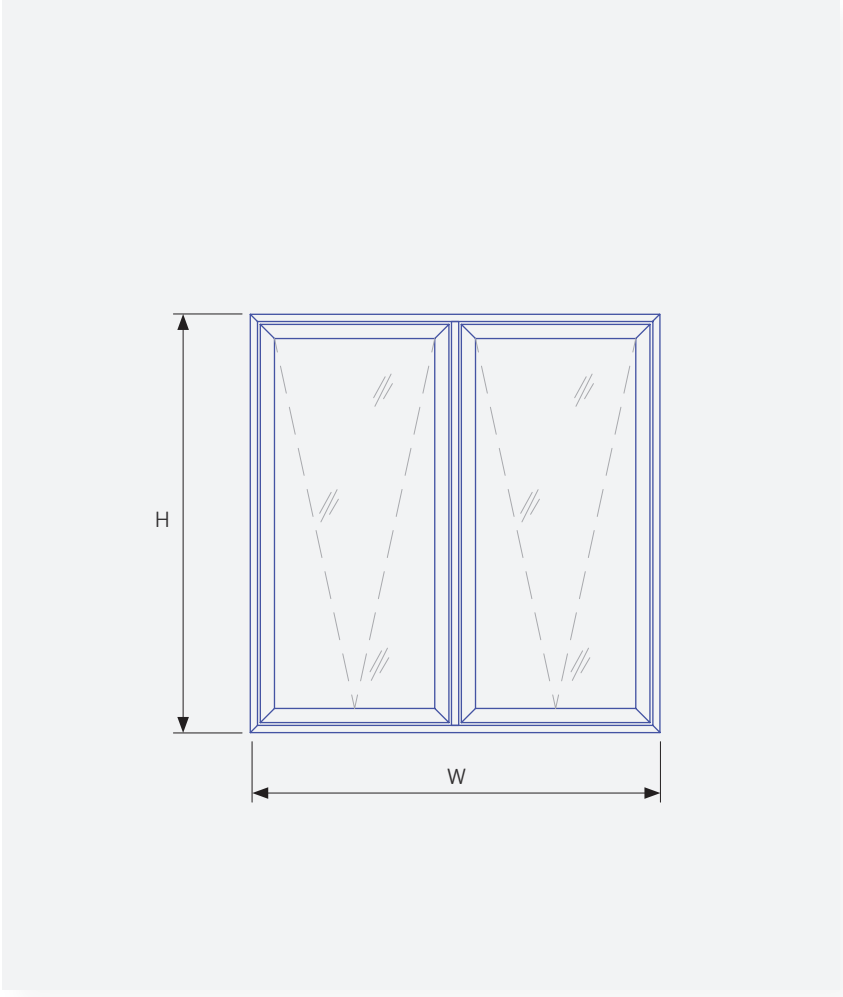

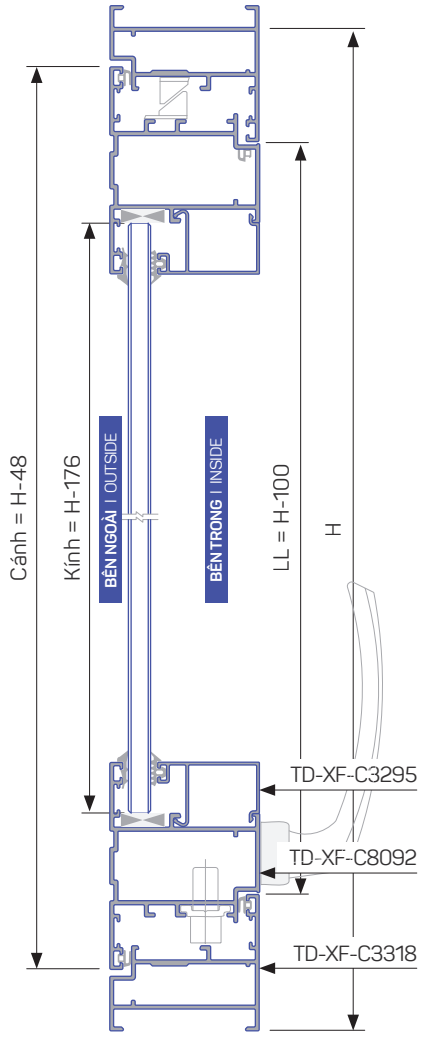

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

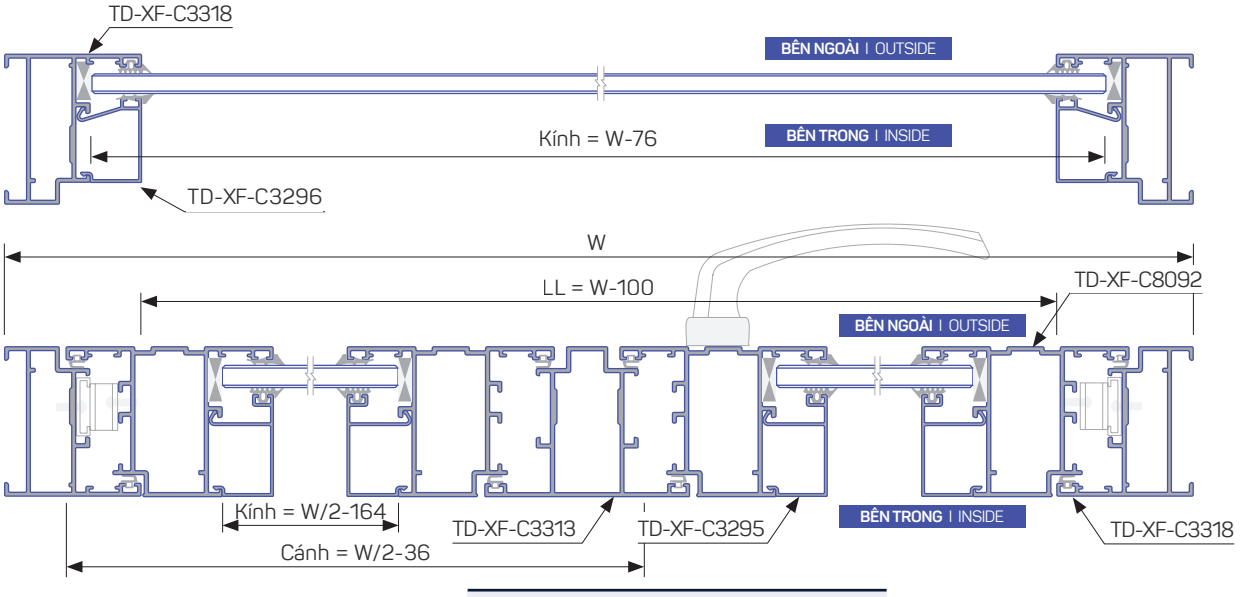

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.4mm
GERNIUM SYSTEM ALUMINIUM WINDOWS TECHNICAL CUTTER 55 T: 1.4mm

Khung bao cửa sổ
Cover Window Frame

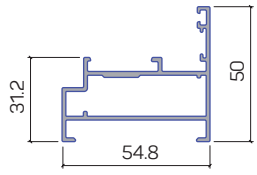

TD-XF-C3318 I T:1.4 - W:0.842 kg/m

Cánh cửa sổ
Window wing

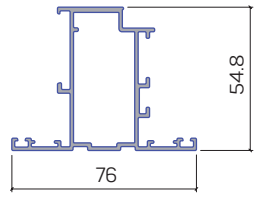

TD-XF-C8092 I T:1.4 - W:1.086 kg/m

Khung bao vách kính
Cover glass edge

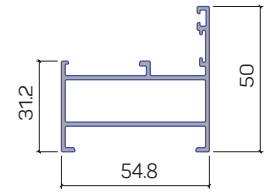

TD-XF-C3209 I T:1.4 - W:0.808 kg/m

Nẹp nối khung
Frame connection brace

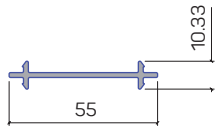

TD-XF-C3300 I T:2.0 - W:0.373 kg/m

Thanh truyền động
Transmission rod

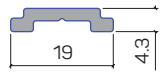

TD-XF-C459 I T:2.3 - W:0.139 kg/m

Đố chữ T cánh
T puzzle leaf

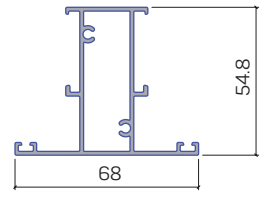

TD-XF-C3203 I T:1.4 - W:0.955 kg/m

Nẹp chuyển hướng chiều mở
Brace shift round to the open direction

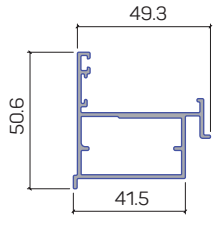

TD-XF-C3208 I T:1.4 - W:0.738 kg/m

Đố chữ T khung bao
Cover T puzzle

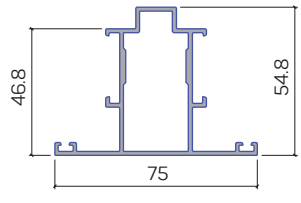

TD-XF-C3313 I T:1.4 - W:1.0kg/m

Đố động cửa sổ
Window moving puzzle

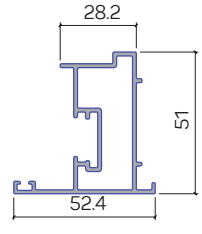

TD-XF-C3033 I T:1.4 - W:0.828 kg/m

Đố động dùng chung
General moving puzzle

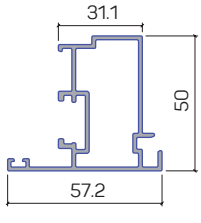

TD-XF-C3323A I T:1.4 - W:0.913 kg/m

Nẹp kính
Glazing bead

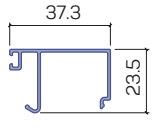

TD-XF-C3295 I T:1.0 - W:0.271 kg/m

Ke góc cửa sổ
Window Angle

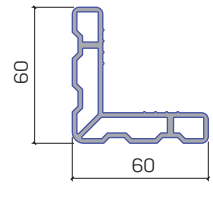

TD-XF-C1687 I T:14.2- W:3.667kg/m

Ke liên kết cho C3202A
Connection angle for C3202A

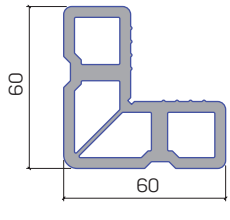

TD-XF-C1697 I T:4.0 - W:2.99 kg/m

Ke góc cửa sổ
Window Angle

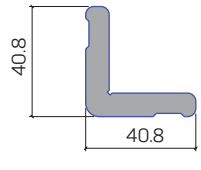

TD-XF-C107 I T:8.7 - W:1.558 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.2mm

GERNIUM SYSTEM ALUMINIUM WINDOWS TECHNICAL CUTTER 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa sổ
Cover Window Frame

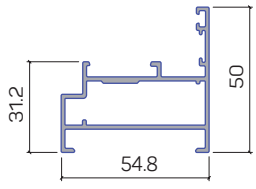

TD-XF-C3318 I T:1.2 - W:0.768 kg/m

Cánh cửa sổ
Window Frame

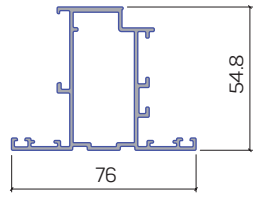

TD-XF-C8092 I T:1.2 - W:1.011 kg/m

Khung bao vách kính
Cover glass edge

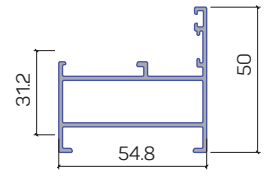

TD-XF-C3029 I T:1.2 - W:0.724 kg/m

Nẹp chuyển hướng chiều mở
Brace shift round to the open direction

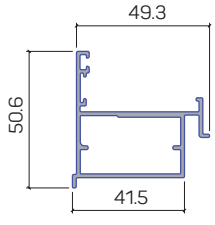

TD-XF-C3208 I T:1.2 - W:0.675 kg/m

Đố chữ T khung bao
Cover T puzzle

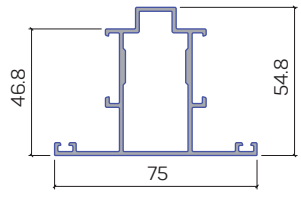

TD-XF-C3313 I T:1.2 - W:0.933 kg/m

Đố chữ T cánh
T puzzle leaf

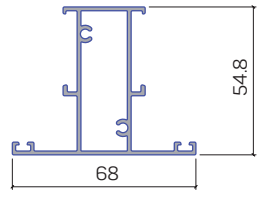

TD-XF-C3203 I T:1.2 - W:0.886 kg/m

Ke góc cửa sổ
T puzzle leaf

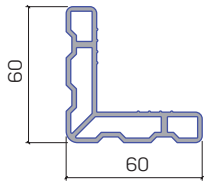

TD-XF-C1687A I T:2.0 - W:1.449 kg/m

Đố động cửa sổ
Window moving puzzle

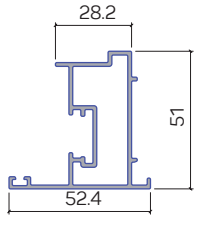

TD-XF-C3033 I T:1.2 - W:0.743 kg/m

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM 55

Với thanh profile Gernium cao cấp, kết cấu khoang rỗng chịu lực cao, được mở với cách trượt trên các ray. Mẫu thiết kế này rất phù hợp với không gian rộng, đảm bảo ánh sáng tự nhiên và tránh được nguy cơ dập cánh cửa.

Gernium profile bar with high-grade and high-strength hollow cavity structure is open with sliding on rails. This design is very suitable for large spaces, ensures natural light and avoids the gravity that smashes in the door.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM 55

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.2 ~ 1.4
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

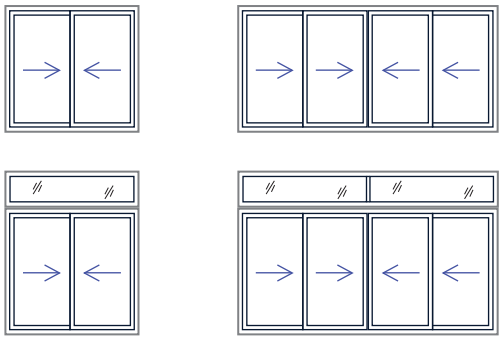

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bánh xe
Roller

Chốt sập
Lattice collapse

Tay khóa chữ D
D lock handle

Chống nhấc cánh
Anti-lift wings

Chống lắc cánh
Anti-shake wings

Chống đập cánh
Anti flapping wings

Ron lông nheo
Fluffy gasket

Gioăng
Gasket

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt
Double Wings Sliding Door

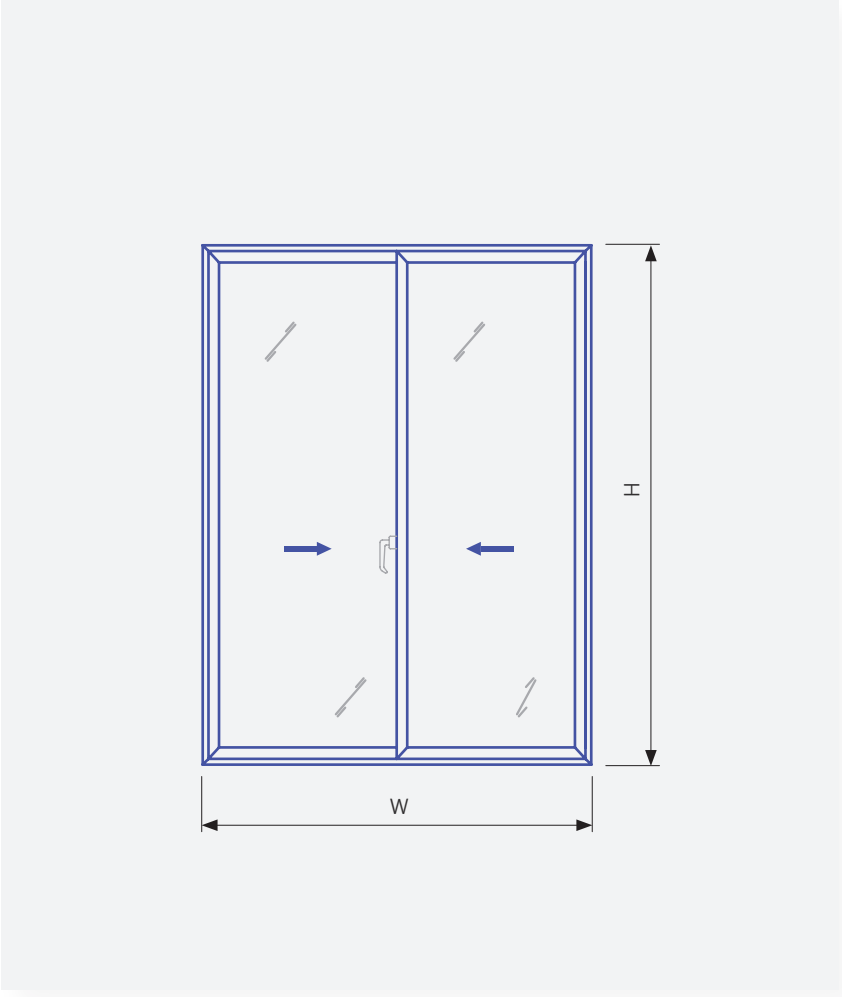

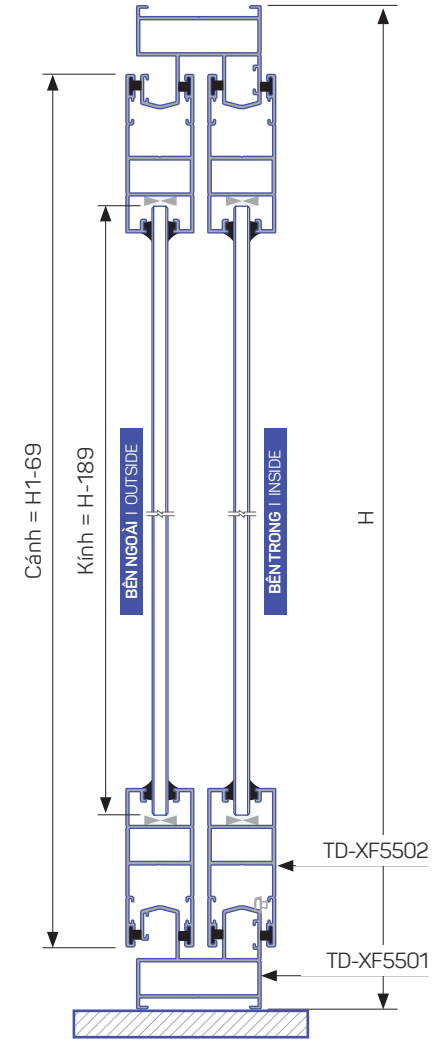

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

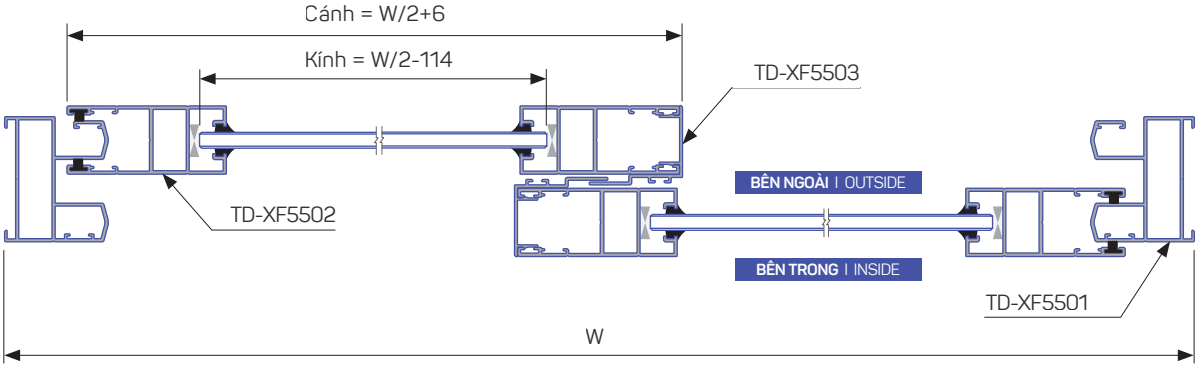

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
4 Wings Sliding Door With Fixed Top

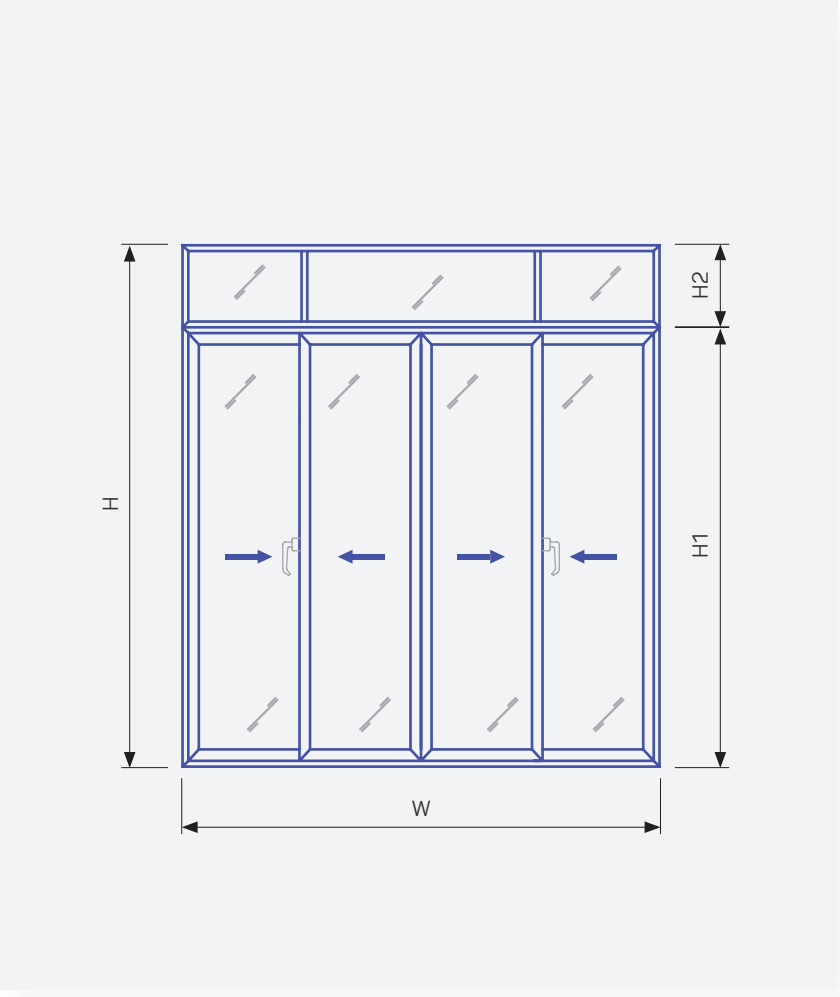

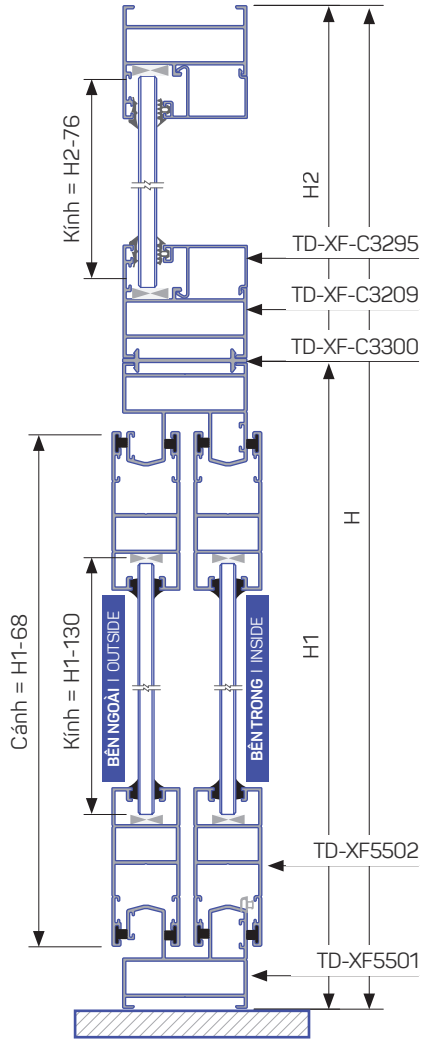

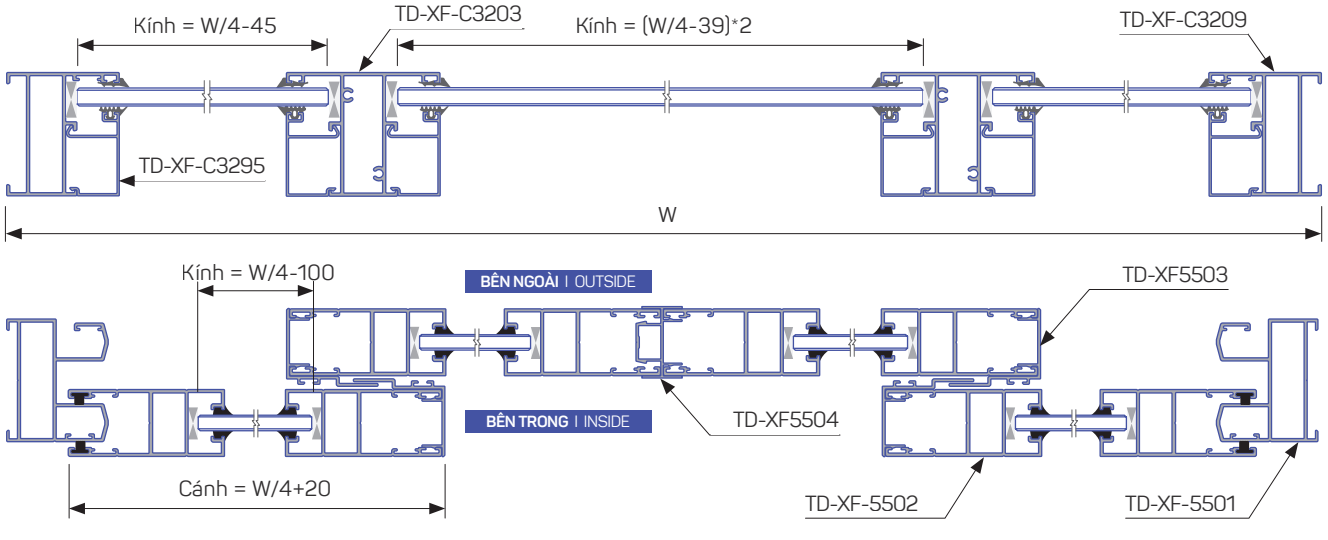

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt
4 Wings Sliding Door

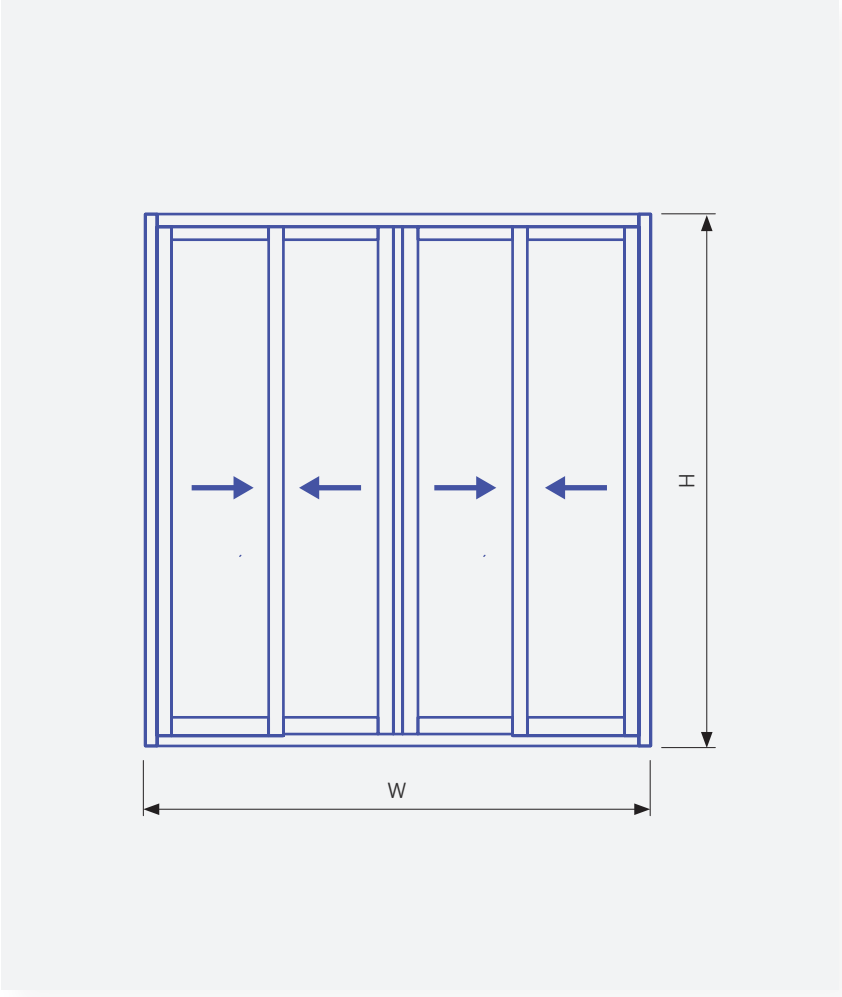

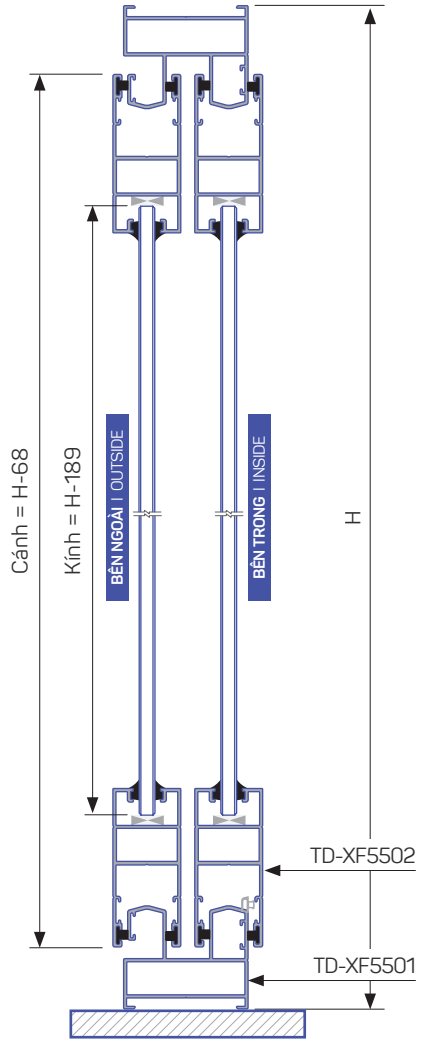

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

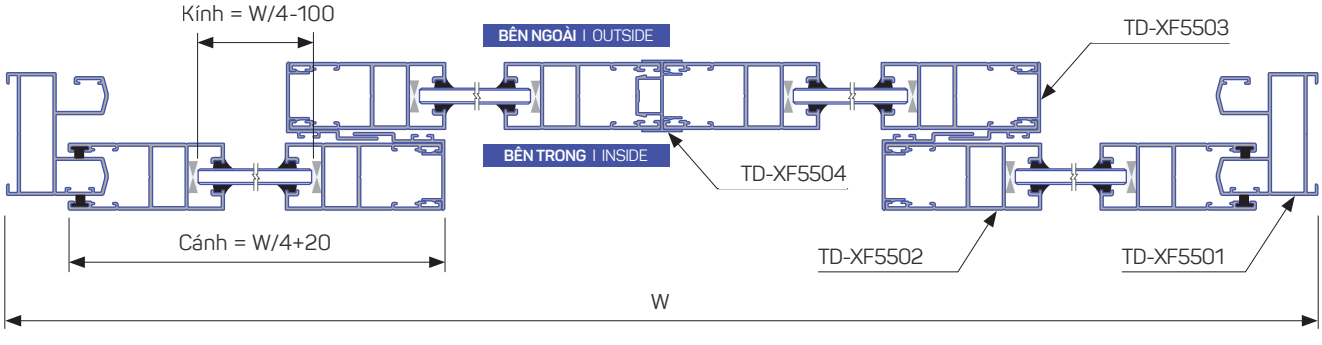

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.4mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.4mm

Khung bao cửa trượt 55 Sliding door frame 55	Khung cánh cửa trượt 55 sliding door frame 55	Nẹp gài cửa trượt 55 Sliding Door Clamp 55
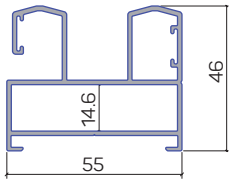	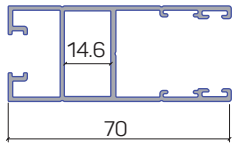	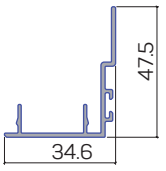
TD-XF5501 I T:1.4 - W:1.026 kg/m	**TD-XF5502** I T:1.4 - W:0.908 kg/m	**TD-XF5503** I T:1.2 - W:0.339 kg/m

Ốp đối đầu 4 cánh cửa trượt 55 Confrontation with 4 sliding doors 55
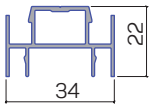
TD-XF5504 I T:1.4 - W:0.496 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI NHÔM GERNIUM HỆ 55 DÀY 1.2mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa trượt 55 Sliding door frame 55	Khung cánh cửa trượt 55 Sliding door frame 55	Ốp đối đầu cánh cửa trượt 55 sliding door panel 55
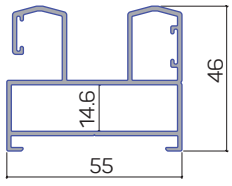	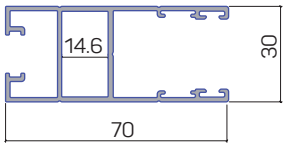	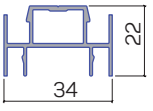
TD-XF5501 I T:1.2 - W:0.904 kg/m	**TD-XF5502** I T:1.1 - W:0.753 kg/m	**TD-XF5504** I T:1.2 - W:0.413 kg/m

CỬA SỔ TRƯỢT
SLIDING WINDOW

GERNIUM 55

Được cấu tạo từ thanh profile Gernium hệ 55 cao cấp. Với nhiều màu sắc phong phú. Công nghệ Anod hiện đại tạo nên độ bền màu vượt thời gian; Khả năng chống ăn mòn và trầy xước cao. Với hệ thống gioăng cao cấp cùng hệ phụ kiện đồng bộ tạo nên hệ thống cửa sổ kín nước, kín khí, cách âm cách nhiệt hiệu quả.

Gernium 55 was constructed from high-class 55-series Gernium profile bars. With enriched colors. Modern Anod technology for timeless colorful; high resistance to corrosion and scratches. With a high-class gasket system and synchronous accessories to create a window system, water tightness, air tightness, sound resistance, and temperature immunity are effective.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA SỔ TRƯỢT
SLIDING WINDOWS

GERNIUM 55

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.2
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

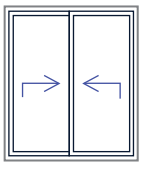

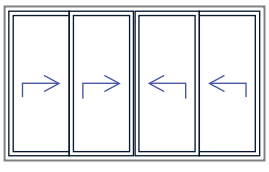

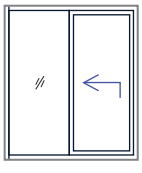

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bánh xe
Roller

Chốt sập
Lattice collapse

Tay khóa chữ D
D lock handle

Chống nhấc cánh
Anti-lift wings

Chống lắc cánh
Anti-shake wings

Chống đập cánh
Anti flapping wings

Ron lông nheo
Fluffy gasket

Gioăng
Gasket

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Trượt
Sliding Windows Rotating 2 wings

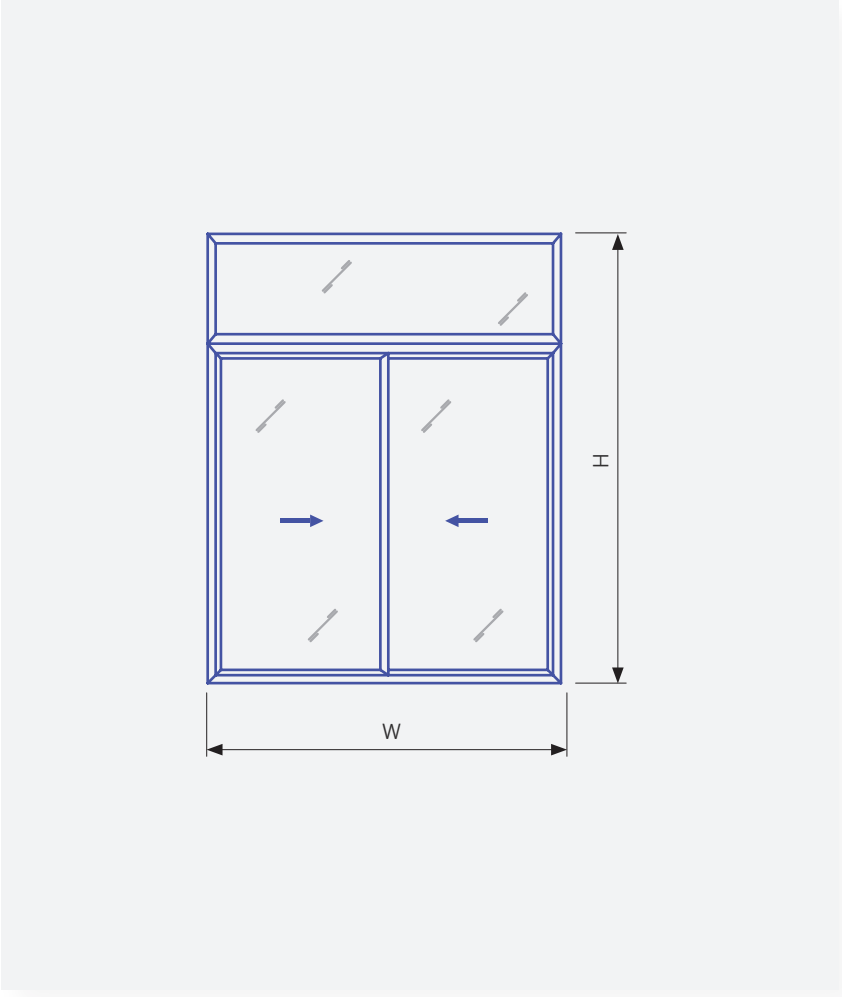

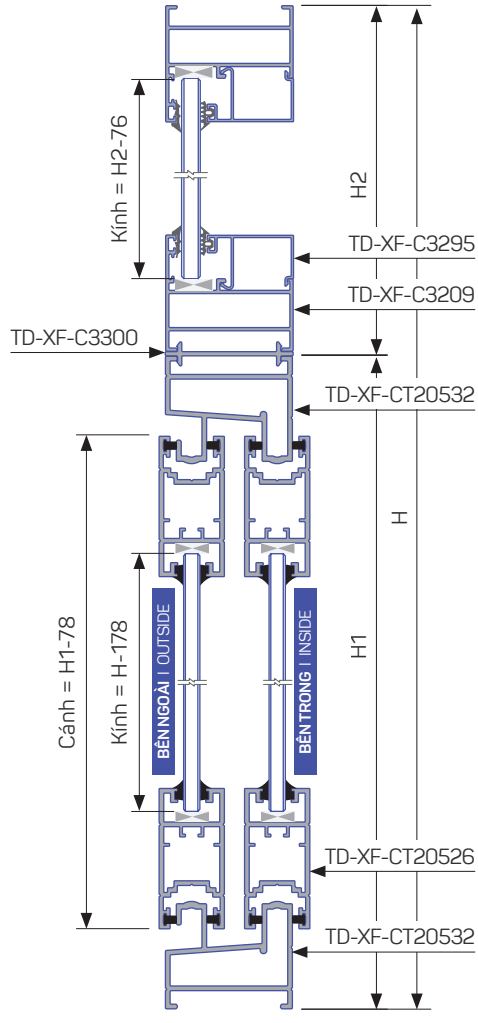

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

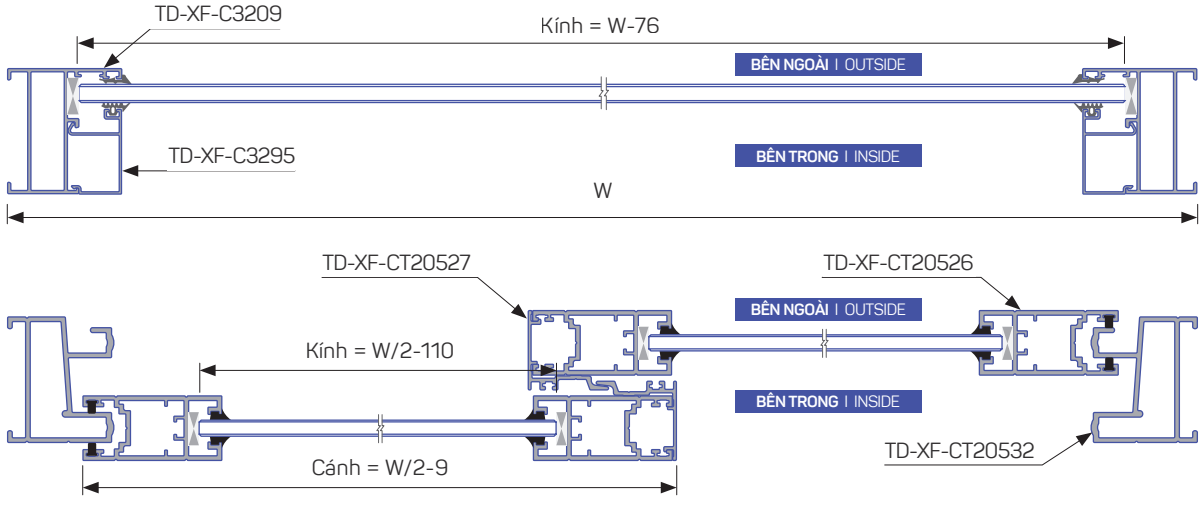

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Sổ 4 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
Sliding Windows Rotating 4 wings - Fixed Top

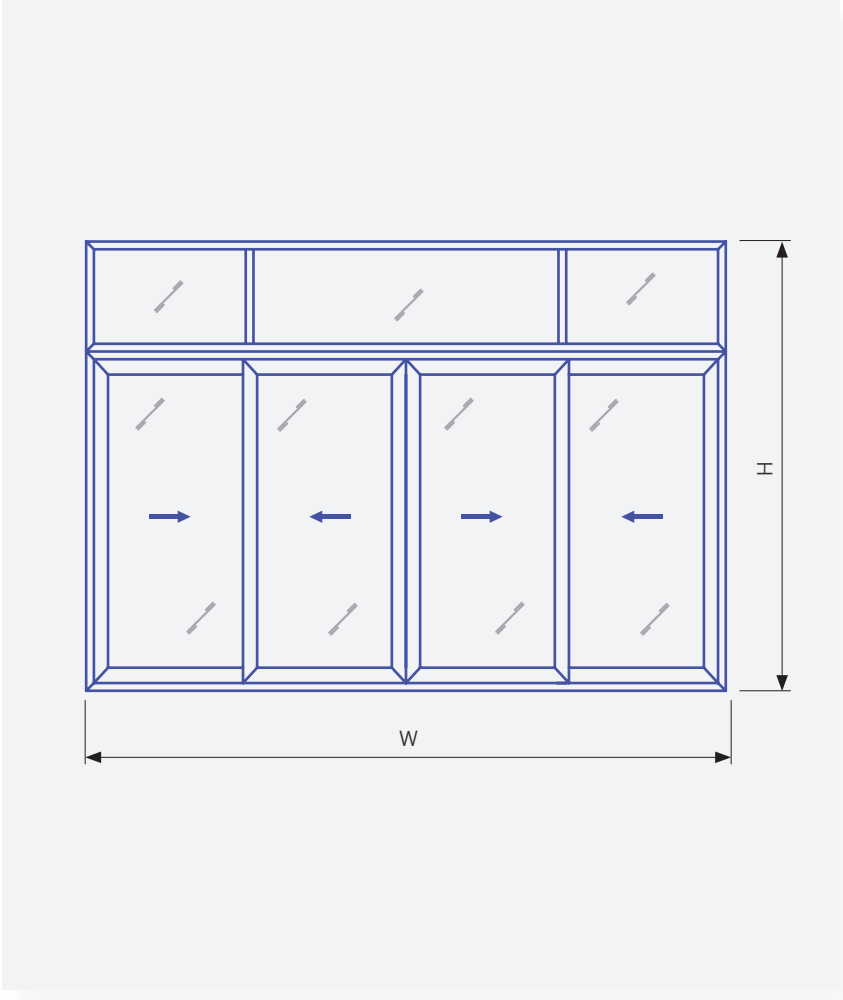

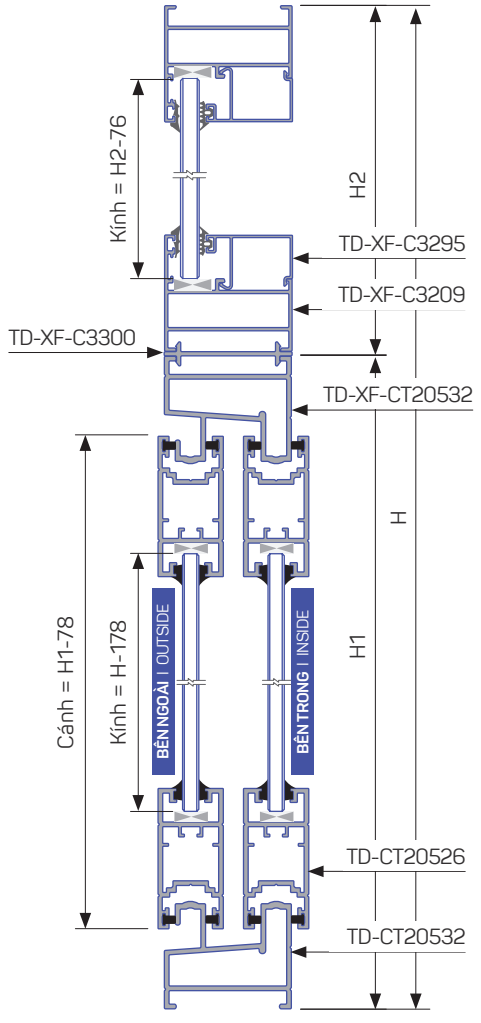

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

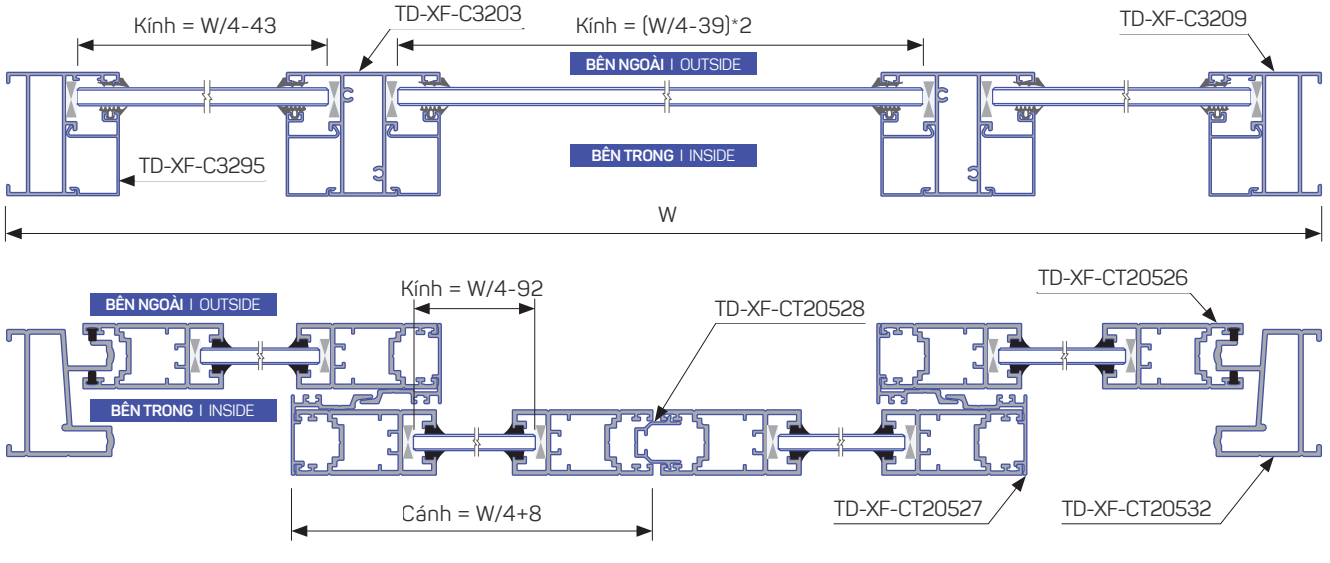

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

3. Cửa Sổ Trượt 4 Cánh Mở Trượt
Sliding Windows Rotating 4 wings

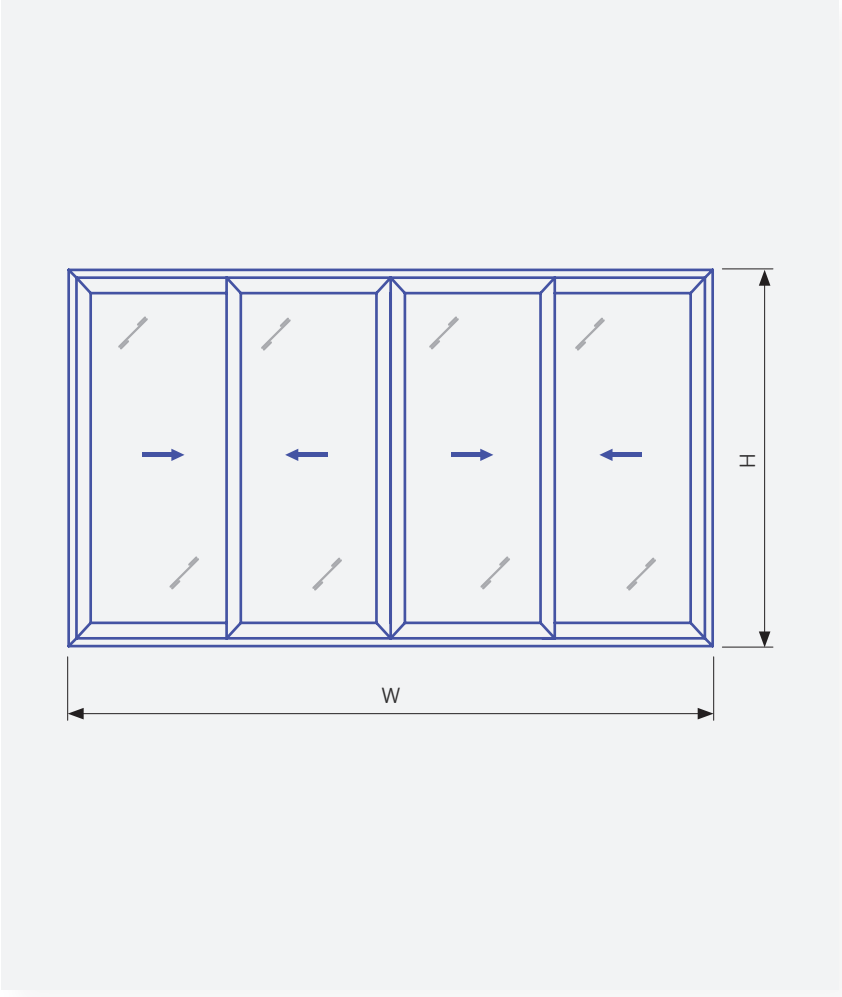

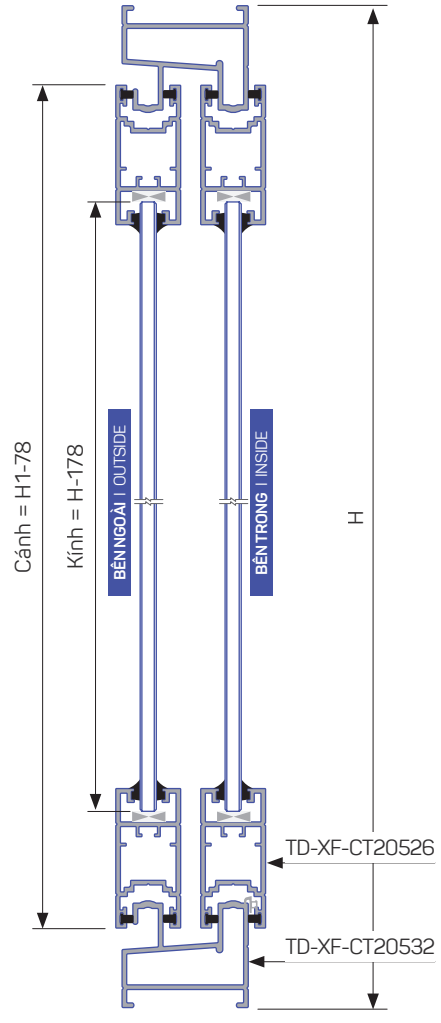

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

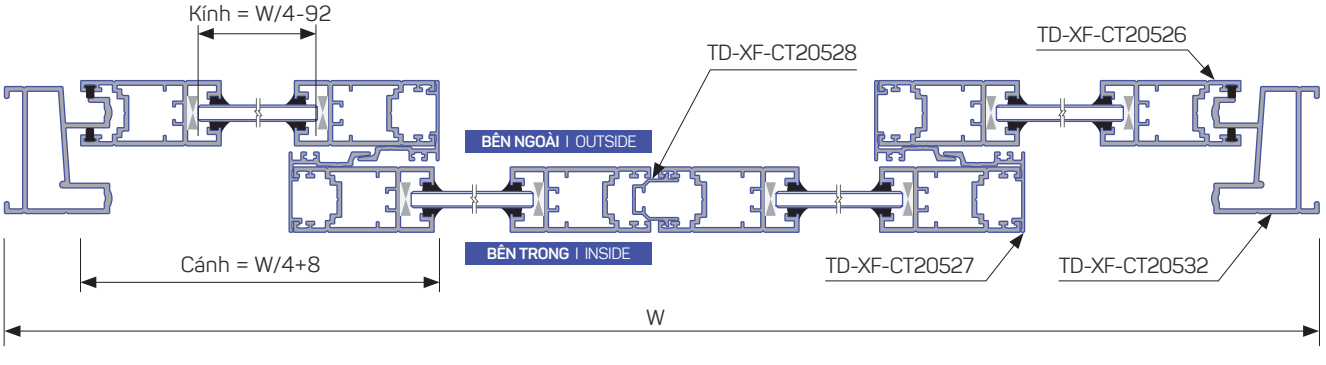

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.2mm

TECHNICAL CUTTING SLIDING WINDOWS XTDA SYSTEM GERNIUM 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa trượt Sliding windows cover frame	Cánh cửa trượt Sliding windows wing frame	Ốp đối đầu 4 cánh cửa trượt Sliding windows 4 wings press confrotation
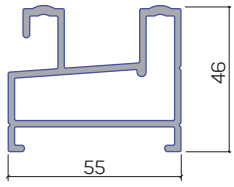	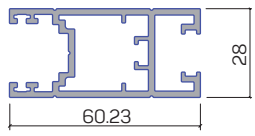	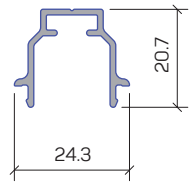
TD-XF-CT20532 I T:1.2 - W:0.839 kg/m	**TD-XF-CT20526 I** T:1.2 - W:0.83 kg/m	**TD-XF-CT20528 I** T:1.2 - W:0.216 kg/m
Nẹp cánh cửa trượt Sliding windows wing brace	**Khung bao cửa trượt** Sliding windows cover frame	**Gạt nước cửa trượt** Sliding windows wiper
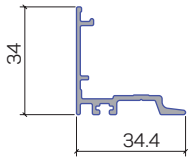	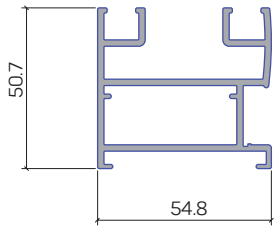	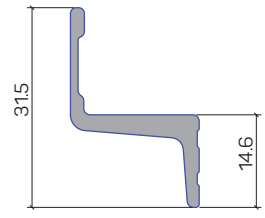
TD-XF-CT20527 I T:1.2 - W:0.34 kg/m	**TD-XF-CT5501 I** T:2.0 - W:1.391 kg/m	**TD-XF-D23159 I** T:1.2 - W:0.305 kg/m
Nẹp kính hộp cửa trượt Sliding windows box glass splint	**Rảnh thanh truyền cửa trượt** Sliding windows conrod	**Khung cánh cửa trượt** Sliding windows wing frame
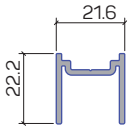	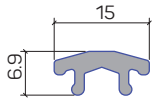	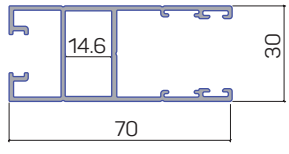
TD-XF-CT5507 I T:1.7 - W:0.309 kg/m	**TD-XF-CT5506 I** T:1.5 - W:0.138 kg/m	**TD-XF-CT5502 I** T:2.0 - W:0.753 kg/m

CỬA ĐI LÙA 1 RAY
SLIDING DOOR 1 RAIL

GERNIUM 55

Cửa lùa 1 ray Gernium 55 là sự kết hợp hoàn hảo giữa thanh profile nhôm sơn tĩnh điện hoặc xi mạ Anod cao cấp cùng hệ gioăng EPDM đảm bảo độ kín khít cao.

Là mẫu thiết kế với các khung nhỏ gọn, rất thích hợp cho các không gian có diện tích hẹp.

Gernium 55 one rail sliding door is the perfect combination of the powder-coated Aluminium profile bars or high-grade Anod plating and EPDM gasket system to ensure high tightness.

This design has a compact frame, suitable for small spaces.

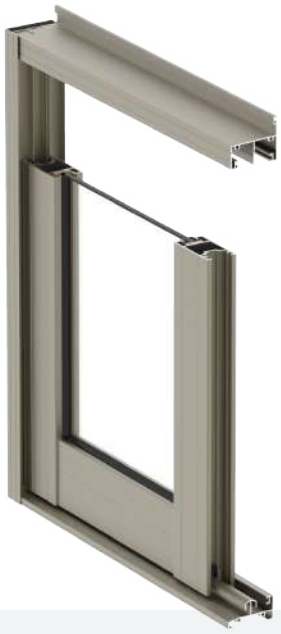

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI LÙA 1 RAY
SLIDING DOORS ONE RAIL

GERNIUM 55

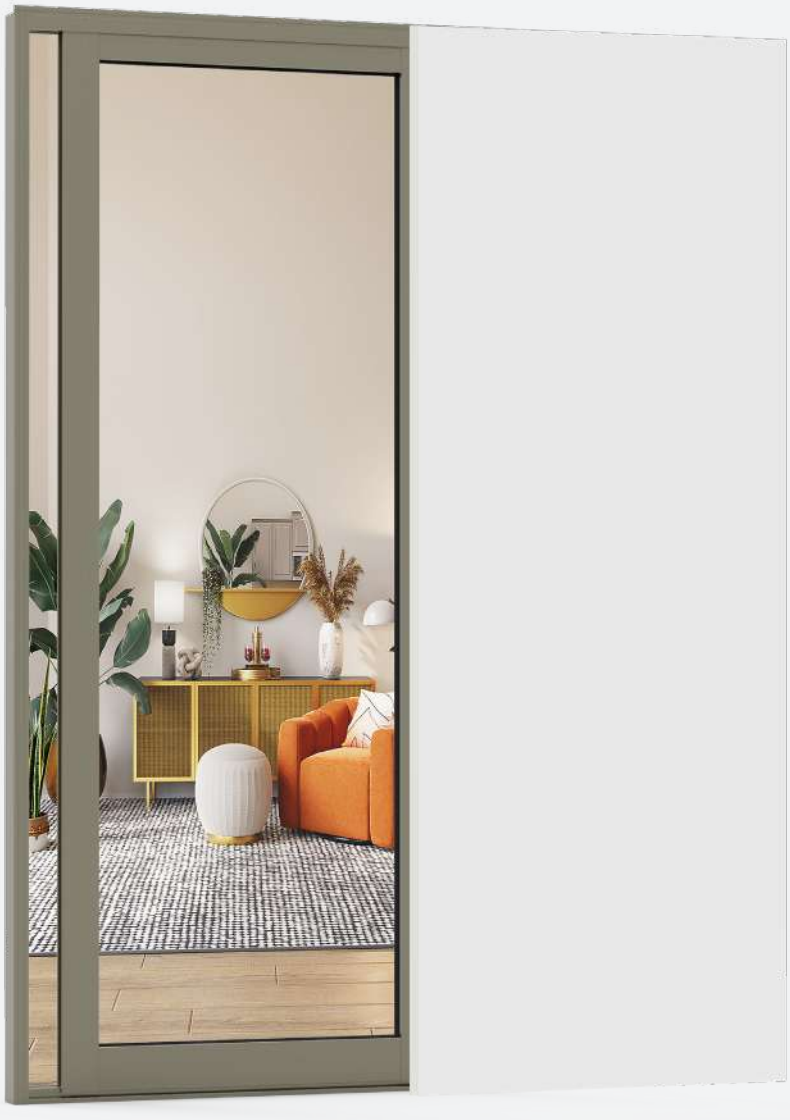

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.1 ~ 1.4
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

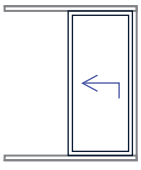

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bánh xe
Roller

Chốt sập
Lattice collapse

Tay khóa chữ D
D lock handle

Chống nhấc cánh
Anti-lift wings

Nhựa dẫn hướng
Spigot

Chống đập cánh
Anti flapping wings

Ron lông nheo
Fluffy gasket

Gioăng
Gasket

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi Trượt 1 Cánh
1 Wing Sliding Door

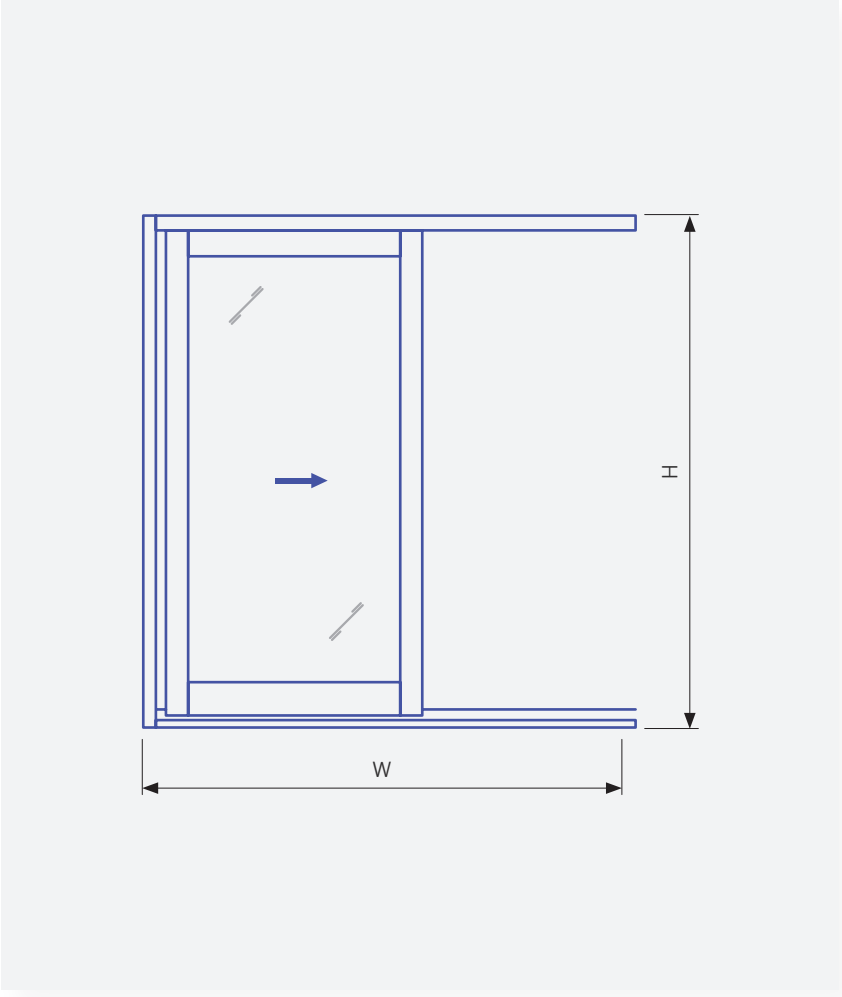

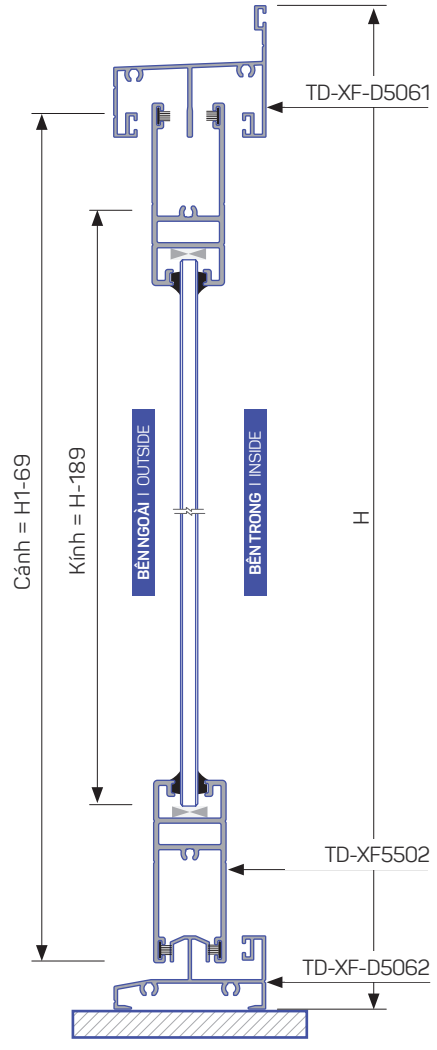

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

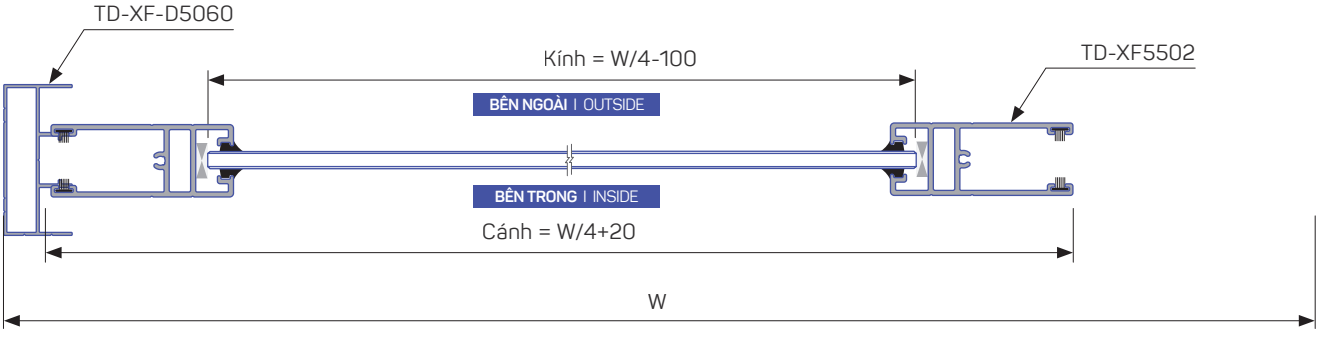

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI LÙA 1 RAY NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY T: 1.2mm

TECHNICAL SECTION OF SLIDING DOOR 1 RAILS GERNIUM 55 SYSTEM ALUMINIUM RAIL T: 1.2mm

Ốp đứng cánh lùa 1 ray Vane stand sliding 1 rails	Đứng khung bao lùa 1 ray Vertica cover frame sliding 1 rails	Ngang ray trên lùa 1 ray Horizontal rails above sliding 1 rails
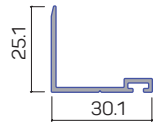	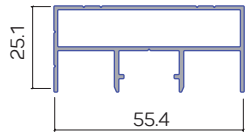	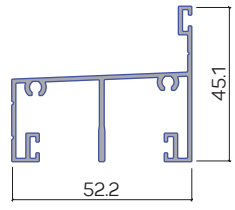
TD-XF-D5059 I T:1.4 - W:0.223 kg/m	**TD-XF-D5060 I** T:1.1 - W:0.555 kg/m	**TD-XF-D5061 I** T:1.2 - W:0.681 kg/m

Ngang ray dưới lùa 1 ray Horizontal rails below sliding 1 rails
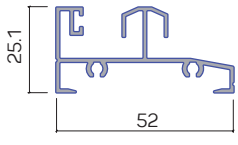
TD-XF-D5062 I T:1.2 - W:0.535 kg/m

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM 93

Cửa đi trượt 93 kế thừa những ưu điểm của dòng Gernium cao cấp mang lại hệ thống cửa chắc chắn, bền vững, chống han gỉ, chống ăn mòn cao.

Đặc biệt, với khả năng chống ăn mòn muối biển hệ Gernium 93 được ứng dụng phổ biến tại các căn hộ, resort gần bờ biển.

Sliding door 93 inherits the advantages of the high-class Gernium series, providing a solid, durable, anti-rust, and high-corrosion door system.

In particular, to resist sea salt corrosion, Gernium 93 system is widely used in apartments and resorts near the coast.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM 93

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.2, 2.0
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

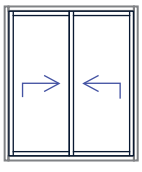

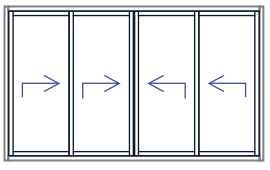

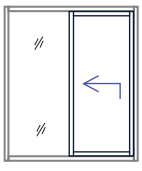

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bánh xe
Roller

Chốt sập
Lattice collapse

Tay khóa chữ D
D lock handle

Chống nhấc cánh
Anti-lift wings

Nhựa dẫn hướng
Spigot

Chống đập cánh
Anti flapping wings

Ron lông nheo
Fluffy gasket

Gioăng
Gasket

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt
Sliding Door Rotating 2 Wings

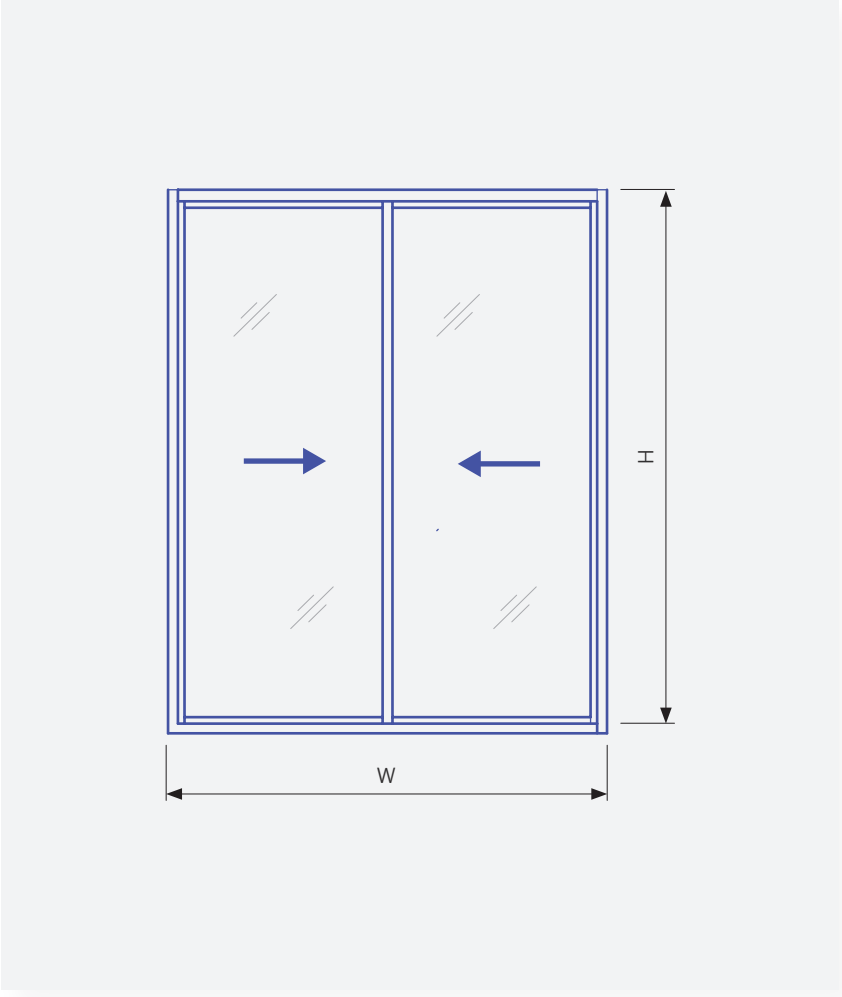

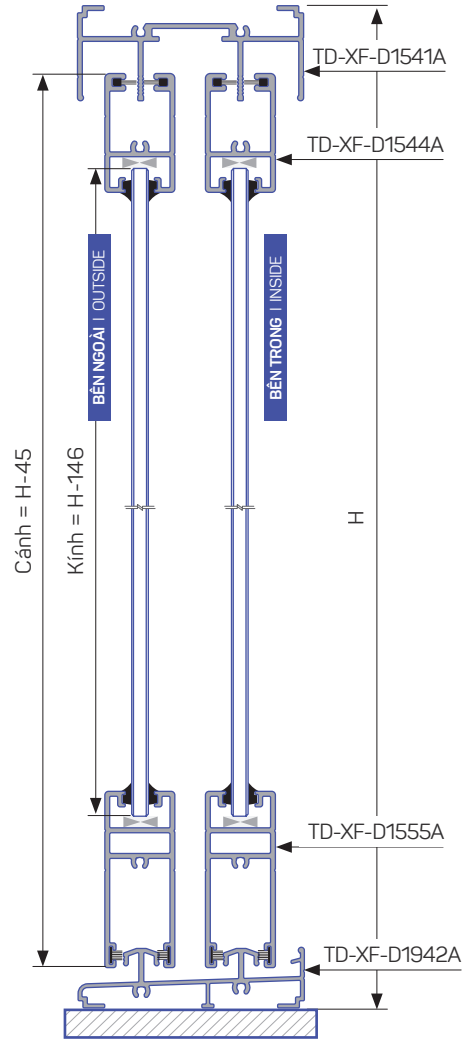

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

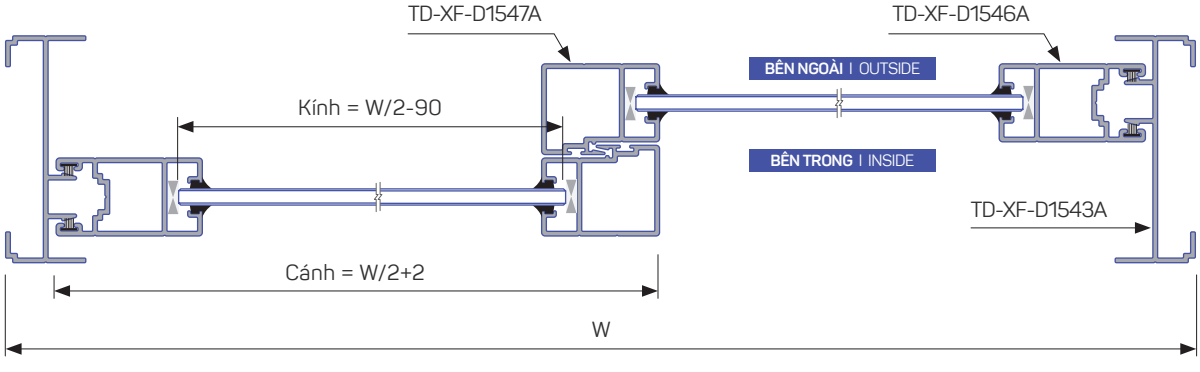

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
Sliding doors rotating 2 wings - Fixed Top

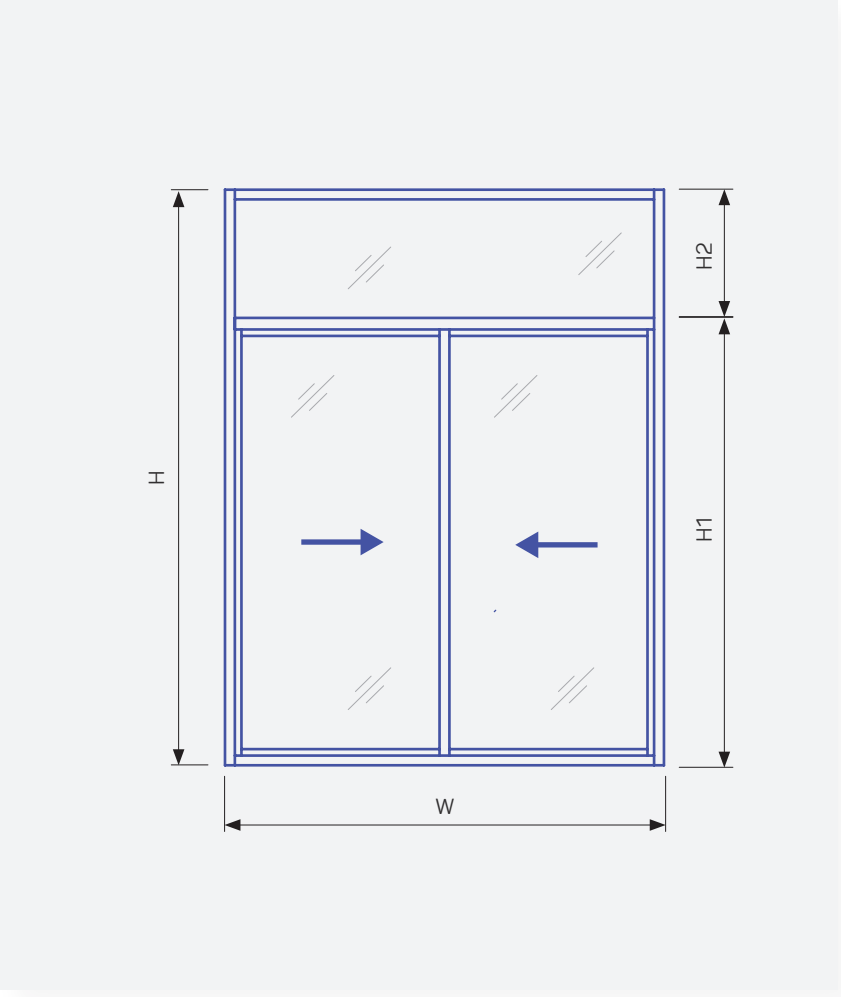

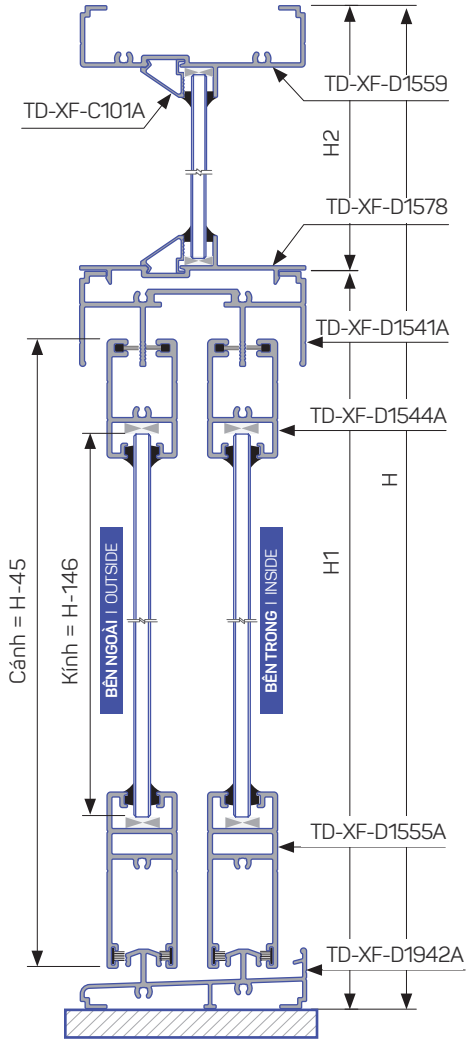

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

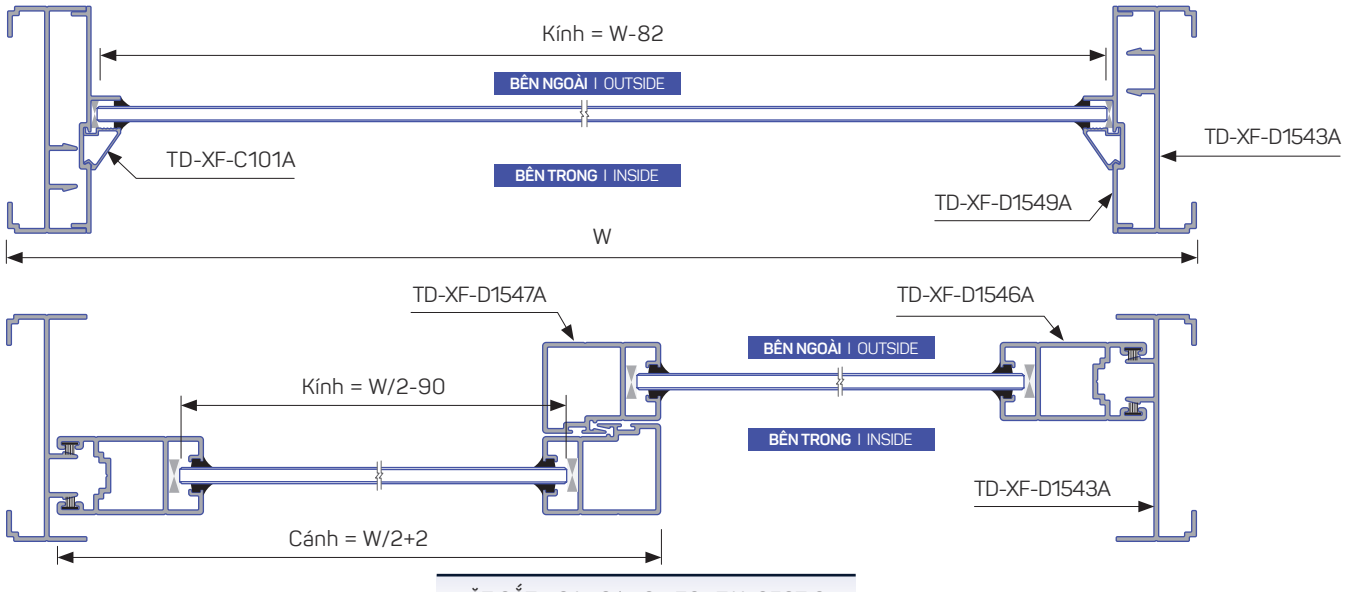

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

3. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt
Sliding doors rotating 4 wings

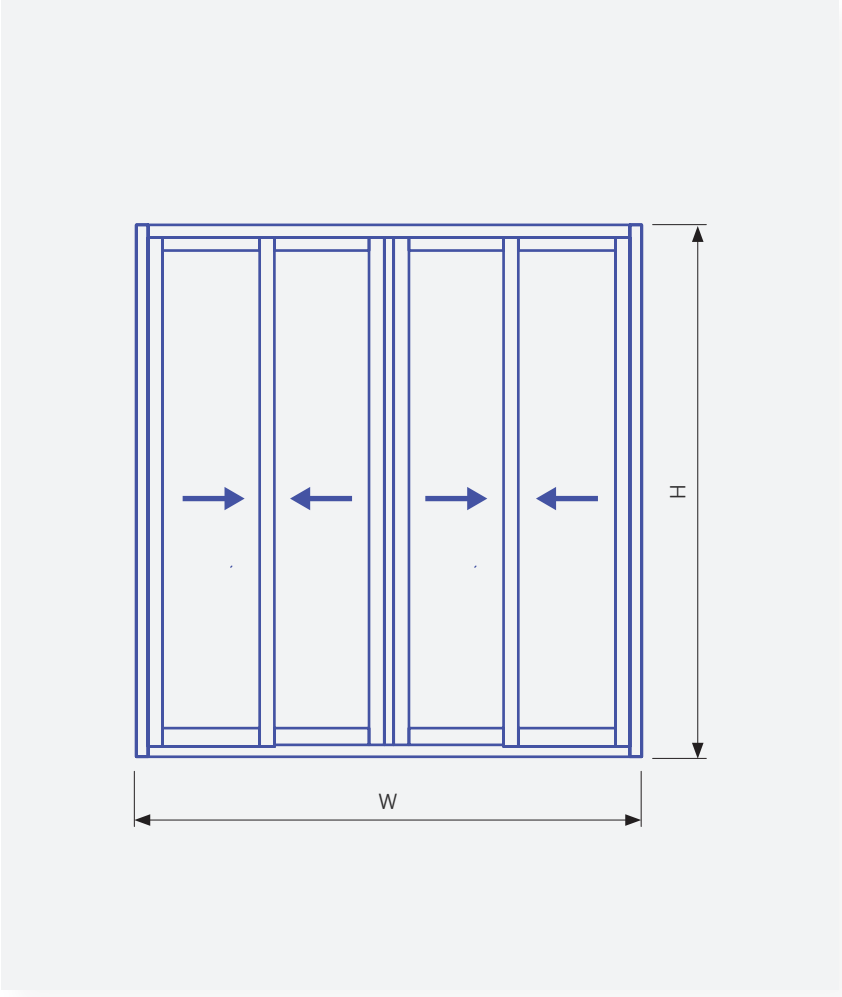

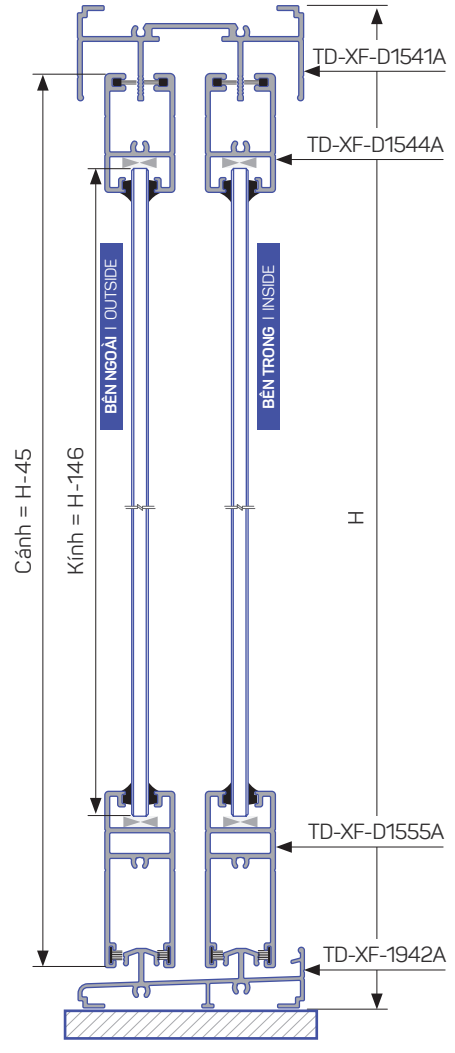

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

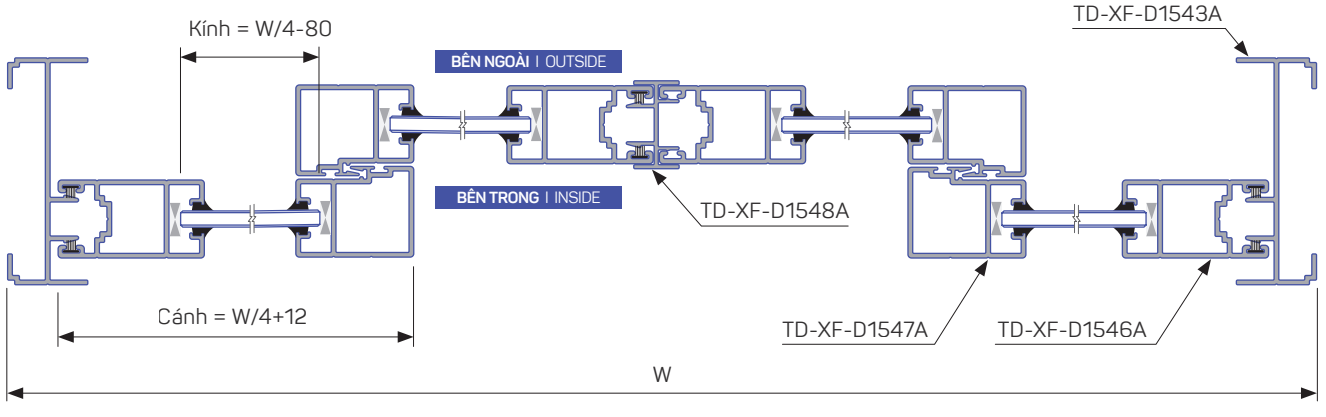

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 93 DÀY T: 2.0mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM 93 SYSTEM T: 2.0mm

Ray trên
Above rails

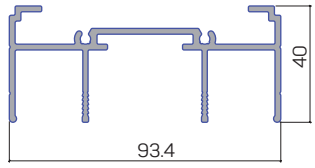

TD-XF-D1541A I T:2.0 - W:1.45kg/m

Ray dưới
Under rails

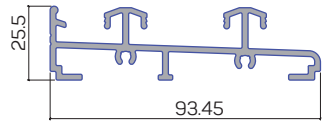

TD-XF-D1942A I T:2.0 - W:1.322 kg/m

Ray dưới
Under rails

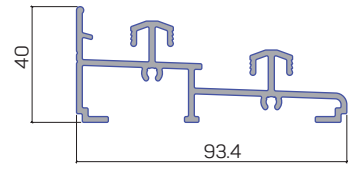

TD-XF-D1942 I T:2.0 - W:1.559kg/m

Khung bao đứng
Standing cover frame

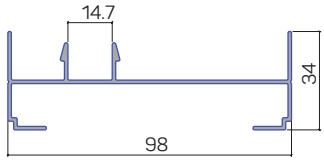

TD-XF-D1543A I T:2.0 - W:1.128 kg/m

Thanh đứng cánh
Wing stand bar

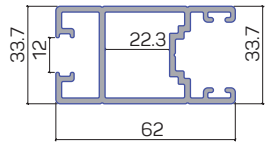

TD-XF-D1546A I T:2.0 - W:1.287 kg/m

Thanh đứng cánh móc
Hook wing stand bar

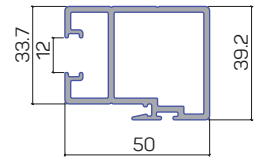

TD-XF-D1547A I T:2.0 - W:1.096 kg/m

Thanh ngang cánh dưới
Horizontal bar underwing

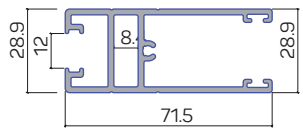

TD-XF-D1555A I T:2.0 - W:1.247 kg/m

Thanh ngang cánh dưới
Horizontal bar underwing

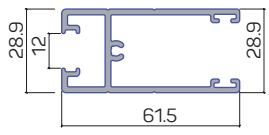

TD-XF-D1545A I T:2.0 - W:1.008 kg/m

Ngang cánh trên
Horizontal bar above wing

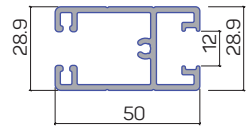

TD-XF-D1544A I T:2.0 - W:0.989 kg/m

Thang ốp đối đầu 4 cánh
Confrontation bar 4-wing

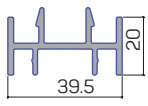

TD-XF-D1548A I T:2.0 - W:0.628 kg/m

Ốp nẹp ngang khung bao
Horizontal brace cover frame

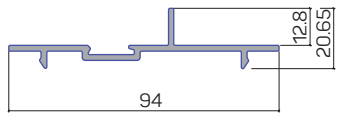

TD-XF-D1578 I T:2.0 - W:0.678 kg/m

Ốp nẹp đứng khung bao đứng
Horizontal brace cover frame

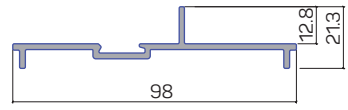

TD-XF-D1549A I T:2.0 - W:0.714 kg/m

Thanh trung gian khung bao
Intermediate bar cover frame

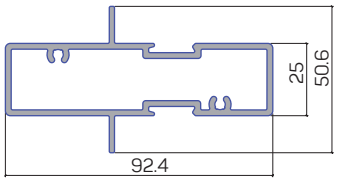

TD-XF-D2618 I T:2.0 - W:1.552 kg/m

Khung bao vách kính
Glass cover frame

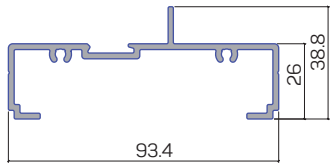

TD-XF-D1559 I T:2.0 - W:1.061 kg/m

Nẹp kính
Glazing bead

TD-XF-C101A I T:0.9 - W:0.123 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 93 DÀY 1.2mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM 93 SYSTEM T: 1.2mm

Ray trên
Above rails

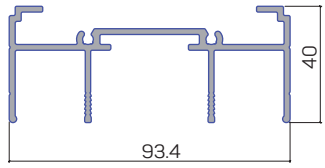

TD-XF-D1541A I T:1.4 - W:1.028kg/m

Ray dưới
Under rails

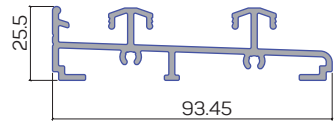

TD-XF-D1942A I T:1.4 - W:0.946 kg/m

Ray dưới
Under rails

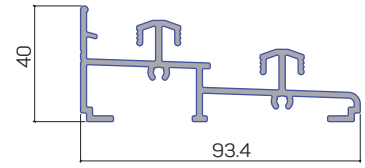

TD-XF-D1942 I T:1.4 - W:1.074kg/m

Khung bao đứng
Standing cover frame

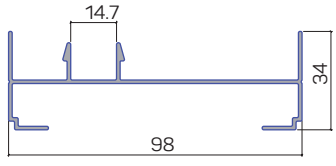

TD-XF-D1543A I T:1.4 - W:0.813 kg/m

Thanh đứng cánh
Wing stand bar

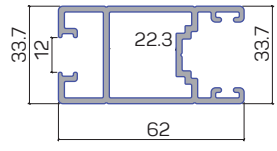

TD-XF-D1546A I T:1.2 - W:0.853 kg/m

Thanh đứng cánh móc
Hook wing stand bar

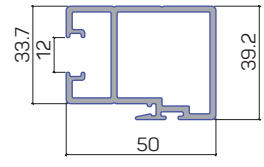

TD-XF-D1547A I T:1.2 - W:0.716 kg/m

Thanh ngang cánh dưới
Horizontal bar underwing

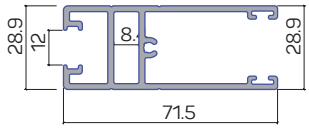

TD-XF-D1555A I T:1.2 - W:0.834 kg/m

Thanh ngang cánh dưới
Horizontal bar underwing

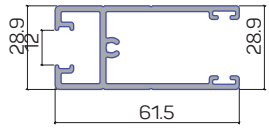

TD-XF-D1545A I T:1.2 - W:0.682 kg/m

Ngang cánh trên
Horizontal bar above wing

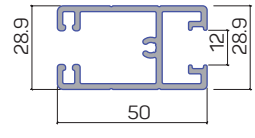

TD-XF-D1544A I T:1.2 - W:0.65 kg/m

Thang ốp đối đầu 4 cánh
Confrontation bar 4-wing

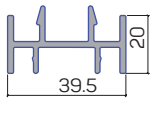

TD-XF-D1548A I T:1.2 - W:0.437 kg/m

Ốp nẹp ngang khung bao
Horizontal brace cover frame

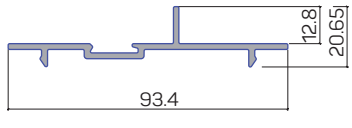

TD-XF-D1578 I T:1.2 - W:0.44 kg/m

Ốp nẹp đứng khung bao
Vertical brace cover frame

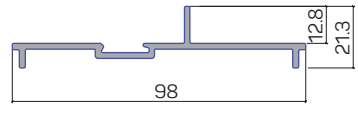

TD-XF-D1549A I T:1.2 - W:0.438 kg/m

Thanh trung gian khung bao
Vertical brace cover frame

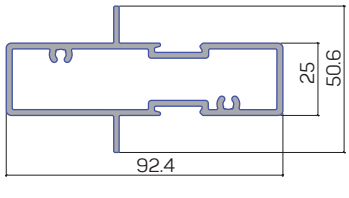

TD-XF-D2618 I T:1.2 - W:0.911 kg/m

Khung bao vách kính
Glass cover frame

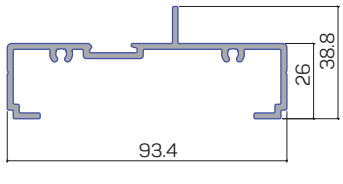

TD-XF-D1559 I T:1.2 - W:0.672 kg/m

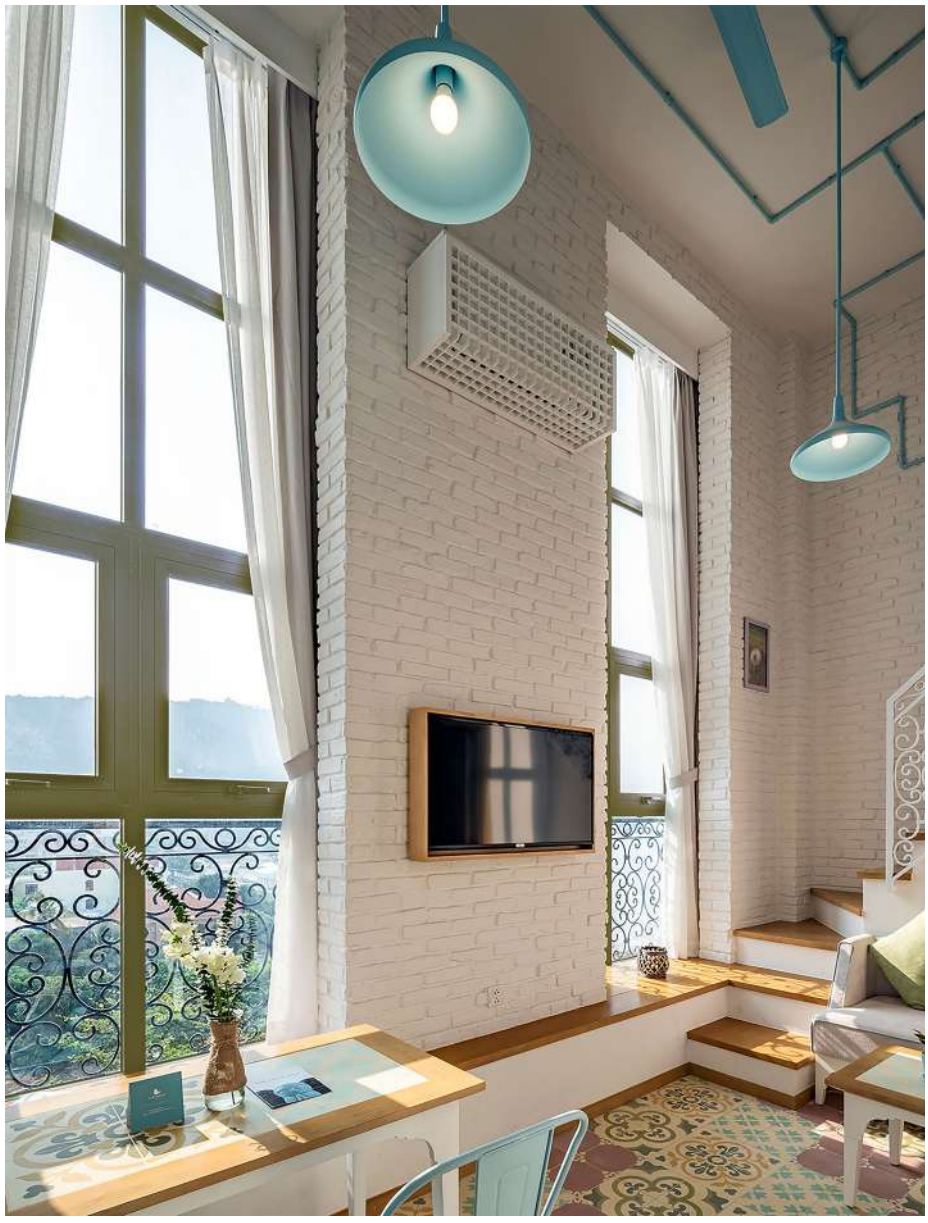

CỬA ĐI XẾP TRƯỢT
FOLDING DOOR

GERNIUM 63

Cửa đi xếp trượt Gernium 63 là mẫu cửa hiện đại. Với thiết kế đóng mở bằng cách vừa trượt vừa xếp lại gọn gàng. Thanh profile Gernium cao cấp được sản xuất theo tiêu chuẩn xuất khẩu. Khung cách nhỏ gọn cùng thiết kế đặc trưng. Hệ cửa này sẽ là giải pháp tối ưu cho các không gian mở lớn như cửa đi ra sân vườn, hồ bơi, resort nghỉ dưỡng cao cấp...

Gernium 63 folding door is a modern door model. With adesign that opens and closes by both sliding and folding neatly. Premium Gernium profile bars manufacturing according to export standards. Compact frame with distinctive design. This door system will be the optimal solution for large open spaces such as doors to the garden, swimming pool, luxury resort...

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI XẾP TRƯỢT
FOLDING DOOR

GERNIUM 63

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	62.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.5~4
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

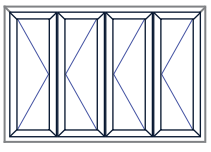

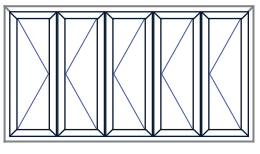

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Tay khóa
handle

Ổ khóa
Lock

Bản lề
Hinge

Bản lề tay nắm
Handle hinge

Bản lề bánh xe trên
Upper roller hinge

Bản lề bánh xe dưới
Bottom roller hinge

Gioăng
Gasket

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi Xếp Trượt 4 Cánh
Folding doors rotating 4 wings

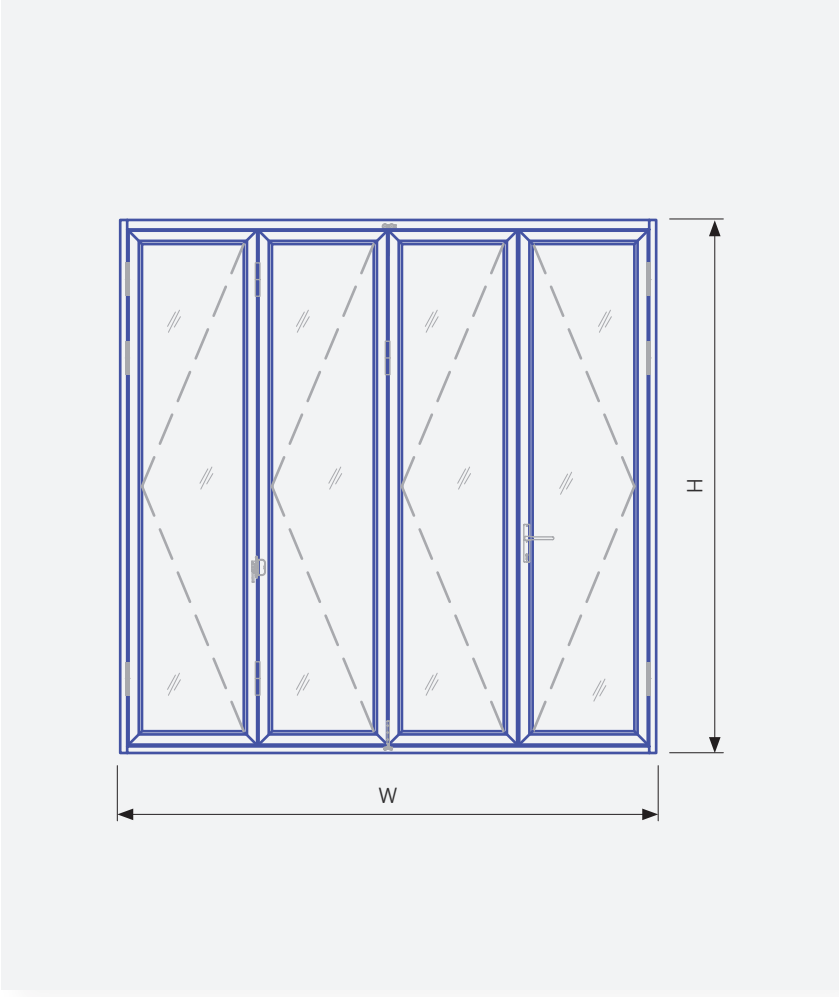

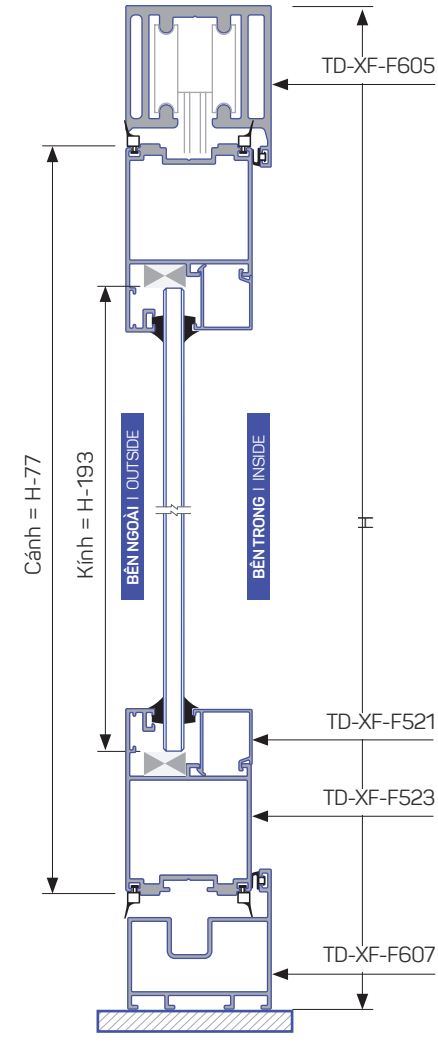

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

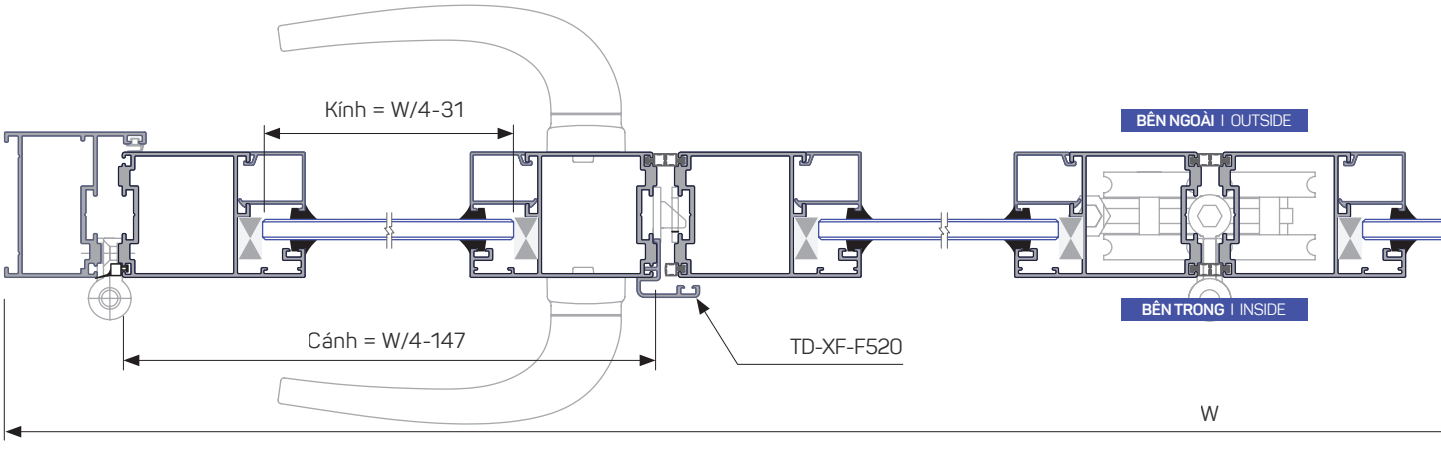

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI XẾP TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 63 DÀY 1.5mm

TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM FOLDING DOOR GERNIUM 63 T: 1.5mm

Nẹp móc cánh
Sliding door frames

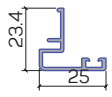

TD-XF-F520 I T:1.2 - W:0.232 kg/m

Khung cánh
Sliding door frames

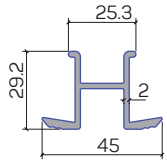

TD-XF-C5409 I T:2.0 - W:0.613 kg/m

Pat liên kết khung ngang
Pat horizontal frame link

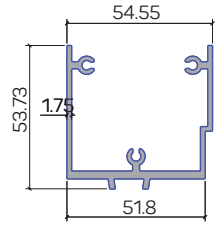

TD-XF-F608 I T:1.75 - W:1.136 kg/m

Khung bao ngang dưới
Underhorizontal cover frames

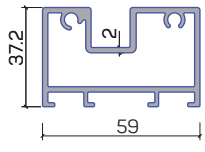

TD-XF-F2345 I T:2.0 - W:1.360 kg/m

Khung bao đứng
Vertical cover frames

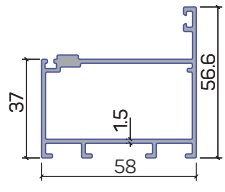

TD-XF-F606 I T:1.5 - W:1.030kg/m

Khung bao ngang trên
Abovehorizontal cover frames

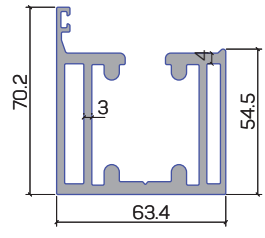

TD-XF-F605 I T:4.0 - W:3.085 kg/m

Khung bao ngang dưới
Underhorizontal cover frames

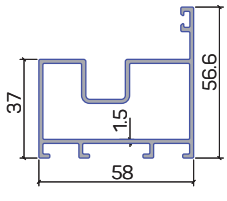

TD-XF-F607 I T:1.5 - W:1.065 kg/m

Cánh cửa xếp
Folding door wing

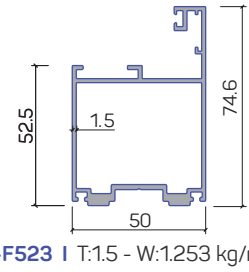

TD-XF-F523 I T:1.5 - W:1.253 kg/m

Nẹp kính hộp
Glazing bead box

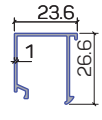

TD-XF-F521 I T:1.5 - W:0.222 kg/m

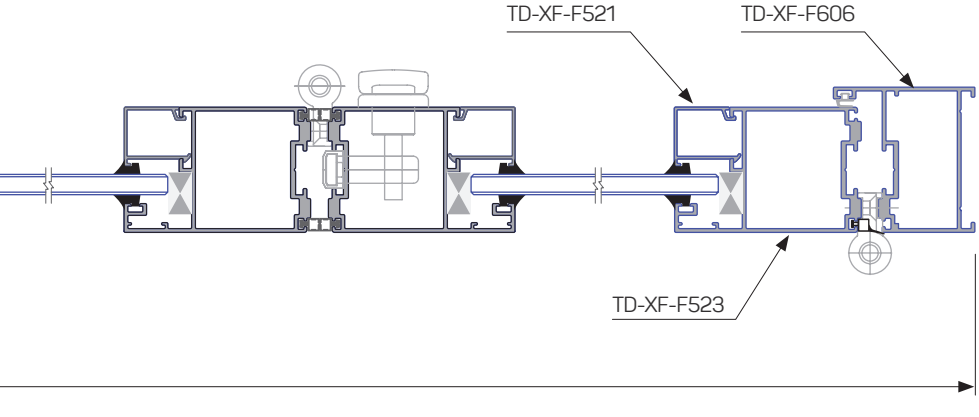

MẶT DỰNG KHUNG NỔI
CURTAIN WALL EMBOSSED FRAME

GERNIUM 65

Thanh profile Gernium 65 có cấu trúc dạng hộp chia thành nhiều khoang trống có khả năng chịu lực vô cùng lớn.

Mặt dựng khung nổi Gernium hệ 65 tạo nên hệ thống vững chắc, khả năng bám chịu cao. Kết cấu kín khít, đảm bảo độ cách âm và cách nhiệt và chống thấm tuyệt đối.

Gernium 65 profile bar has a significant bearing capacity, by tube structures that divided into many empty compartments.

Gernium 65 curtain wall embossed frames create a robust system with high stick ability. Tightness structure ensures sound and temperature immunity and waterproofing completely.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

MẶT DỰNG KHUNG NỔI
CURTAIN WALL EMBOSSED FRAME

GERNIUM 65

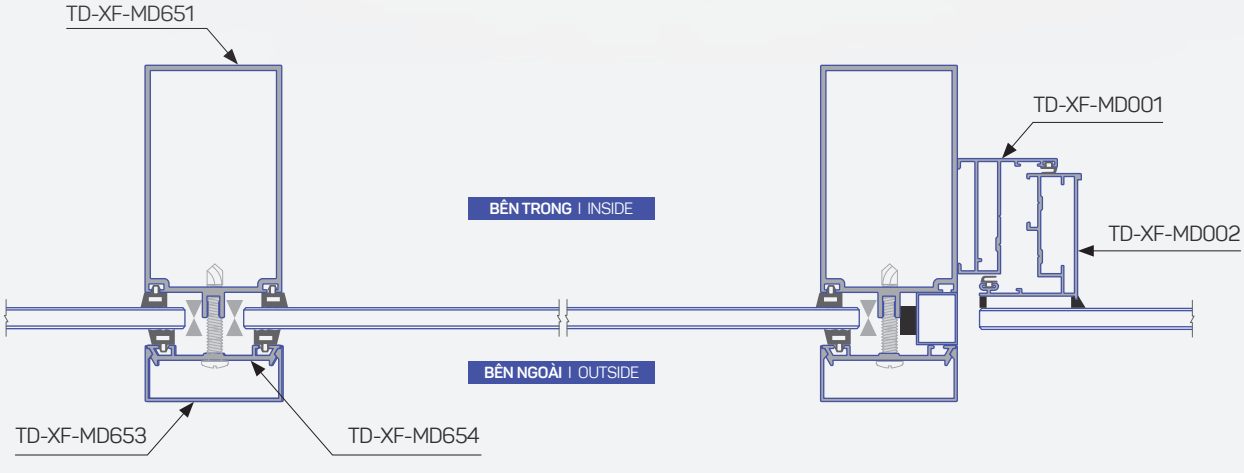

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

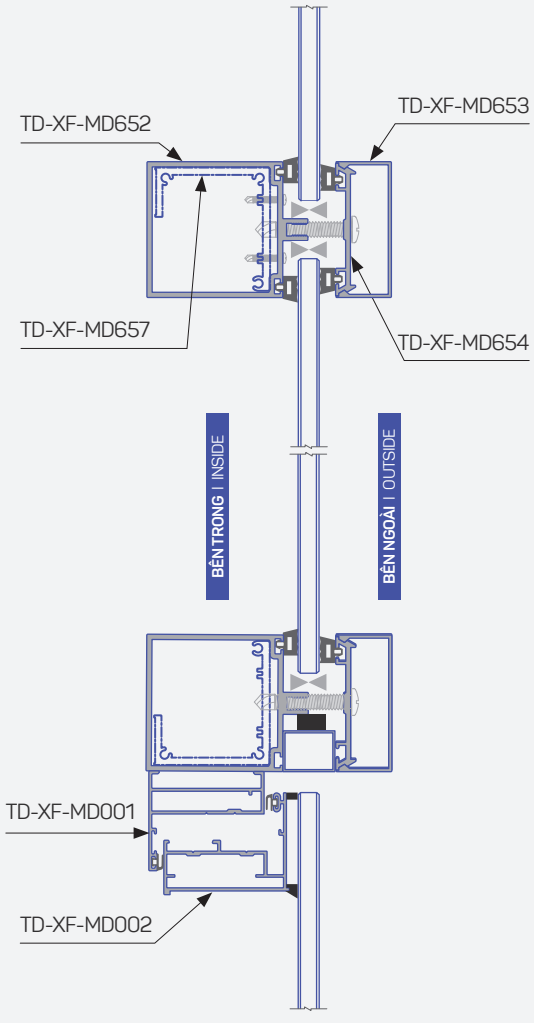

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	64.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	2.5
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

MÀU SẮC
COLORS

SƠN TĨNH ĐIỆN I POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

XI ANODIZE I ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

MẶT DỰNG KHUNG CHÌM
CURTAIN WALL FLOATING FRAME

GERNIUM 65

Gernium 65 là hệ sản phẩm chuyên dùng sản xuất, lắp ghép các loại vách ngăn, vách tường với độ rộng lớn nhất là 65mm.

Gernium 65 khung nhôm chìm với khả năng tạo hình linh hoạt, thiết kế nhiều kiểu dáng khác nhau, phù hợp với nhiều loại kiến trúc. Đảm bảo các yếu tố cách âm, cách nhiệt hiệu quả và đáp ứng tốt nguồn ánh sáng tự nhiên.

Gernium 65 is a specialized production system for the production and assembly of partitions and walls with the largest width of 65mm.

Gernium 65 sink aluminium frame with flexible forming ability, designed in many different designs, suitable for many types of architecture. Ensure compelling sound and heat insulation elements and respond well to natural light sources.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

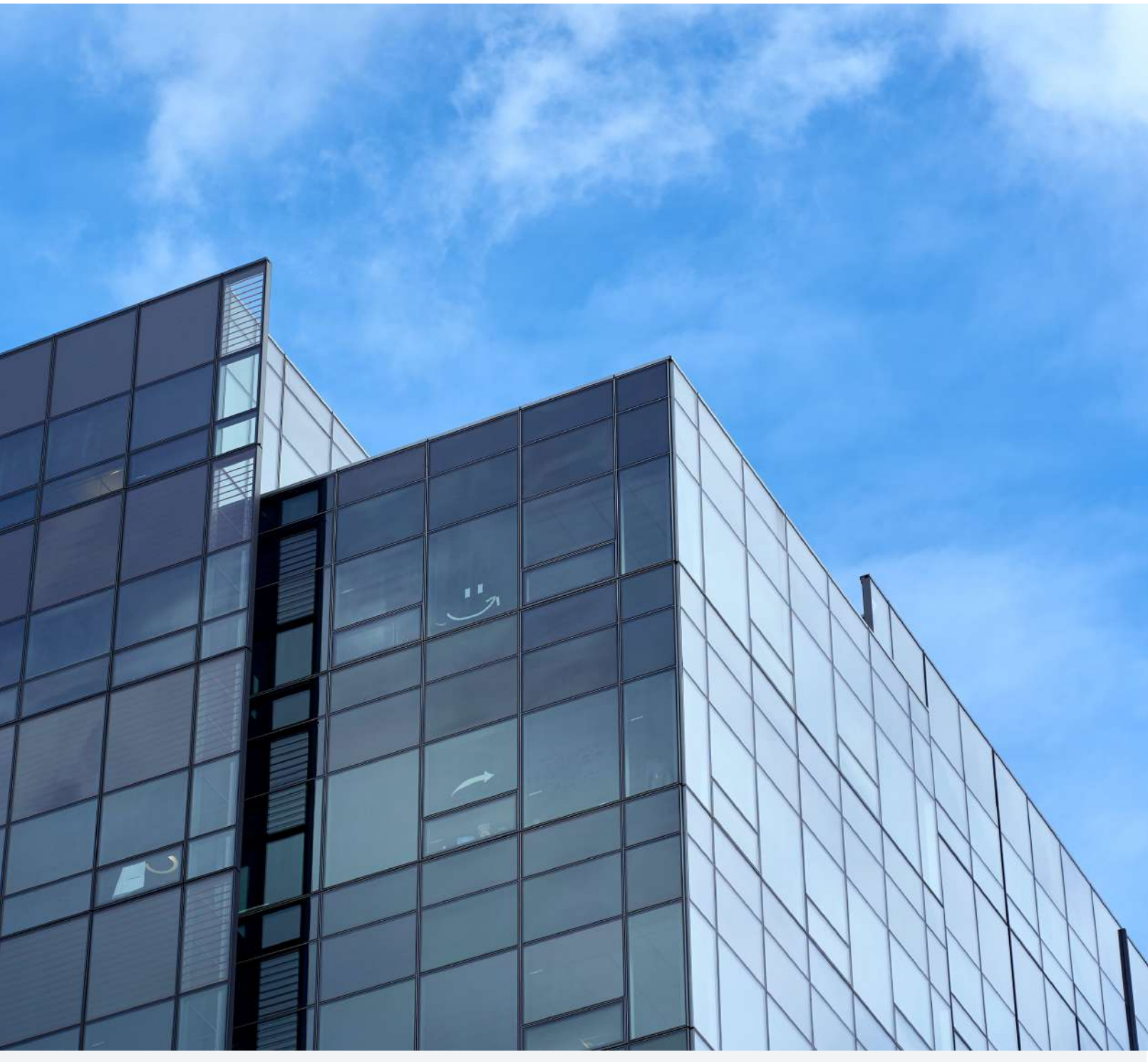

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

MẶT DỰNG KHUNG CHÌM
CURTAIN WALL FLOATING FRAME

GERNIUM 65

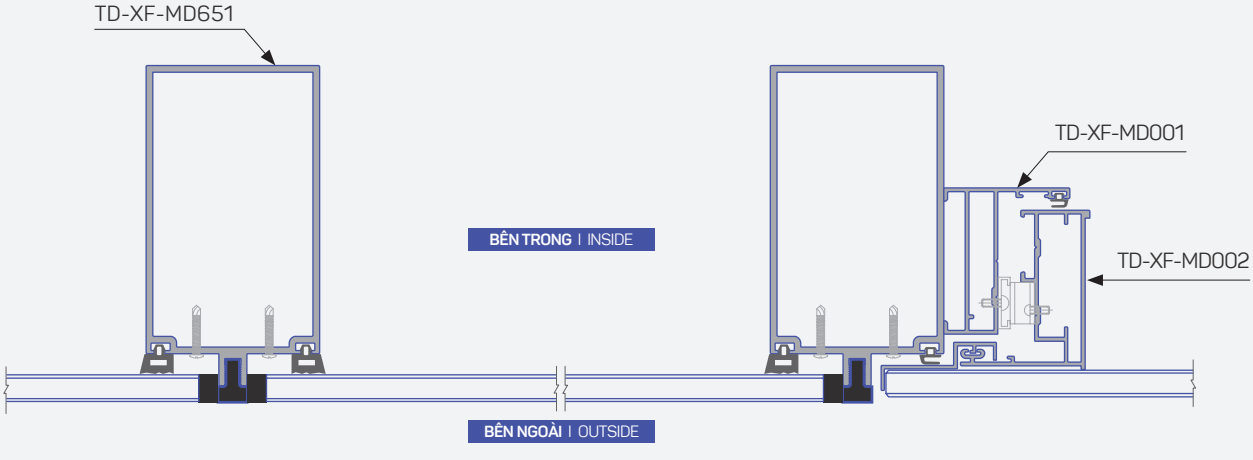

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

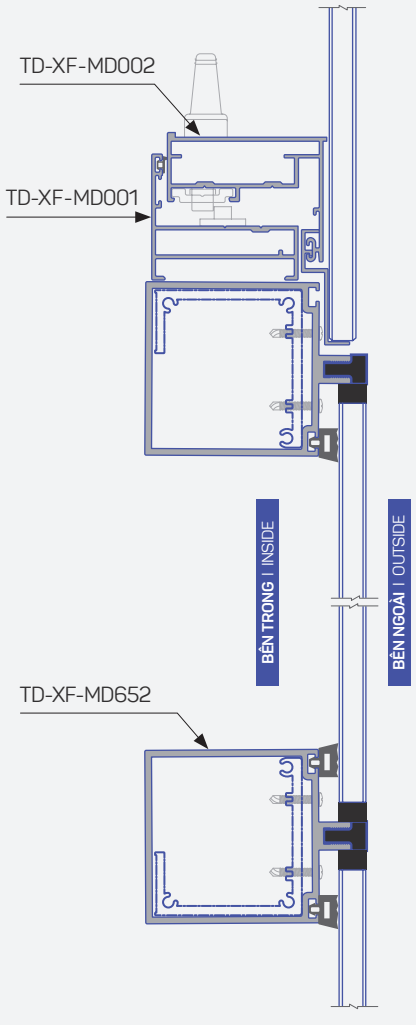

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	64.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	2.5
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** I POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** I ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

CỬA BẬT GIẤU ĐỐ
HIDDEN PUZZLE TOP HUNG DOOR **GERNIUM 65**

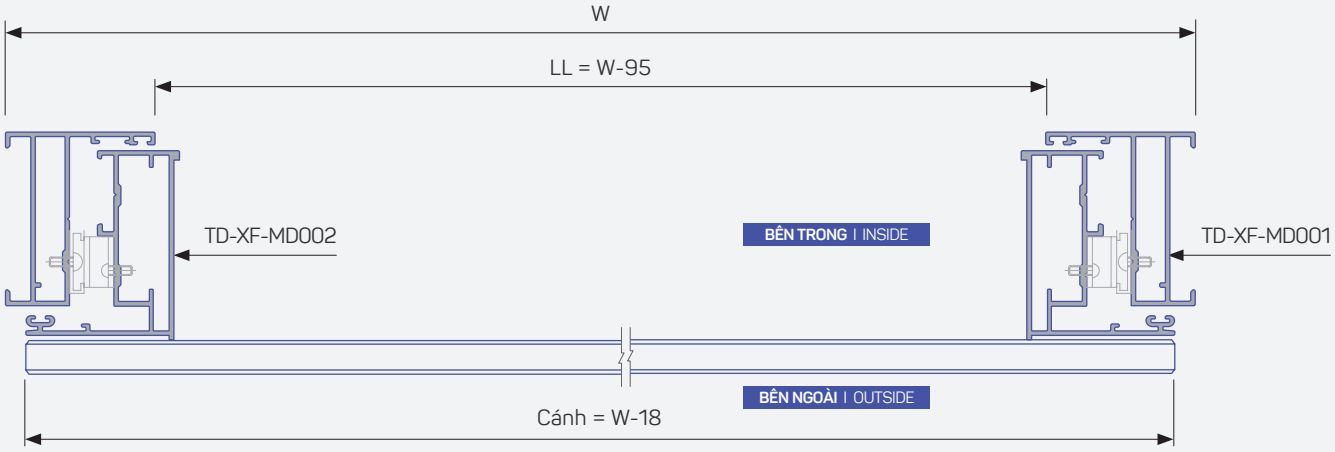

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

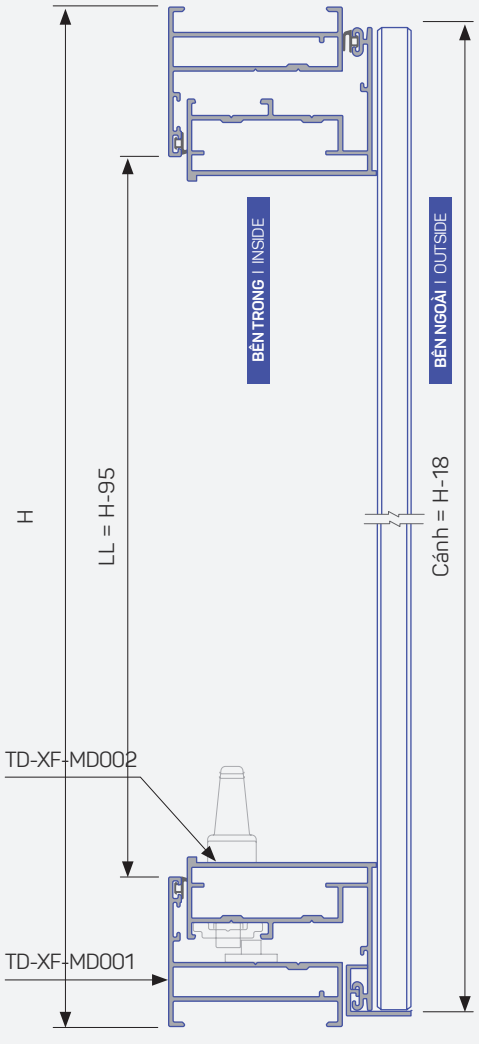

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	54.8
Chiều dày nhôm Aluminium thickness	1.0, 1.3, 1.8, 2.0
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** I POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** I ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

MẶT CẮT KỸ THUẬT MẶT DỰNG HỆ GERNIUM 65
TECHNICAL SECTION OF GERNIUM CURTAIN WALL SYSTEM 65

Thanh đứng 65*120
Vertical bar 65*120

TD-XF-MD651 I T:2.5 - W:2.549 kg/m

Thanh ngang 65*77
Horizontal bar 65*77

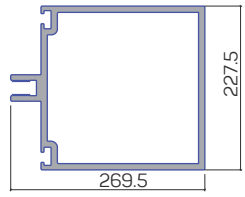

TD-XF-MD652 I T:2.5 - W:1.966 kg/m

Nắp đậy khung nhôm nổi
Top of embossed aluminium Frame

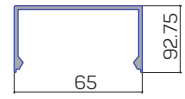

TD-XF-MD653 I T:1.5 - W:0.473 kg/m

Nẹp khung nhôm nổi
Brace of embossed aluminium Frame

TD-XF-MD654 I T:2.3 - W:0.555 kg/m

Pat liên kết
SPat connection

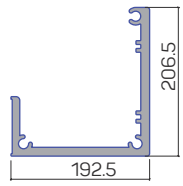

TD-XF-MD657 I T:3.5 - W:1.386kg/m

Thanh truyền khóa đa điểm
Multi-point locking transmission rod

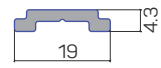

TD-XF-C459 I T:2.3 - W:0.139 kg/m

Cánh cửa bật mặt dựng
Multi-point locking transmission rod

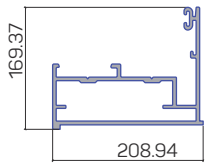

TD-XF-MD002 I T:1.5 - W:0.957 kg/m

Khung bao cửa mặt dựng
Cover frames of curtain wall

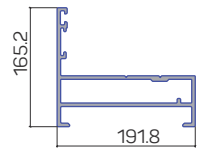

TD-XF-MD001 I T:1.5 - W:0.773 kg/m

Ke liên kết cánh và cửa bật
SlAngle connection of wing and top hung

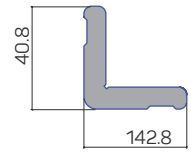

TD-XF-C107 I T:8.7 - W:1.558 kg/m

Thanh đứng 120*65
Angle connection of wing and top hung

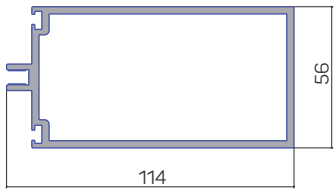

TD-XF-MD501 I T:3.0 - W:2.710 kg/m

Thanh đứng 80*65
Vertical bar 80*65

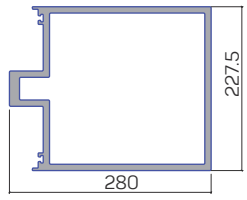

TD-XF-MD461 I T:2.5 - W:1.996 kg/m

Thanh đứng góc 90°
Angle vertical bar 90°

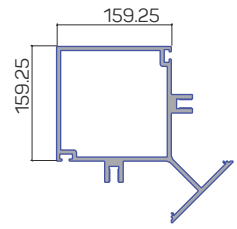

TD-XF-MD655 I T:2.5 - W:2.637 kg/m

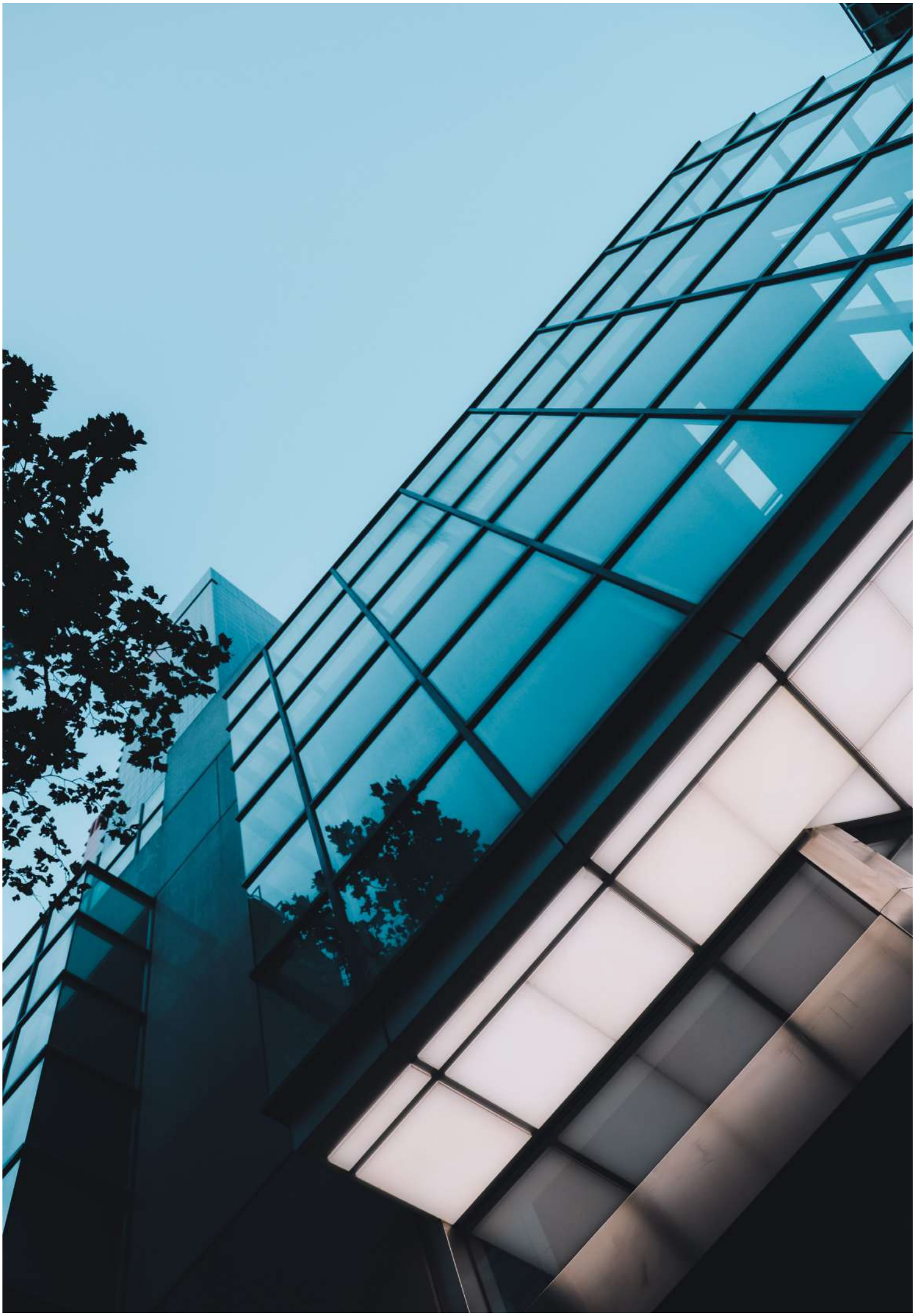

HỆ VÁT CẠNH
CHAMFER SYSTEM

GERNIUM

Cửa Gernium hệ vát cạnh là sự kết hợp hài hòa của rất nhiều chi tiết thiết kế, hệ thống cạnh thanh cánh được vát góc đem đến độ vững chắc nổi bật và khả năng kín khít cho dòng sản phẩm.
Bề mặt được xử lý sơn, xi Anod hiện đại chống mài mòn, gỉ sét, làm tăng tuổi thọ sử dụng cho sản phẩm.

Gernium chamfer system door is a harmonious combination of many design details, and the beveled wing bar edge system provides outstanding solidity and tight sealing for the product line.
In addition, the surface treats with paint modernly Anod plating to resist wear and rust, increasing the product's life.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

HỆ VÁT CẠNH
CHAMFER SYSTEM

GERNIUM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of auminium frame	54.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.0
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

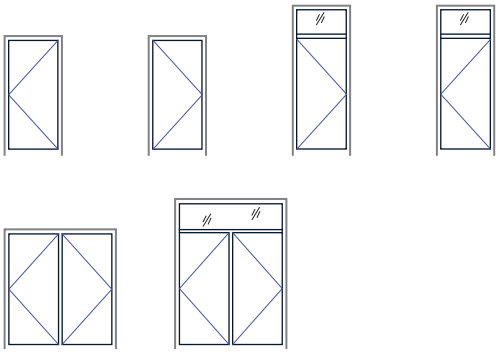

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bản lề
Hinger

Tay nắm
Handle

Thanh truyền động
Actuator rod

Khóa đa điểm
Multi point lock

Chốt âm
Socket rod

Gioăng
Gasket

Chụp đố động
PVC Spigot

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Ngoài
Side Hung Door 2 Wings Open Outside

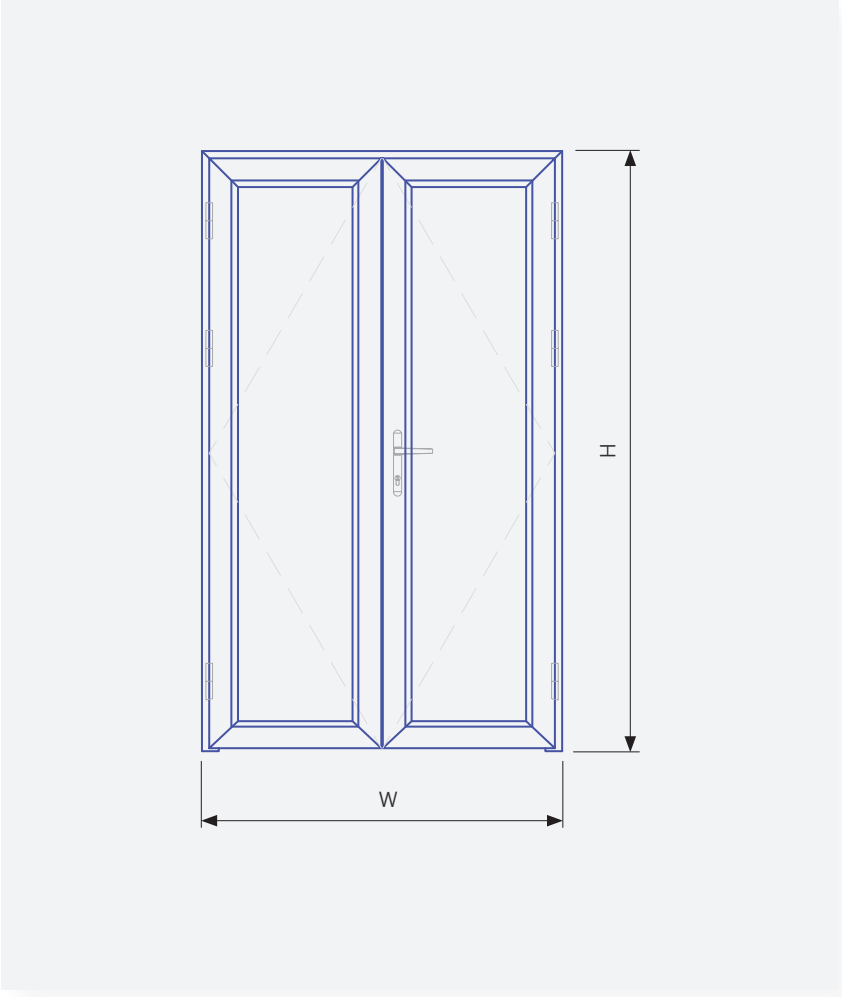

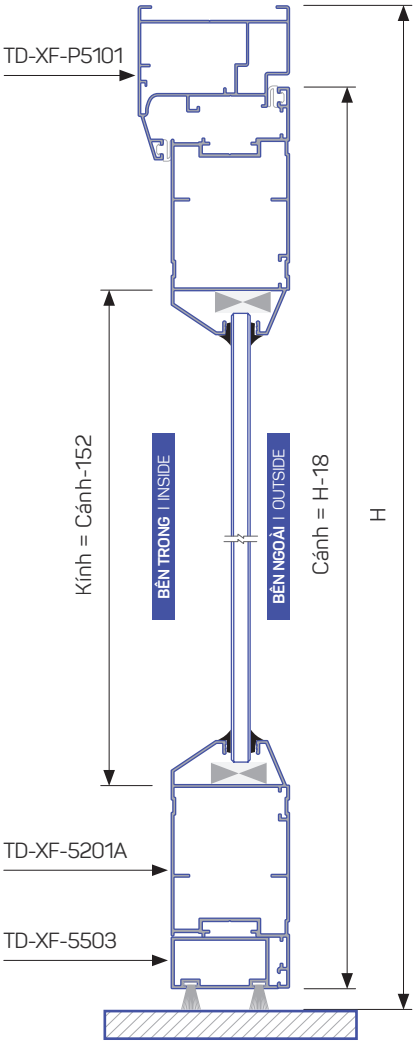

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

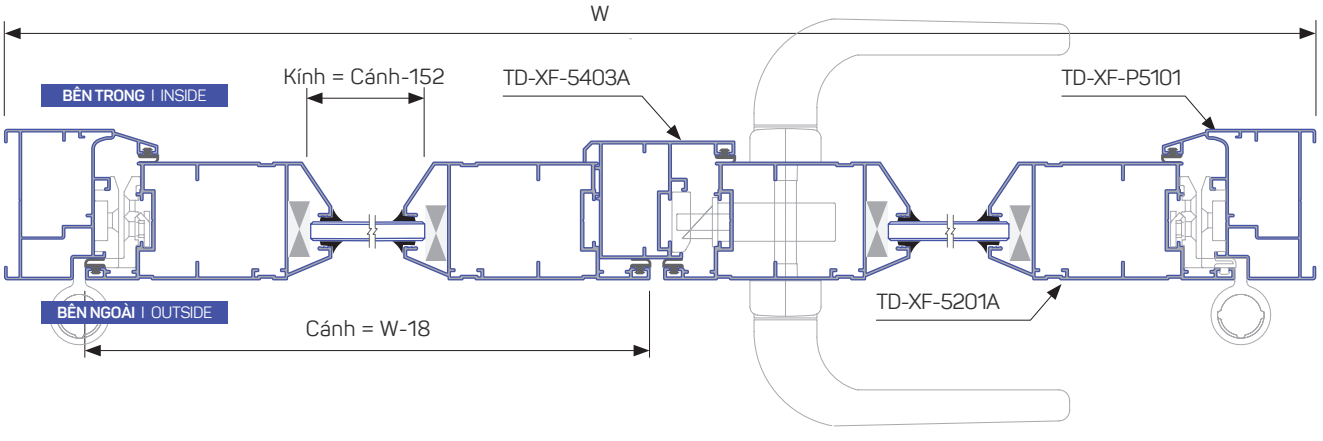

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA NHÔM GERNIUM HỆ VÁT CẠNH 55
TECHNICAL SECTION OF ENGINEERING CUTTING EYES OF GERNIUM SYSTEM 55

Khung bao
Cover frames

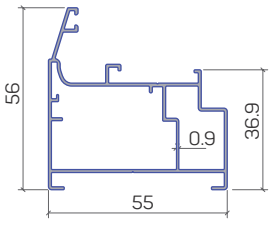

TD-XF-P5101 I T:0.9 - W:0.655 kg/m

Cánh cửa sổ
Window wing

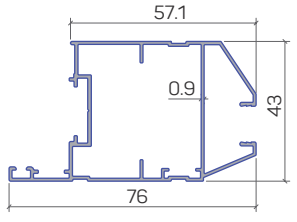

TD-XF-5301A I T:0.9 - W:0.734 kg/m

Cánh cửa đi
Window wing

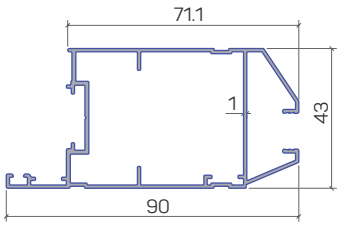

TD-XF-5201A I T:1.0 - W:0.885 kg/m

Đố động (dùng chung)
Moving puzzle

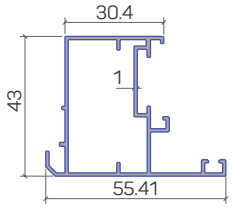

TD-XF-5403A I T:1.0 - W:0.591 kg/m

Đố cố định chia cánh
Fixed puzzle divide wing

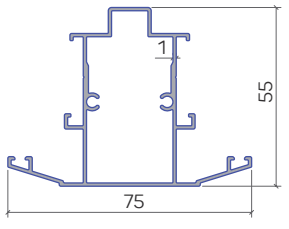

TD-XF-5402 I T:1.0 - W:0.786 kg/m

Đố cố định cửa sổ
Fixed window puzzle

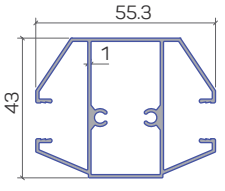

TD-XF-5302B I T:0.9 - W:0.736 kg/m

Đố cố định cửa đi
Fixed door puzzle

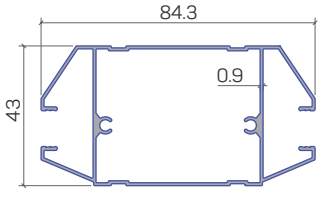

TD-XF-5302A I T:0.9 - W:0.828 kg/m

Ốp đáy cửa đi
Side hung door bottom cover

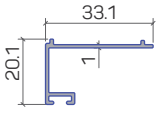

TD-XF-5503A I T:1.0 - W:0.183 kg/m

Nẹp kính
Glazing bead

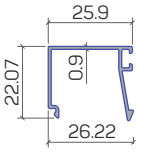

TD-XF-S13A I T:0.9 - W:0.194 kg/m

Ốp đáy cửa đi
Side hung door bottom cover

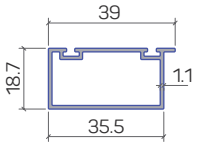

TD-XF-5503 I T:1.0 - W:0.351 kg/m

Ốp móc
Hook cover

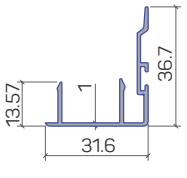

TD-XF-5603 I T:1.0 - W:0.301 kg/m

Cánh cửa lùa
Sliding door wing

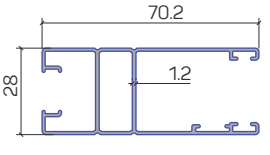

TD-XF-5602 I T:1.0 - W:0.674 kg/m

Khung bao cửa lùa
Side hung door cover frames

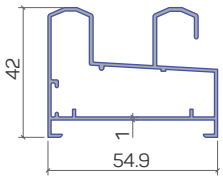

TD-XF-5601 I T:1.0 - W:0.688 kg/m

HỆ 1000
1000 SYSTEM

GERNIUM

Cửa đi khung bao 1000 được lắp ghép từ các thanh profile Gernium cao cấp. Với kích thước khung bao lớn tạo nên độ vững chắc và sang trọng. Đặc biệt, hợp kim nhôm 6063 đạt tiêu chuẩn quốc tế, thanh nhôm bản lớn tới 100 - 110mm.

Gernium 1000 assembled from high-class Gernium profile bars. A large cover frame size createsfirmness and luxury. In particular, 6063 aluminium alloy meets international standards, large aluminium bars up to 100-110mm.

ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance

Kín Gió
Wind tightness

Kín Nước
Water tightness

Cách Nhiệt
Temperature immunity

Chịu Bão
Storm Resistant

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme weather

Cách Âm
Sound immunity

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-pollution

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

HỆ 1000
1000 SYSTEM

GERNIUM

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

Bề rộng khung nhôm Width of aluminium frame	99.8
Độ dày nhôm Aluminium thickness	1.4, 2.0
Chiều dày kính Glass thickness	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS

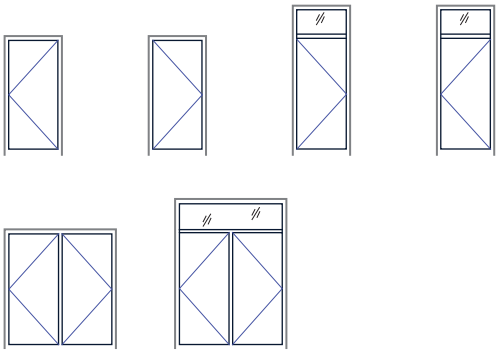

MÀU SẮC
COLORS

- **SƠN TĨNH ĐIỆN** | POWDER COATING

Trắng
White

Xám
Gray

Đen
Black

Caffe
Coffe

Vân gỗ sần
Grainy wood

Vân gỗ lợt
Light wood

Vân gỗ đậm
Dark wood

- **XI ANODIZE** | ANODIZE

Trắng Mờ
Matte White

Ghi Mờ
Matte Gray

Đen Mờ
Matte Black

Caffe Mờ
Matte Coffee

Champagne

PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

Bản lề
Hinger

Tay nắm
Handle

Thanh truyền động
Actuator rod

Khóa đa điểm
Multi point lock

Chốt âm
Socket rod

Gioăng
Gasket

Chụp đố động
PVC Spigot

BẢN VẼ LẮP ĐẶT I INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Ngoài Có Cố Định Trên
Side Hung Door 2 Wings Open Outside Fixed Top

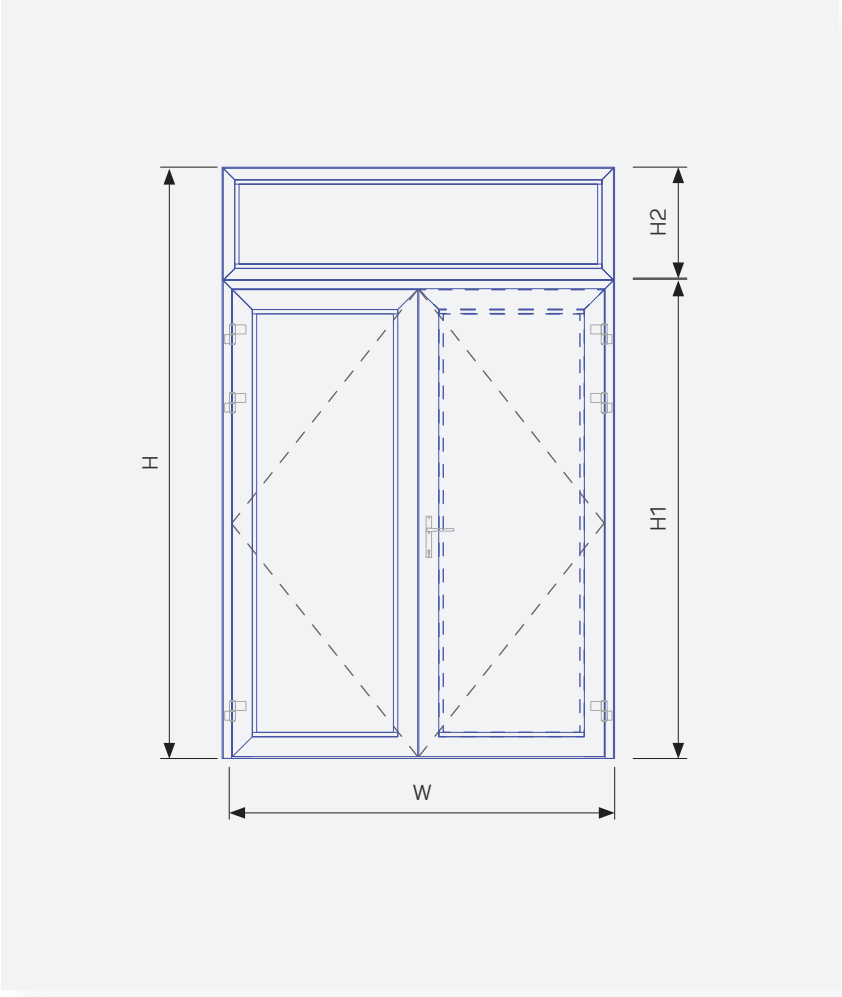

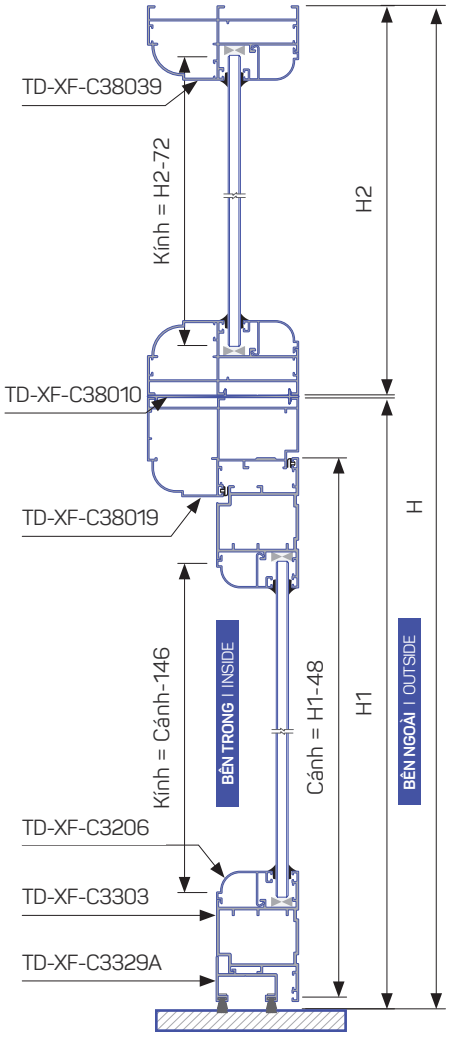

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

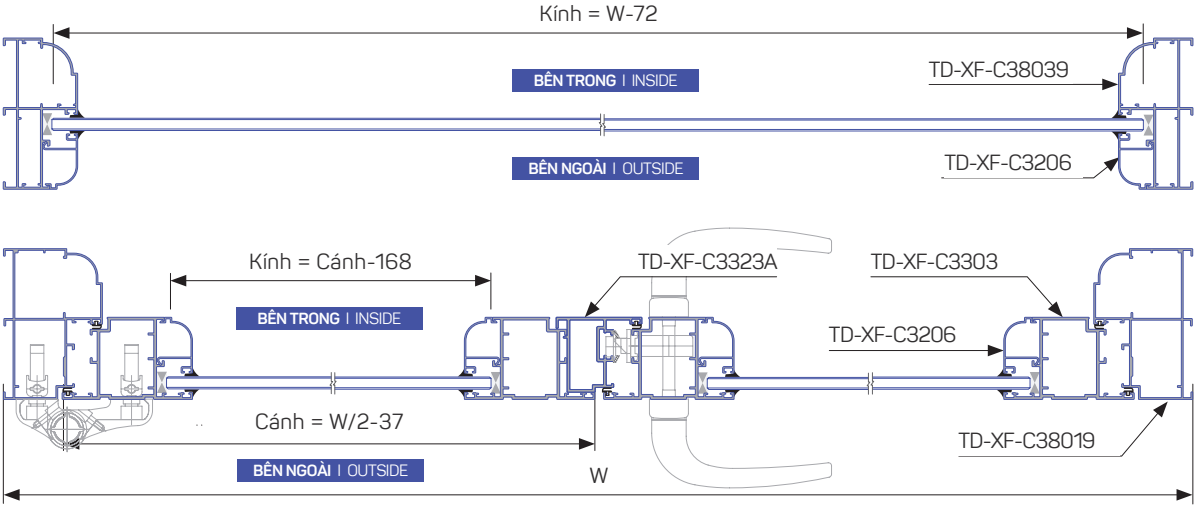

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi 4 Cánh Mở Ngoài Có Cố Định Trên
Side Hung Door 4 Wings Open Outside Fixed Top

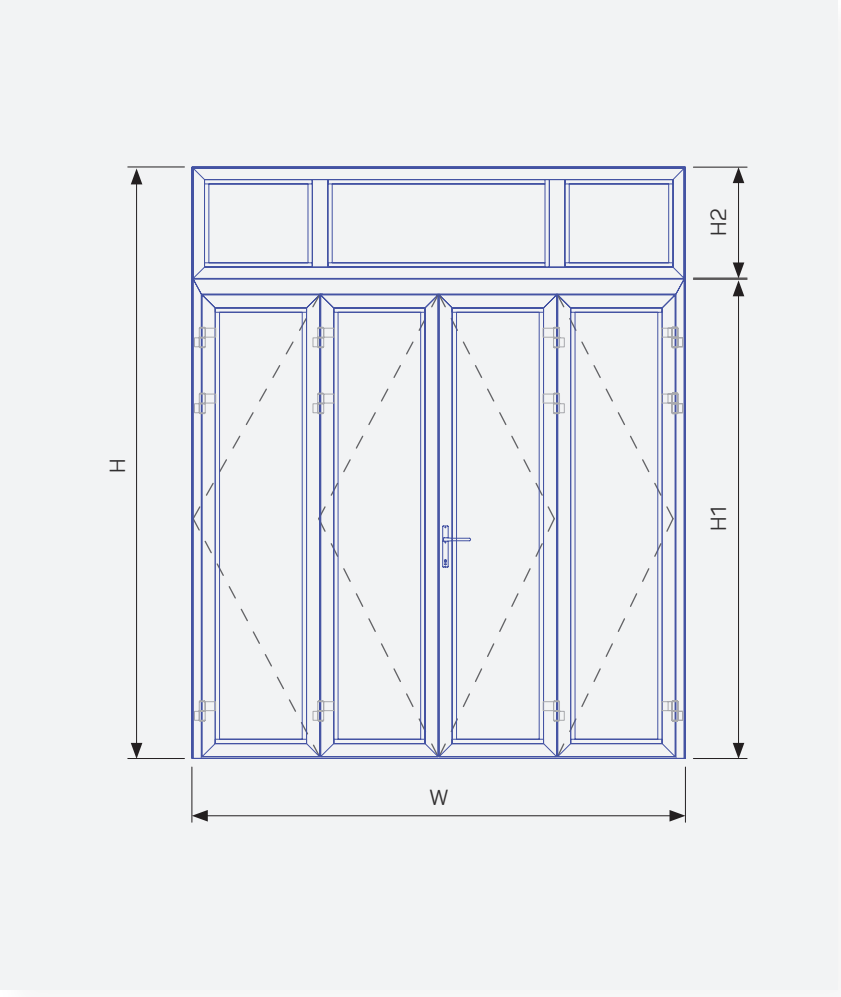

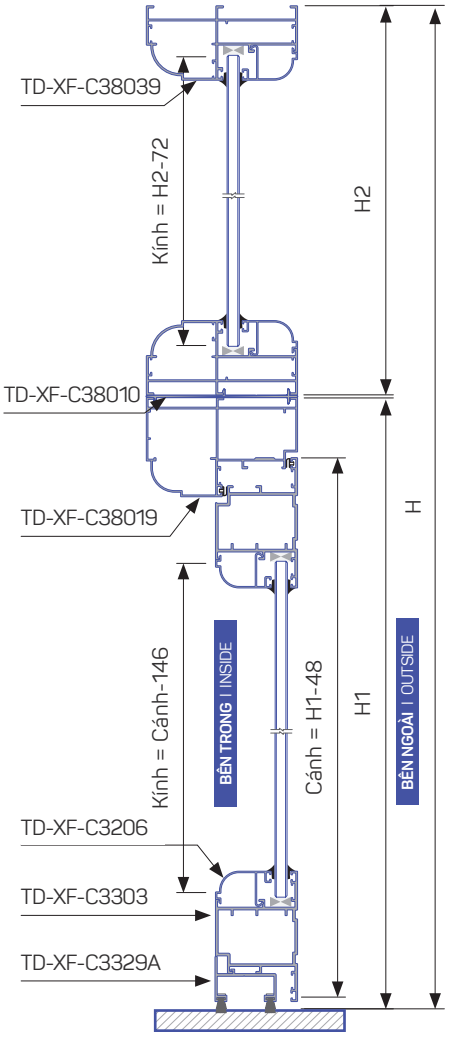

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

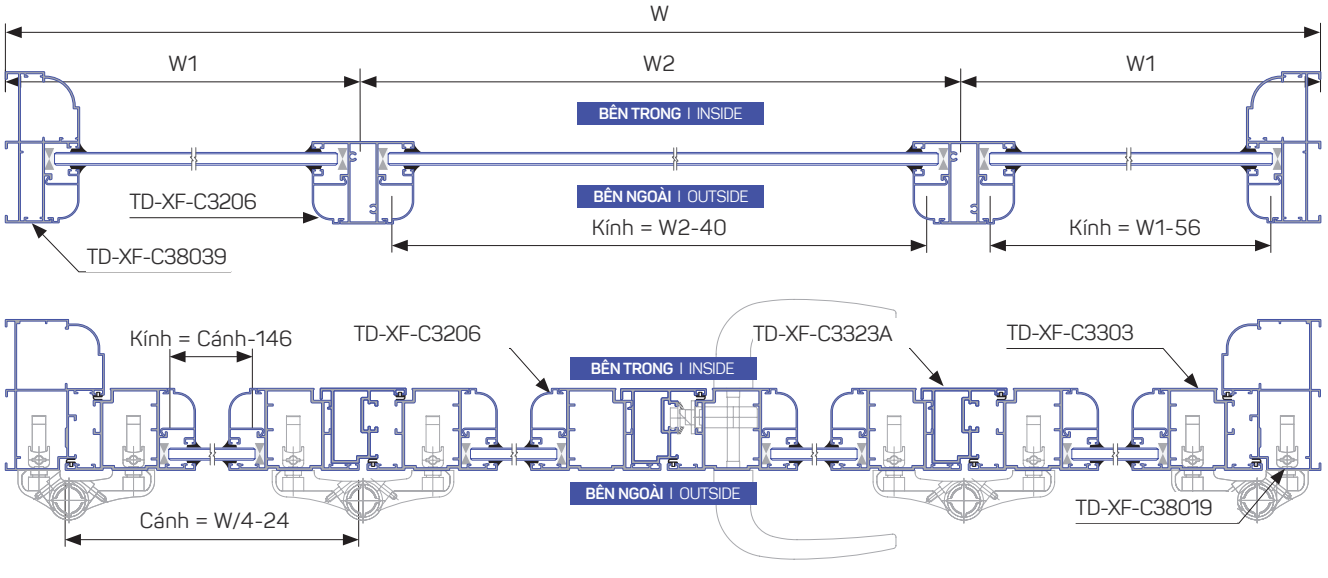

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Quay/Bật Có Cố Đinh Trên
Top Hung Windo 1 Wing Fixed Top

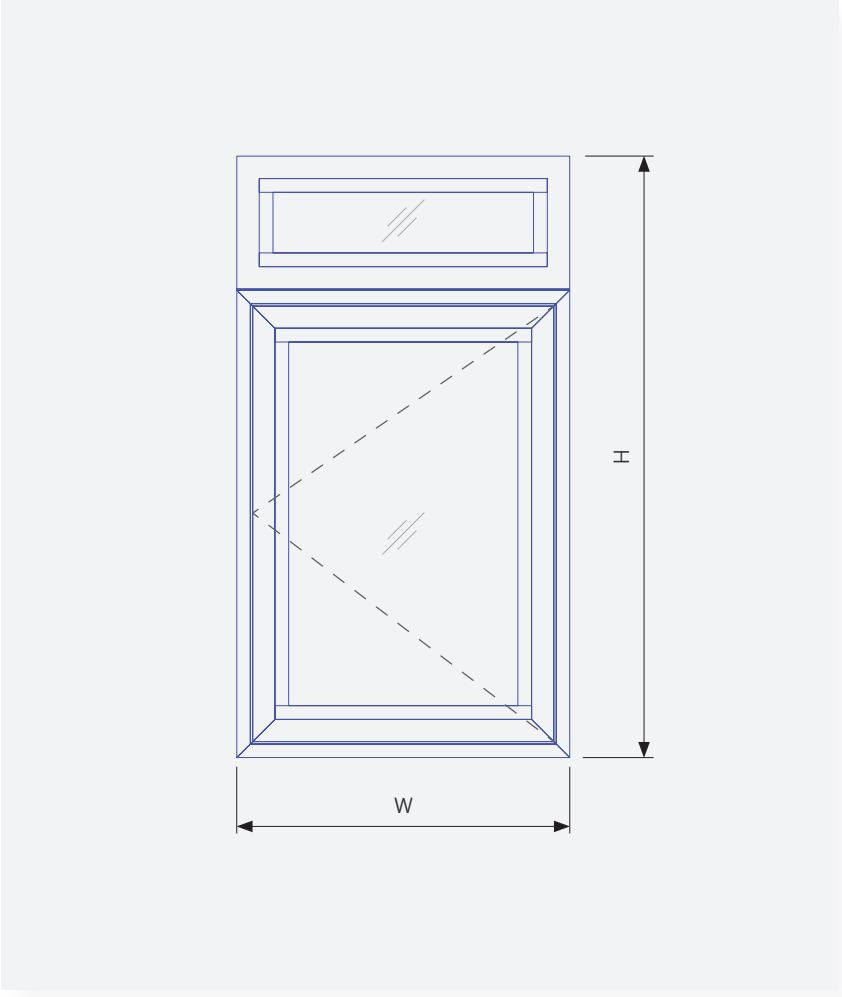

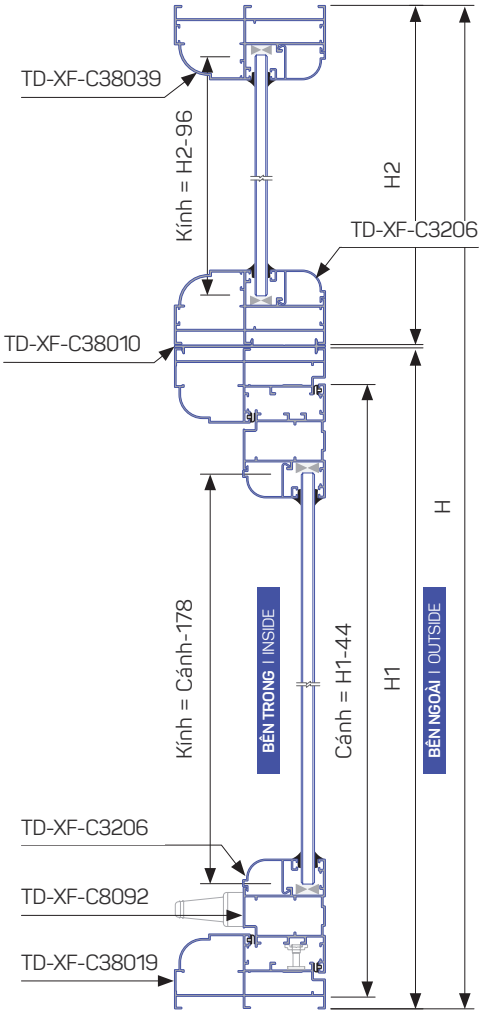

MẶT CẮT ĐỨNG I VERTICAL SECTION

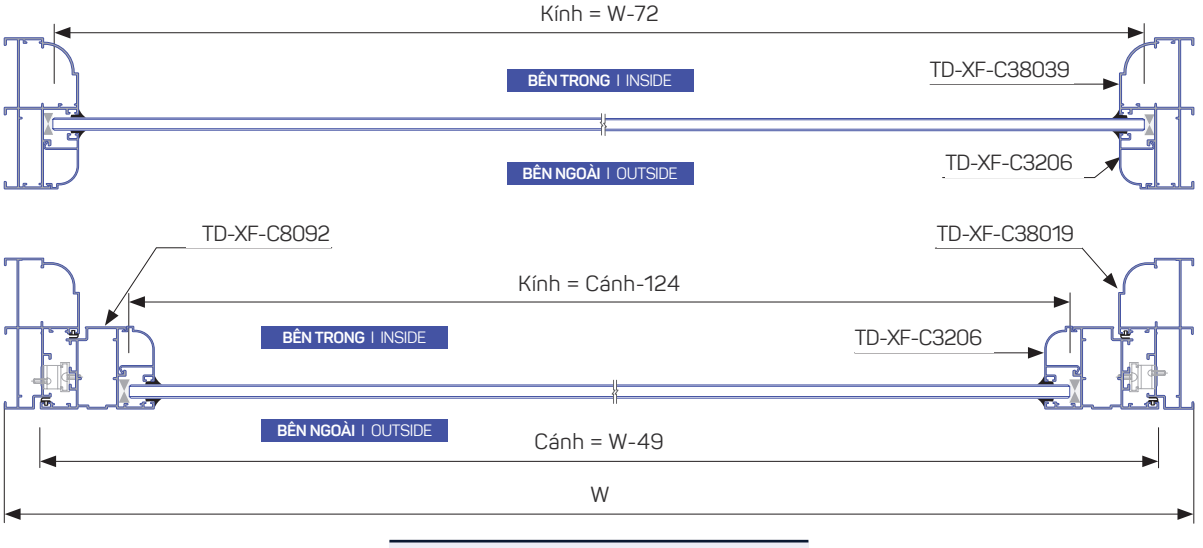

MẶT CẮT NGANG I HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA NHÔM HỆ GERNIUM 1000
TECHNICAL SECTION OF GERNIUM 1000 SYSTEM ALUMINIUM DOORS

Khung bao cửa đi
Top hung window cover frame

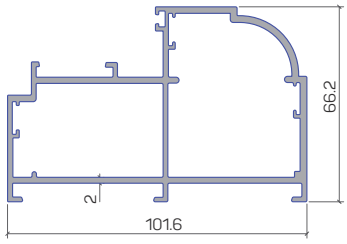

TD-XF-C38019 I T:2.0 - W:2.138 kg/m

Cánh mở ngoài
Wing open outside

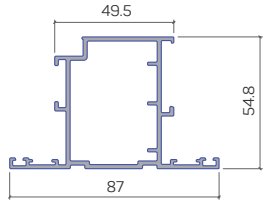

TD-XF-C3303 I T:1.3 - W:1.080 kg/m

Cánh mở trong
Wing open inside

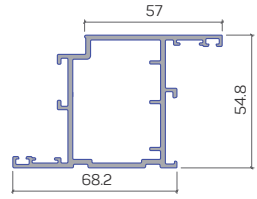

TD-XF-C3332 I T:1.3 - W:1.125 kg/m

Đố trung gian
Intermediate puzzle

TD-XF-C38010 I T:2.0 - W:0.625 kg/m

Nẹp kính
Glazing Bead

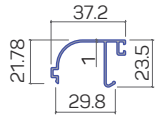

TD-C3206 I T:1.0 - W:0.257kg/m

Khung bao cố định
Fixed cover frame

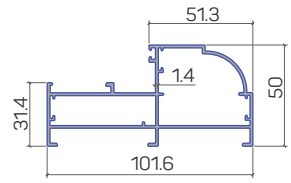

TD-XF-C38039 I T:1.4 - W:1.355 kg/m

Đố cố định
Fixed puzzle

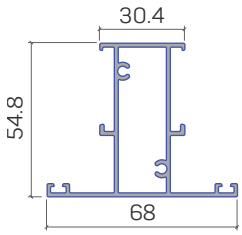

TD-XF-C3203 I T:1.4 - W:0.955 kg/m

Đố chia khung bao
Cover frame divide puzzle

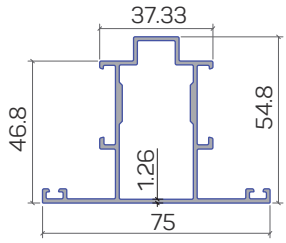

TD-XF-C3203 I T:1.4 - W:1.000 kg/m

Ốp đáy cánh
Bottom cove

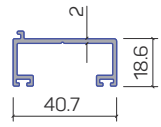

TD-XF-C3329 I T:1.5 - W:0.388 kg/m

Ốp đáy cánh
Bottom cover

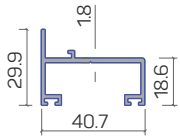

TD-XF-C3329a I T:1.5 - W:0.449 kg/m

Cánh cửa sổ
Window wing

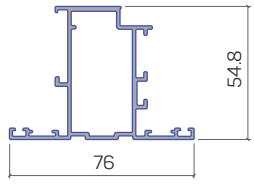

TD-XF-C8092 I T:1.4 - W:1.086 kg/m

Công Nghệ Sơn
Paint Technology

Với tốc độ phát triển ngày càng cao của khoa học - kỹ thuật, đòi hỏi các doanh nghiệp không ngừng nghiên cứu nắm bắt và đổi mới công nghệ để đáp ứng các tiêu chuẩn ngày càng cao của thị trường.

Tiến Đạt Aluminium là một đơn vị có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực. Các kỹ thuật xử lý bề mặt phun sơn được thực hiện bởi đội ngũ có tay nghề, chuyên môn cao.

Để gia tăng độ bền và nâng cao tính thẩm mỹ của sản phẩm, Nhà máy Tiến Đạt đã ứng dụng 3 công nghệ sơn:

With the increasing development speed of science -technology nowadays, enterprises have to constantly research, capture and innovate technology to meet the growing standards of the market.

Tien Dat Aluminium is a division with many years of experience in the field. The techniques in painting surface treatment are performed by high-skill and professional teams.

To increase the durability and improve the aesthetics of the product, Tien Dat Factory has applied three coating technologies:

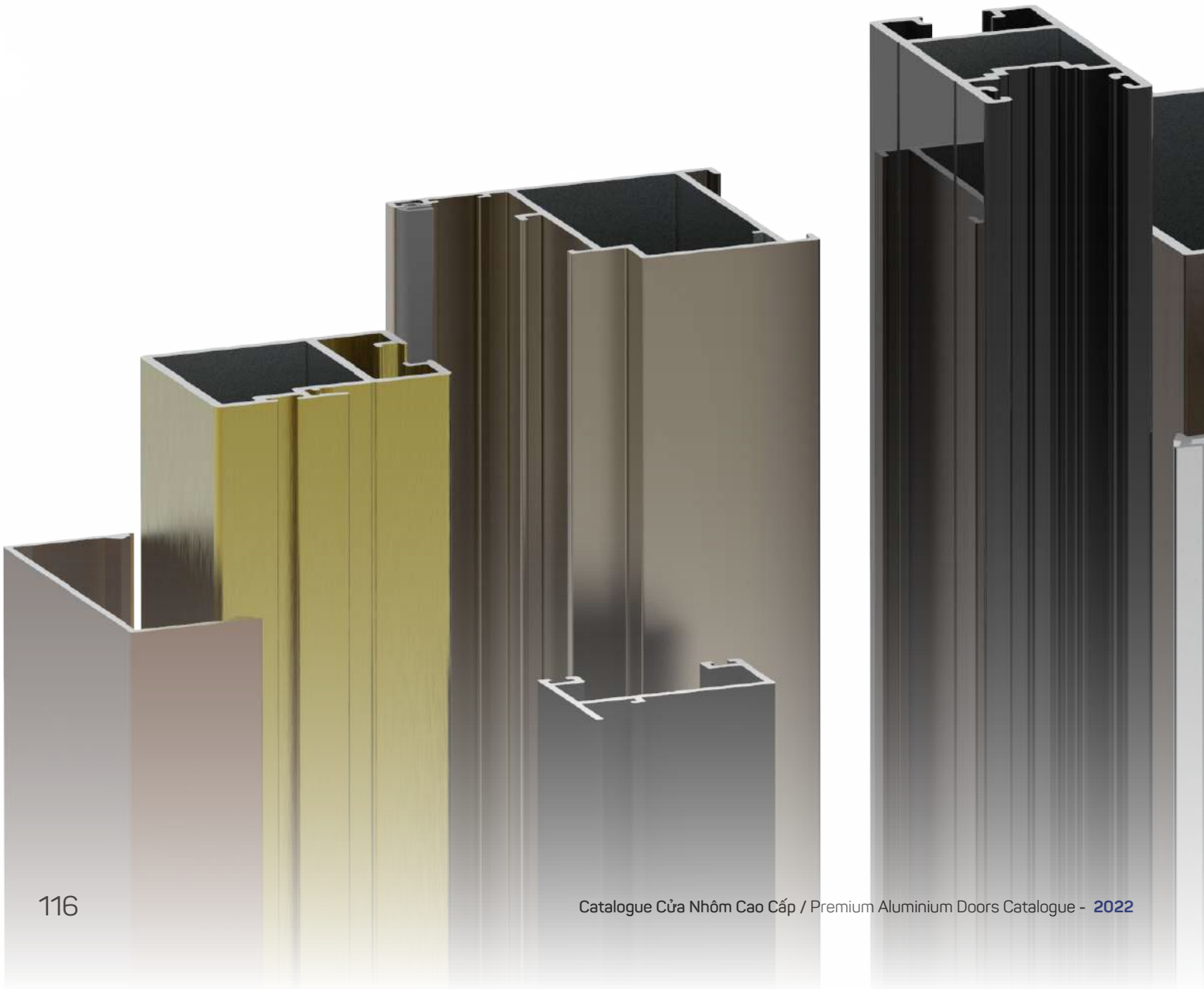

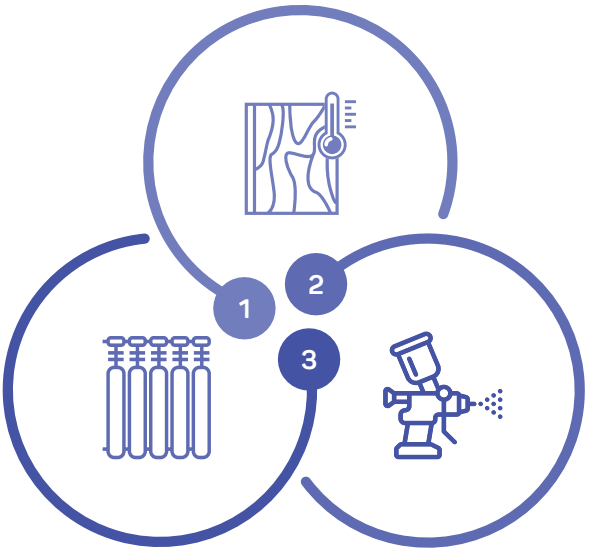

1 **Phủ Vân Gỗ**
Wood grain Coating

2 **Sơn Tĩnh Điện**
Powder Coating

3 **Anodized Nhôm**
Anodized Aluminium

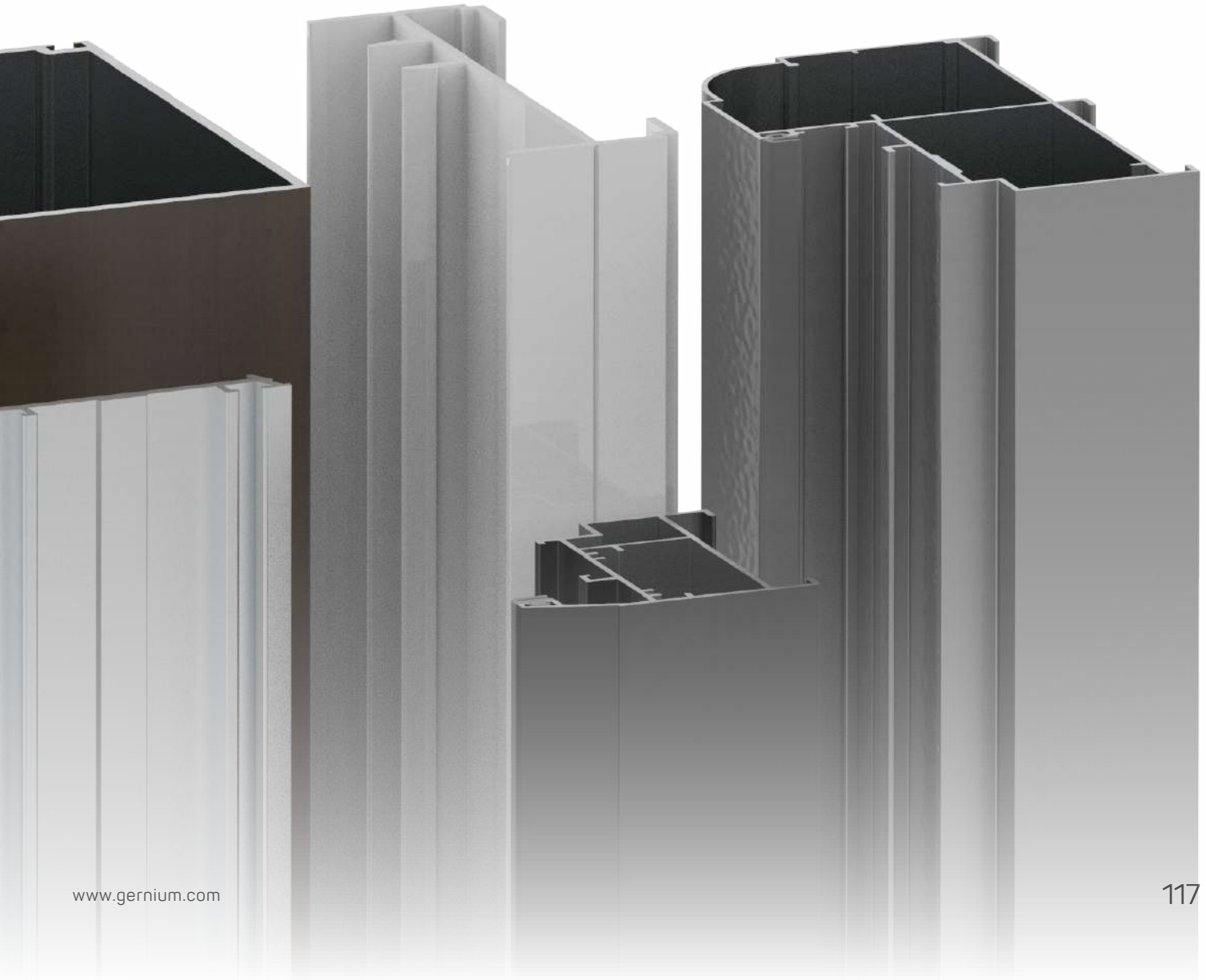

1 PHỦ VÂN GỖ
COVERING VAN WOOD

Phủ vân gỗ là phương pháp phủ lên bề mặt nhôm vân gỗ hay bề mặt gỗ giả (nhân tạo) được tạo ra nhờ hoạt chất kết dính.

Ưu điểm của công nghệ này là không tốn nhiều công sức và công nghệ, ít xảy ra lỗi, tạo nên sự đồng đều giữa các vân gỗ trên bề mặt.

Tính thẩm mỹ cao, bề mặt vân gỗ sang trọng với giá thành hợp lý.

Woodgrain coating is a method of coating on the surface of wood grain Aluminium or artificial wood surface made by an adhesive.

The advantage of this technology is not taking much effort and technology, minimize errors, creating uniformity on wood grain surface.

High aesthetics, luxurious wood grain surface with reasonable price.

ƯU ĐIỂM I ADVANTAGES

1 ĐỘ BỀN CAO I EDURABLE

Nhôm vân gỗ Gernium có khả năng chịu lực cao, va đập mạnh so với cửa gỗ thông thường. Đặc biệt là vân gỗ cao cấp hệ XF của công ty TDA.

Gernium woodgrain aluminium has a high bearing capacity, strong impact compared to ordinary wooden doors. Especially the high-class woodgrain of the XF system of TDA company.

2 TÍNH THẨM MỸ CAO I HIGH AESTHETICS

-Với nhiều gam màu nổi bật như: Nâu, Vàng, Đỏ .... Bền đẹp và thẩm mỹ cao .

-Đa dạng kích thước, màu sắc, hoa văn và họa tiết giống vân gỗ tự nhiên.

- With many great colors such as Brown, Yellow, Red ... Durable and highly aesthetic.

- Diverse sizes, colors, patterns, and textures like natural wood grain.

3 DỄ DÀNG VỆ SINH I EASY TO CLEAN

Do có lớp sơn bóng bảo vệ bề mặt nhôm vân gỗ, giảm độ ma sát nên dễ lau chùi vệ sinh hơn.

Due to the glossy paint that protects the woodgrain aluminium surface, reducing friction, it is easier to clean..

4 TUỔI THỌ VÀ TÍNH AN TOÀN CAO I LONG LIFE AND HIGH SAFETY

Nhôm vân gỗ Gernium được bảo vệ bởi một lớp sơn tĩnh điện chắc chắn ở bên ngoài cho nên không bị ăn mòn rỉ sét hay co ngót như những vật liệu khác.

Gernium woodgrain aluminium protect by a strong powder coating on the outside, so it does not corrode, rust, or shrink like other materials.

5 DỄ THI CÔNG LẮP ĐẶT I EASY TO CONSTRUCT AND INSTALL

- Với giá thành hợp lý, nhôm vân gỗ Gernium là lựa chọn vô cùng hoàn hảo để thay thế các vật liệu truyền thống cao; thuận tiện hơn trong việc thi công lắp đặt.

- Vật liệu có thể tái sử dụng góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

- With a reasonable price, Gernium wood grain aluminium is the perfect choice to replace traditional high-quality materials; more convenient in construction and installation.

- Reusable materials contribute to reducing

2 SƠN TĨNH ĐIỆN
POWDER COATING

Là công nghệ tạo màu cho thanh nhôm bằng hạt bột khô bám trên bề mặt nhôm và được tác động bằng lực tĩnh điện. Đem lại các sản phẩm có tuổi thọ và độ bóng, bền cao. Không bị ăn mòn bởi các hóa chất oxi hóa.

There is a technology to color aluminium bars with dry powder particles that stick to the aluminium surface and are impact by electrostatic force. It was bringing products with long life and glossiness, high durability. Oxidizing chemicals did not corrode it.

ƯU ĐIỂM I ADVANTAGES

1 THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG I ENVIRONMENTAL FRIENDLINESS

Thành phần tạo nên bột sơn tĩnh điện không chứa hợp chất hữu cơ làm ảnh hưởng đến khí hậu và việc xử lý sau quá trình sử dụng.

The ingredients make the powder coating does not contain organic that affect the climate and handling after use.

2 ĐỘ BỀN CAO I DURABLE

Độ bền màu của sơn tĩnh điện lâu hơn nhôm thông thường lên đến 25 năm. Nhiều màu sắc đa dạng, độ bóng phù hợp, tính thẩm mỹ cao.

The powder coating colorfastness is around 25 years longer than ordinary aluminium. With high aesthetics, variety of colors, and suitably glossy.

3 KHẢ NĂNG BAO PHỦ LỚN I LARGE COVERAGE

Độ bám của sơn tĩnh điện rất cao, sau khi gia nhiệt, tỉ lệ % bao phủ sẽ lớn hơn rất nhiều.

After heat, the adhesion of the powder coating is very high, the percentage of cover will be much more significant

4 KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU LỚN I HIGHT RESISTANCE

Khả năng chống lại tác động của ngoại lực, không bị mài mòn, trầy xước. Bền màu trước tác động xấu của thời tiết.

The ability to resist the impact of external forces against abrasion and scratching. Colorfastness to the adverse effects of weather.

5 BẢO HÀNH SƠN LÊN ĐẾN 25 NĂM I PAINT WARRANTY UP TO 25 YEARS

Sản phẩm của TDA được cấp chứng nhận bảo hành sơn của tập đoàn sơn Akzonobel lên đến 25 năm.

TDA's products are warranty certificates by AkzoNobel Paint Group's up to 25 years.

AkzoNobel

CÔNG NGHỆ SƠN TIÊN TIẾN ĐẾN TỪ TẬP ĐOÀN SƠN AKZONOBEL - HÀ LAN
PRODUCT PAINTED BY PAINTING CORPORATE AKZONOBEL - NETHERLANDS

Interpon D2525 25 years Gold Global Warranty

3 ANODIZED NHÔM
ALUMINIUM ANODIZED

Phương pháp Anod nhôm: là quá trình hóa cứng cho nhôm bằng phương pháp điện hóa, tạo ra một lớp oxit cực bền một cách chủ động trên nhôm và hợp kim của nó.

Anod aluminium method is a stiffened process for aluminium by electrochemical method to make an extremely durable oxide layer on alloy aluminium.

ƯU ĐIỂM I ADVANTAGES

1 CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CAO I HIGH QUALITY PRODUCTS

Phương pháp Anod nhôm về mặt kĩ thuật và phương pháp xử lý đòi hỏi sự tỉ mĩ và chính xác. Vì vậy với kinh nghiệm nhiều năm, đội ngũ Tiến Đạt sẽ mang đến những sản phẩm chất lượng cao cấp nhất cho khách hàng.

About technical and handling method of Anod aluminium method that requires meticulousness and precision. With many years of experience, Tien Dat team will bring the highest quality products to customers.

2 ĐỘ BỀN CAO I HIGH DURABLE

Độ bền của lớp oxit này lớn gấp hàng trăm lần so với lớp oxit nhôm hình thành theo cách tự nhiên và có độ cứng rất cao.

The durable of this oxide layer is more excellent than hundreds of times the natural aluminium oxide layer and has high hardness.

3 ĐA DẠNG VỀ MÀU SẮC I VARIETY COLOR

Thanh nhôm sau quá trình điện phân Anod, sẽ được tạo màu qua quá trình điện phân nhuộm màu, với tác động nhiệt tạo nên độ bám màu tốt và đa dạng.

After electrolysis of Anod, the aluminium bars will be creating color through electrolysis dyeing color. With thermal impact to create adhesion and variety for the aluminium bars.

4 KHẢ NĂNG CHỐNG CHỊU LỚN I HIGH RESISTANCE

Anod nhôm tạo nên lớp oxit vô cùng cứng, kết cấu bền vững, tạo nên lớp bảo vệ hoàn hảo chống lại tác động của thời tiết và tác động cơ học mài mòn. Đặc biệt là chống ăn mòn nước biển

Anodized aluminium makes a tough oxide layer for a durable structure that creates the perfect protection against the effects of weather and mechanical abrasion. Exceptionally is resistant to seawater corrosion.

5 TÍNH THẨM MỸ CAO I HIGH AESTHETICS

Phương pháp Anod nhôm tạo nên lớp oxit rất mỏng và nhẹ, có độ bóng phù hợp và ứng dụng phổ biến trong nhiều lĩnh vực

Anod aluminium method makes a thin and light oxide layer that has suitable gloss and common application in many fields.

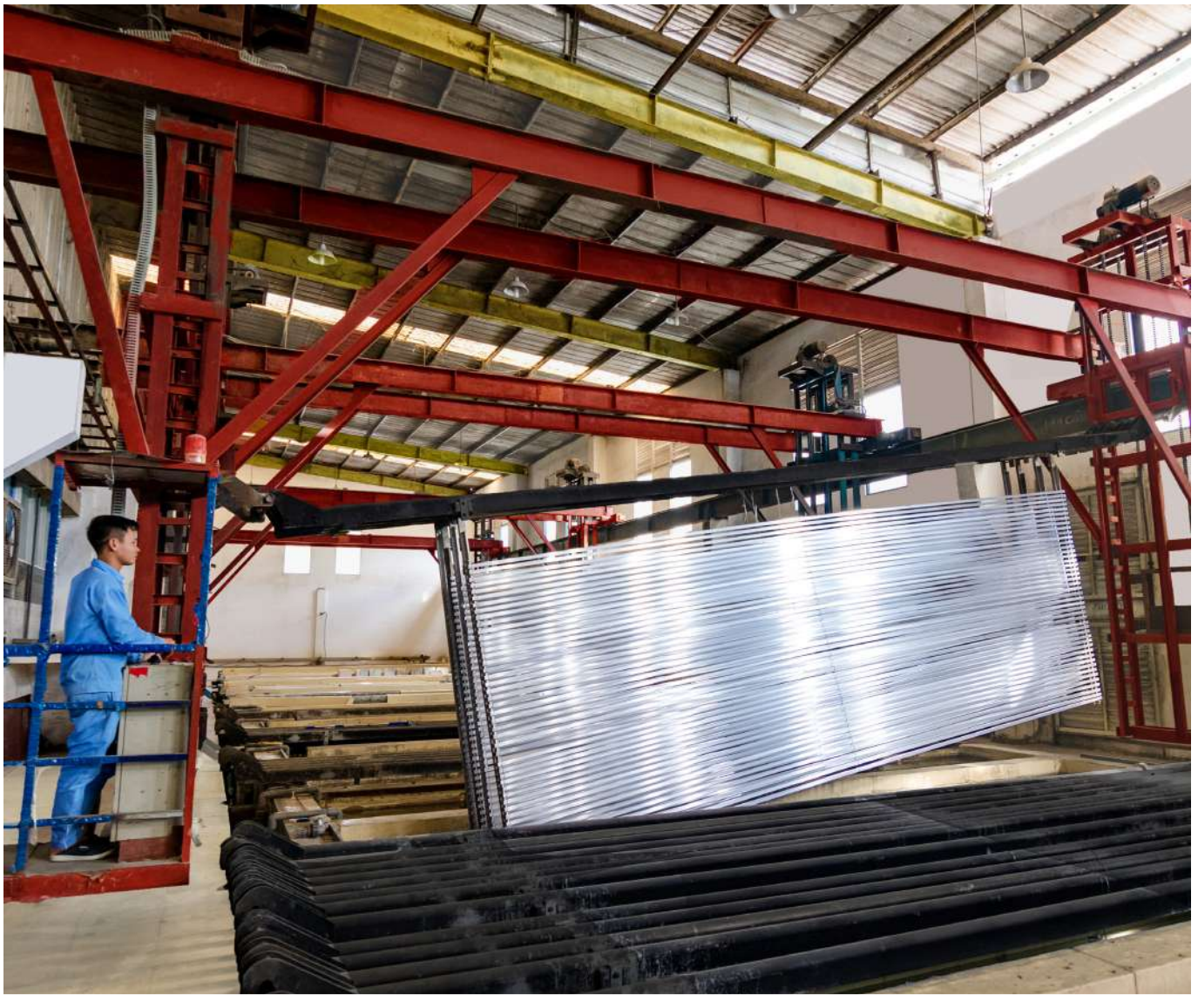

Phụ Kiện Đồng Bộ
Synchronises Accessories

Phụ kiện dùng cho cửa nhôm cao cấp là một phần vô cùng quan trọng tạo nên một bộ cửa đẹp và chất lượng tốt. Hệ Gernium là sản phẩm nhôm định hình cao cấp của Tiến Đạt Aluminium. Vì vậy, bộ phụ kiện đi kèm đồng bộ sẽ là một số phụ kiện thương hiệu cao cấp dưới đây:

Accessories for aluminium doors are an essential part of creating a beautiful and high-quality door set. Gernium system is a high-grade aluminum profile product of Tien Dat Aluminium. So, the accessories sync set will be following high-class brand accessories:

GERNIUM

Trên hành trình xây dựng thương hiệu của mình, Gernium luôn tự hào mang đến những giá trị thiết thực cho cuộc sống bằng những sản phẩm cao cấp, chất lượng. Đến nay, trải qua 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực, chúng tôi đã ghi dấu ấn thương hiệu của mình ở hàng trăm công trình từ dân dụng, chung cư, nhà phố, văn phòng đến các công trình căn hộ cao cấp tòa nhà lớn ở trung tâm...

On the journey to build our brand name, Gernium is always proud to bring realistic values by high-class and quality products to life. Until now, through 28 years of experience in the field, we have marked our brand in hundreds of projects from civil, townhouse, office, high-class apartments to significant buildings in the center ..

46

TỈNH THÀNH TRÊN CẢ NƯỚC

PROVINCE NATIONWIDE

150

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI

DISTRIBUTION AGENT

TIẾN ĐẠT ALUMINIUM
TIẾN ĐẠT ALUMINIUM

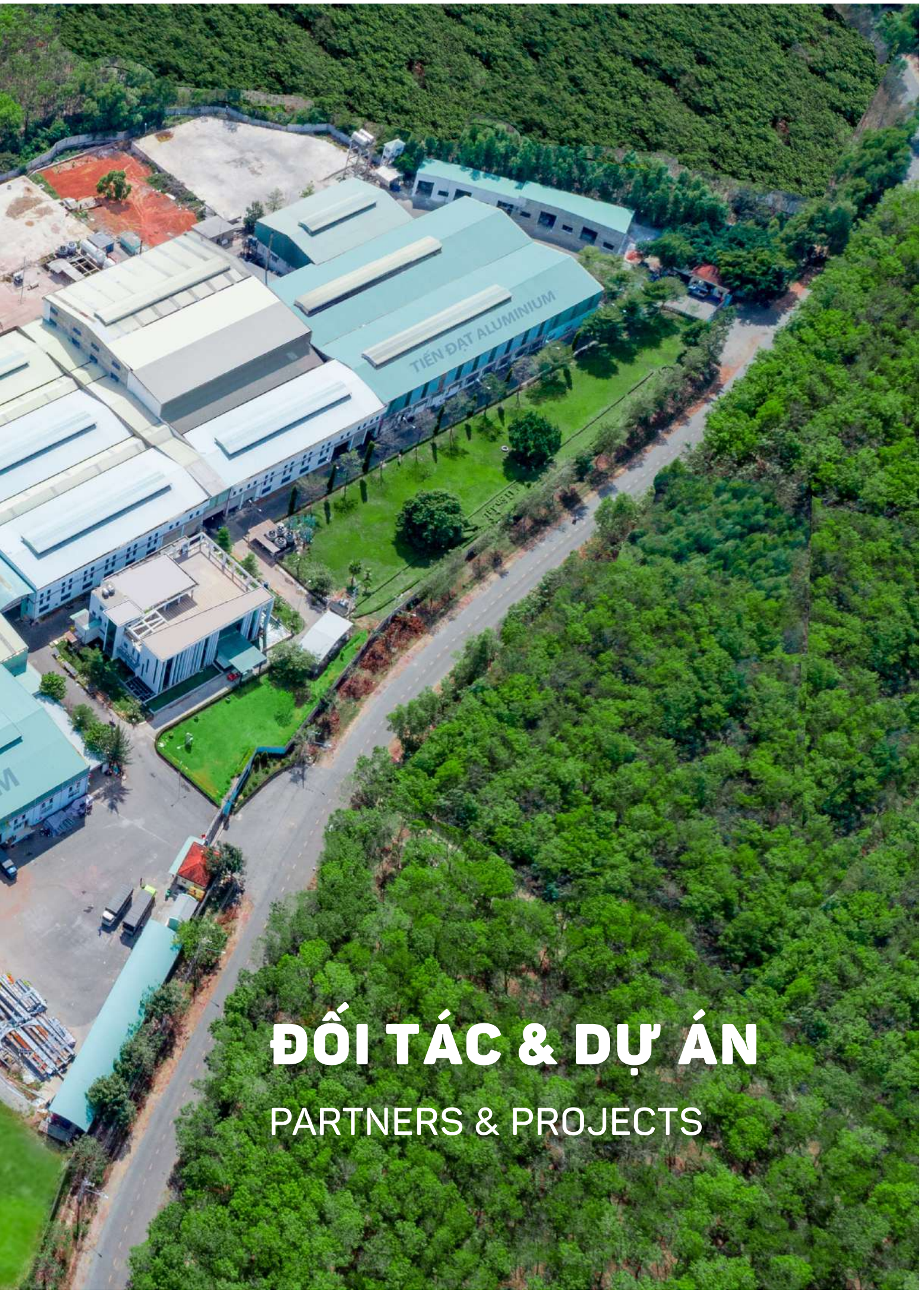

ĐỐI TÁC & DỰ ÁN

PARTNERS & PROJECTS

BIỆT THỰ
VILLA

BIỆT THỰ AN PHÚ - QUẬN 2
AN PHU VILLA - DISTRICT 2

NHÀ Ở - ĐÀ LẠT
HOUSING - DALAT

GREEN HOUSE GROUP

GOLD VIEW HOTEL

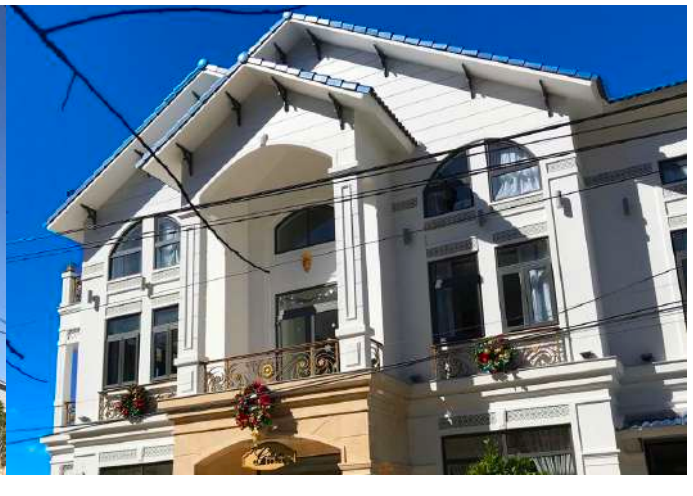

NHÀ KHÁCH QUÂN CẢNG SÀI GÒN
SAI GON MILITARY PORT GUEST HOUSE

VIỆN DƯỠNG LÃO SAO MAI - BẢO LỘC
MORNING STAR NURSING HOME - BAO LOC

Designed & Edited by
Motila.vn

ALUMINIUM SOLUTION

CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT – TDA

Headquarter: 51/2 Bế Văn Đàn, KP Bình Đường 3, An Bình, TP Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
Branch: Thửa 216, Ấp Suối Sâu, Xã Đất Cuốc, Huyện Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Showroom: 324D Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM

028.3729.1230
028.3729.5556

090 147 0959

kd1.nhomtiendat@gmail.com

www.gernium.com